PHẠM LAN HƯƠNG

PHƯƠNG PHÁP HỌC ĐẠI HỌC

BÍ QUYẾT & KINH NGHIỆM THÀNH CÔNG

cho sinh viên cao đẳng - đại học

Thư viện ĐH Trà Vinh
1 1 3 3 6 2 1

.1
61
2011

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

Phạm Lan Hương

PHƯƠNG PHÁP HỌC ĐẠI HỌC

BÍ QUYẾT VÀ KINH NGHIỆM THÀNH CÔNG
Cho sinh viên Cao đẳng - Đại học

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

LỜI MỞ ĐẦU

Ngày nay, phương pháp đào tạo mới đang chuyển từ người thầy làm trung tâm sang học trò làm trung tâm trong lớp học. Ngành Đại học Việt Nam đang tìm mọi cách để nhanh chóng hòa nhập với nền công nghệ giáo dục trên toàn thế giới. Để các bạn sinh viên mới vào trường biết thế nào là học đại học, để giúp các sinh viên đang học và sắp tốt nghiệp hoàn thiện hơn phương pháp học tập của mình, chúng tôi muốn tập hợp kinh nghiệm của tác giả và nhiều giảng viên đã từng giảng dạy lâu năm, của những sinh viên xuất sắc đã đạt kết quả tốt trong học tập, viết thành tài liệu "*Phương Pháp Học Đại Học: **bí quyết và kinh nghiệm thành công dành cho SV Cao đẳng - Đại học***". Cuốn sách cũng được viết thông qua những nghiên cứu nhiều tài liệu đã được xuất bản trong và ngoài nước. Xin cảm ơn Ts. Nguyễn Ánh Hồng cùng một số giáo viên khoa GD- ĐHKHXHNV Tp.HCM đã hỗ trợ hiệu quả.

Cải tiến phương pháp học tập vẫn là quá trình đang tiếp diễn và ngày càng phát triển. Cuốn sách này chỉ mới là một đóng góp rất nhỏ và chắc chắn còn rất nhiều khiếm khuyết. Rất mong sự đóng góp của các giảng viên, các em sinh viên và bạn đọc xa gần. Trân trọng cảm ơn.

Pgs.Ts. Phạm Lan Hương

MỤC LỤC

Lời nói đầu 1
Mục lục 2
Một số chữ viết tắt 3
Chương 1: Hãy ước mơ và thực hiện mơ ước 4
Chương 2 : Nghe giảng 13
Chương 3 : Tự học 32
Chương 4: Học nhóm 57
Chương 5 : Thực tập - thực hành 64
Chương 6 : Thu thập thông tin tài liệu 74
Chương 7 :Học ngoại ngữ 81
Chương 8 : Vài chú ý khi làm luận văn và nghiên cứu khoa học sinh viên 121
Chương 9 : Sinh viên thời @ 126
Chương 10:Chuẩn bị hành trang vào đời 138
Lời kết 148
Tài liệu tham khảo 149

MỘT SỐ CHỮ VIẾT TẮT DÙNG TRONG SÁCH

CĐ - Cao đẳng
CNTT – Công nghệ thông tin
CLB – Câu lạc bộ
ĐH - Đại học
ĐHQG - Đại học quốc gia
ĐHHB - Đại học Hồng Bàng
ĐT - Đào tạo
GV – Giáo viên
GD – Giáo dục
GS – Giáo sư
HT – Học tập
SV – Sinh viên
KH – Khoa học
NC – Nghiên cứu
NCKH – Nghiên cứu khoa học
PP – Phương pháp
PPNCKH – Phương pháp nghiên cứu khoa học
QTKD – Quản trị kinh doanh
SP – Sư phạm
TS – Tiến sĩ
TTLĐ – Thị trường lao động
TP.HCM – Thành phố Hồ Chí Minh
VĐ – Vấn đề
VN – Việt Nam
XH – Xã hội

Chương 1: ƯỚC MƠ VÀ CON ĐƯỜNG DẪN ĐẾN MỤC ĐÍCH

Tôi còn nhớ hồi tôi vừa có giấy báo vào đại học, một người bạn thân của tôi đã gửi thư chúc mừng kèm theo một câu thơ:

"Đường ta còn xa
Ta là kị sỹ
Thời gian đưa ta
Trên đường thiên lý

Chân trời hồng nắng
Và nở đầy hoa
Nhưng trên đường ta
Còn nhiều gai cỏ"

Câu thơ nhắc cho tôi hiểu rằng chúng tôi đã nhìn thấy con đường phía trước tươi đẹp nhưng đầy chông gai và phải chuẩn bị tư tưởng sẵn sàng để vượt qua. Ước mơ ra sao và phải vượt qua như thế nào chính là điều tôi muốn chia sẻ cùng các bạn.

Bạn đang là sinh viên (SV) đại học (ĐH) hoặc cao đẳng (CĐ) và bạn đang khao khát tìm ra một bí quyết nào đó để học thật giỏi để đạt được ước mơ của mình. Trước tiên tôi muốn bạn hãy trả lời nhanh những câu hỏi sau đây:

- Bạn có ước mơ gì khi vào ĐH hoặc CĐ?
- Bạn đã đặt mục tiêu từng thời kỳ cho mình chưa?
- Vì sao phải đặt ra mục tiêu?
- Làm thế nào để mục tiêu thành hiện thực?
- Làm cách nào để luôn duy trì được các mục tiêu?

Với câu hỏi đầu tiên, hầu hết các bạn đã trả lời ngay, tất nhiên là tôi có ước mơ rồi. Các bạn còn tâm sự thêm: tôi muốn mình học giỏi, ra trường kiếm được công việc tốt, kiếm được nhiều tiền nuôi mình, bố mẹ già và đóng góp cho xã hội. Nhưng rồi bạn lại băn khoăn làm thế nào để đạt được ước mơ khi không có tài năng kiệt xuất.

Bạn thân mến, mới là câu hỏi đầu tiên thôi, bạn đừng vội nản chí. Chúng ta có khối óc, có bàn tay và quan trọng nhất chúng ta đang trong ở thời kỳ xung mãn nhất của cuộc đời- tuổi trẻ- chúng ta có sinh lực tràn trề để làm bất cứ việc gì, quan trọng là chúng ta đã chuẩn bị tinh thần cho việc đó hay chưa.

Bạn biết không, trong con người thì bộ óc là tổng chỉ huy cho mọi hoạt động. Khi bạn đặt cho bộ óc của mình một mục tiêu nào đó, nghĩa là đã giao cho nó một nhiệm vụ phải thực hiện. Bộ óc sẽ phân tích, tổng hợp và ra quyết định để huy động tất cả năng lượng của cơ thể tìm cách đạt được mục tiêu đã đề ra. Với 14 đến 16 tỷ noron thần kinh giúp sức để điều phối mọi hoạt động trong cơ thể, bộ óc con người vượt xa những máy vi tính siêu đẳng nhất và có thể làm được nhiều điều kỳ diệu hơn những gì mà bạn tưởng. Tuy nhiên nói chung con người mới chỉ khai thác được một phần rất nhỏ khả năng của bộ óc vì thế tìm cách khai thác tối ưu khả năng của nó là một việc không thể coi thường. Chức năng chỉ huy của hệ thần kinh trung ương (TW) trong bộ óc thể hiện dưới 2 dạng hưng phấn và ức chế. Khi có một điểm hưng phấn thì thần kinh TW sẽ tập trung năng lượng vào đó, đồng thời ức chế các vùng khác. Tiếp nhận mục tiêu càng cụ thể thì hệ thần kinh TW càng tạo được những hoạt động hưng phấn một cách có hiệu quả. Khuynh hướng đạt tới mục tiêu là hoạt động rất tự nhiên mang tính logic của hệ thần kinh. Ví dụ buổi trưa bạn đi học về nhìn thấy mẹ phần bạn một chiếc bánh kem để trên bàn. Chiếc bánh đã trở thành mục tiêu cho bạn. Càng tiến gần tới bàn, mùi thơm ngọt ngào, quyến rũ của

bánh tỏa ra càng làm cho mục tiêu với được chiếc bánh của bạn càng trở nên mãnh liệt hơn và bạn thật sự khao khát phải cầm được nó, phải ăn được nó. Có mục tiêu thì bộ óc mới giúp được con người dồn hết năng lượng tiềm tàng để đạt tới mục tiêu đó. Chọn quá nhiều mục tiêu cùng lúc thì bộ óc phải khởi động quá nhiều điểm hưng phấn và kết quả không cao, thậm chí còn bị rối loạn. Không đạt mục tiêu nào cả thì không tập trung được năng lương và có nghĩa là không khai thác được những tiềm năng vốn có của bộ óc.

Bạn muốn trở thành bác sĩ, một kỹ sư, hay một người hoạt động xã hội nổi tiếng? Tất cả đều phụ thuộc vào bạn có được có một nền kiến thức tốt, một kết quả học tập tốt hay không. Nếu không có hai điều này, giấc mơ của bạn sẽ khó thành hiện thực. Muốn xây nhà cho tương lai, chỉ cần bạn đặt nền móng vững chắc cho thói quen học hành ngay bây giờ.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ MỤC TIÊU THÀNH HIỆN THỰC?

Bạn có ước mơ nghĩa là đã biết đặt cho mình những mục tiêu cuộc sống. Khi trước mắt ta đích đã rõ ràng, chỉ cần vẽ con đường đến đó mà thôi. Nhưng đường thì xa lại nhiều chông gai, rất dễ chồn chân, mỏi gối, vậy nên phải chia ra nhiều chặng và mỗi chặng cũng cần có những cột hoa tiêu để khỏi lạc đường. Ví như bạn có thể đặt mục tiêu cho từng năm học, mỗi niên học lại chia ra từng học kỳ, mỗi học kỳ lại có mục tiêu của tháng, của tuần ,của ngày. Các mục tiêu cứ được chi tiết hóa dần dần, cụ thể dần. Ngay cả khi bắt đầu một buổi tối tự học thì đầu tiên cũng phải dự tính ta sẽ học môn gì đây và tối nay phải đạt đến kết quả nào. Trong 2 tiếng, nhất thiết phải đạt được kế hoạch đã đề ra. Vậy hãy ước mơ và đặt cho mình một mục tiêu rõ ràng

từng thời kỳ, từng giai đọan. Có ước mơ rồi thì việc đầu tiên là hãy xây dựng niềm tin cho bản thân mình và rèn luyện cho mình cho mình lòng khát khao chiến thắng.

Có những bạn có nhiều ước mơ và cũng thường đặt mục tiêu cho cụôc đời mình nhưng rồi họ chẳng đạt được mục tiêu nào hết, nguyên nhân khiến của họ không phải do mục tiêu quá xa vời mà do mục tiêu quá mơ hồ khiến bản thân mất đi nguồn động lực thực hiện. Nếu mục tiêu đặt ra không kích thích được sức tưởng tượng của bạn thì ước mơ hoàn thành nó rất xa vời. Vì thế hãy đưa ra những mục tiêu rõ ràng và cụ thể để bạn có động lực hơn khi theo đuổi nó.

Tôi muốn kể cho bạn nghe một vài tấm gương mà chúng ta có thể học tập. Có lẽ nhiều bạn thường nghĩ rằng chỉ có dân thành phố, con nhà giàu mới có nhiều điều kiện học tập để thực hiện ước mơ. Ở đây tôi muốn mời các bạn gặp thủ khoa thi ĐH 2006 của trường ĐH Ngọai thương, bạn Lê Đoan Trang, một nữ học sinh nghèo của huyện miền núi Kinh môn Hải Dương. Tuy gia đình nằm trên khu đảo nhỏ thuộc sông Kinh Thầy. Không có điều kiện đi học thêm, luyện thi như các bạn ngòai thành phố, nhưng Trang mơ ước được vào ĐH Ngọai thương. Bạn đã bình tĩnh, tự tin đi học một cách đều đặn, kiên nhẫn, làm thêm bài tập theo các sách tham khảo và cứ tự mình cố gắng một cách âm thầm. Kết quả thủ khoa với 30/30 điểm trong kỳ thi ĐH năm đó là phần thưởng xứng đáng cho một con người biết ước mơ và quyết tâm thực hiện ước mơ. Chị Phạm Khánh Phong Lan nữ phó giáo sư trẻ nhất Việt Nam cũng từng là thủ khoa ĐH dược Tp. HCM, cũng là một tấm gương tuyệt vời về lòng dũng cảm thực hiện mơ ước, quyết tâm học thật giỏi để dành học bổng tu nghiệp ở nước ngòai. Và trong những ngày tháng sống tại nước Pháp hoa lệ, chị cũng chỉ một lòng dốc sức học tập và trở về tổ quốc với tấm bằng tiến sĩ xuất sắc.

Chị Phạm thi Hậu , một nữ thanh niên dịu dàng, nhân hậu

nhưng lại bị lây nhiễm căn bệnh thế kỷ SIDA từ chồng. chị đã suy sụp và đau khổ cùng cực. Nhưng rồi sau nhiều đêm trằn trọc suy nghĩ, chị tự lấy lại thăng bằng trong cuộc sống và tự xác định trách nhiệm của mình. Chị thành lập ra nhóm HOA PHƯỢNG ĐỎ nhằm giúp những người cùng căn bệnh. Chị xuất hiện trước cộng chúng, lên tiếng trên các diễn đàn nhằm ngăn chặn hiểm họa lây lan căn bệnh HIV/AID .Chị đã được tạp chí TIMES bầu chọn là anh hùng châu Á và được diễn đàn kinh tế WEF bầu chọn là một trong 250 nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu năm 2007.

Người viết diễn văn cho tổng thống Barack Obama, là một thanh niên rất trẻ, Jon Favreau. Từng viết bao nhiêu bài diễn văn hùng hồn cho Obama từ những ngày ông mới tham gia tranh cử cho đến những bài diễn văn nổi tiếng nhất thế giới hiện nay nhưng Jon Favreau mới chỉ là một chàng trai 28 tuổi. Anh luôn làm việc rất chăm chỉ và không biết mệt mỏi, không quản ngại khó khăn "Mỗi khi cần viết, anh thường ngồi trong một căn phòng nhỏ, kín đáo, đặt chân lên bàn một cách thoải mái, uống nước tăng lực và kết thúc công việc vào tối muộn, rồi ngày hôm sau lại say mê làm, không biết mệt mỏi" (VNN.VN ngày 17/3/2009).

Tháng 2/2004, tại ký túc xá Đại học Harvard, Mark Zuckerberg, khi đó chưa đầy 20 tuổi, đã cùng người bạn cùng phòng lập nên trang mạng xã hội Facebook. Đến năm 2007, khi Microsoft chi ra 240 triệu USD để mua lại 1,6% cổ phần của Facebook, mạng xã hội này đương nhiên được định giá lên tới 15 tỷ USD và Mark Zuckerberg trở thành vị tỷ phú trẻ nhất thế giới. Hiện nay, Facebook là mạng xã hội có tầm ảnh hưởng lớn nhất, được ví như một vương quốc trên mạng và Mark Zuckerberg, dĩ nhiên, là Quốc vương của vương quốc ấy. Ý tưởng tạo nên một cuộc cách mạng trong giao tiếp đời thường của chàng sinh viên Harvard đã trở hành hiện thực.

Ngay cả Eran Katz- người có trí nhớ phi thường nhất thế giới (kỷ lục Ghinet về trí nhớ) cũng tiết lộ bí quyết "Tôi sinh ra không có năng khiếu gì đặc biệt. Khả năng nhớ của tôi đều do tập luyện từ nhỏ mà có". Ông cho rằng mọi kỹ năng cần được rèn luyện theo thời gian và đừng bao giờ tự đánh giá thấp mình nếu chưa thể hiện quyết tâm.

"Chúng ta thường không tự tin vào trí nhớ của mình và thường cho rằng mình sinh ra đã có một trí nhớ không hoàn hảo và tự chung sống với nó suốt đời. Theo Eran Katz, đó là quan niệm sai lầm: Anh đã lấy ví dụ về sự việc hay diễn ra hàng ngày như việc tìm chìa khoá. Khi ở nhà, chúng ta thường xuyên phải đi tìm chìa khoá. Muốn ghi nhớ được việc này, trước đó ta phải tạo thói quen ra lệnh cho não bộ là mình đã để nó ở đâu."

Nếu mỗi người chúng ta đều có mơ ước và kiên trì nuôi dưỡng ước mơ đó thì chúng ta nhất định cũng thành công.

LÀM CÁCH NÀO LUÔN DUY TRÌ SỰ TẬP TRUNG VÀO CÁC MỤC TIÊU ?

Mỗi khi nhìn vào một tấm gương tốt, lòng ta lại thấy xôn xao. Ước gì ta làm được như họ. Ta thấy phấn chấn và hăng hái lạ thường. Ta muốn xông vào lửa, muốn sẻ núi, ngăn sông, muốn làm nên những kỳ tích phi thường. Nhưng lên được đỉnh núi Olympia mơ ước của chúng ta đâu phải dễ dàng. Nếu dễ thì chẳng cần gì phải cố gắng và ai cũng lên được chỗ đó. Bạn có nhớ truyện Tây Du Ký không? Thầy trò Đường Tăng trên đường đi lấy kinh đã gặp bao nhiêu là quái vật, phải vượt qua bao nhiêu là thử thách, cám dỗ. Nếu không duy trì được sự tập trung vào các mục tiêu đã đề ra thì mọi ước mơ cũng tan ra mây khói. Vậy nên đặt ra xong các mục tiêu, bạn cần làm sao cho chúng không dễ dàng bị mất đi theo thời gian. Đặt ra các mục tiêu không có nghĩa là xong việc. Khả năng tập trung và lòng kiên định, không

dễ gì bị nhụt chí là một điều vô cùng quan trọng mà bạn cần phải rèn luyện. Hãy gửi ước mơ vào ngôi sao mai bừng sáng lên mỗi khi bắt đầu một ngày mới, đừng gửi nó vào ánh hào quang lấp lánh của bong bóng xà phòng. Trong môi trường học tập, việc sử dụng những kỹ năng đúng đắn để lúc nào cũng giữ được sự tập trung của mình là điều tối quan trọng.

Trà My là một cô gái thông minh, cô học giỏi và khiêm tốn. Cô mong sẽ trở thành một bác sĩ giỏi để chữa bệnh cứu người. Vào năm học thứ 2 có anh bạn ngồi bàn trên với đôi mắt đen láy cứ thích quay xuống chỗ My khi thì mượn bút chì khi thì xin tờ giấy. Đôi mắt đen của anh chàng đã hút hồn My. Ngày nào đến trường vắng anh chàng là cô không thể nào tập trung nghe giảng được. Về nhà hình ảnh anh chàng cứ hiện lên khiến cô không thể nào tập trung làm bài tập. Rồi khi nhìn thấy anh chàng lại cười đùa với cô bạn gái khác, máu trong người My cứ sôi lên một cách vô thức. Rồi cứ thế, thay vì tập trung vào học tập My lại sa vào vòng luẩn quẩn nhớ nhung, ghen tuông vô lý. Cuối cùng là năm học trôi qua và My không đủ điểm lên lớp.

Quốc Anh là SV hàng hải. Cậu có một ước mơ rất lãng mạn sẽ được lái những con tàu đi mãi vào biển xanh bao la. Nhưng rồi đợt thực tập đầu tiên cậu đã say sóng , nôn ọe, tái mét và cậu cảm thấy ở trên tàu thật là kinh khủng. Thay vì rèn luyên để vượt qua sóng gió, cậu lại thấy chán nản và nhất định làm đơn xin đổi nghề.

Bạn thấy không, có rất nhiều lý do để khó lòng duy trì được mục tiêu đã đề ra. Thế bạn cần làm gì để có thể duy trì sự tập trung mà vẫn có được những kinh nghiệm thú vị khác ngoài việc học? Câu trả lời chính là: sự kỷ luật.

Hãy cố gắng ôn lại mục tiêu mỗi ngày và khao khát của bạn sẽ ngày thêm mạnh mẽ. Việc ôn lại những mục tiêu và kế hoạch cụ thể rất quan trọng. Hãy tiếp thêm năng lượng cho những ước mơ của bạn bằng sức mạnh của sự tưởng tượng thường xuyên

và đầy sáng tạo. Nhớ rằng, bạn càng tô điểm cho mục tiêu của bạn hấp dẫn, thực tế và tích cực bao nhiêu thì rất tự nhiên tâm trí của bạn sẽ ngày càng hướng tới việc đạt được những mục tiêu đó bấy nhiêu. Cuối cùng, chúng tôi cũng muốn gửi tới các bạn một thông điệp của GS Jim W. Cronin, nhà bác học giành Giải Nobel Vật lý năm 1980, gửi tới các bạn trẻ yêu khoa học VN vào ngày 4tháng 8 năm 2006.

"Nếu các bạn có một niềm đam mê, hãy đi theo niềm đam mê đó. Tôi biết sẽ rất khó khăn nếu đất nước chưa hỗ trợ được đầy đủ cho các bạn. Tuy nhiên, nếu các bạn thực sự quan tâm tới một lĩnh vực khoa học nào đó, hãy theo đuổi nó".

Điểm ghi nhớ: Con người phải có ước mơ. Hãy tự đặt mục tiêu từng thời kỳ và kiên quyết hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

Suy ngẫm: Mục đích học của ta là gì, phải chuẩn bị những gì đây cho hành trang của cả cuộc đời?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

KIÊN TRÌ & KHỔ LUYỆN

Mata Jura Yamato Okina Wakabe mộng làm một kiếm khách vô địch, nhưng mỗi lần đấu với cha đều bị cha đánh bại, và phải nghe lời phê bình của cha là thân pháp quá chậm chạp.

Nỗi buồn bực cứ trút xuống tâm trí Mata Jura Yamato Okina Wakabe, nhưng chàng vẫn nuôi chí trở thành một kiếm sĩ đại danh.

Một ngày kia Mata Jura Yamato Okina Wakabe xin phép cha để đi theo học với kiếm sư Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo La-

dori – một kiếm sư đại tài, và chàng được cha chấp nhận.Mata Jura Yamato Okina Wakabe đến bái kiến Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo Ladori :

- Thưa đại sư, nếu tôi sớm hôm ở cạnh đại sư không phút xa lìa thì trong bao lâu tôi có thể trở thành một kiếm sĩ vô địch ?

- Mười năm !

- Thưa đại sư, cha tôi đã già, tôi muốn rút ngắn thời gian để còn trở về săn sóc người.Tôi nguyện hầu hạ đại sư cần mẫn gấp hai, thì thời gian thành tài là bao lâu ?

- Ba mươi năm ! Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo Ladori, bình tĩnh đáp.

- Sao lại như thế được, thưa đại sư ? Mata Jura Yamato Okina Wakabe kinh ngạc hỏi.

.....vị kiếm sư Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo Ladori vẫn trầm mặc)

- Nếu tôi xả thân phụng sự đại sư không ngơi nghỉ chút nào thì bao lâu có thể thành đạt kiếm pháp ?

- Bảy mươi năm !

Mata Jura Yamato Okina Wakabe mồm há hốc, vô cùng tuyệt vọng, hai chân chàng muốn khụyu, trông thật đáng thương.

Kiếm sư Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo Ladori ôn tồn giải thích cho Mata Jura Yamato Okina Wakabe nghe :

- " Dục tốc bất đạt ", người hấp tấp làm việc gì cũng khó thành công.

Mata Jura Yamato Okina Wakabe phần nào hiểu được điều ấy. Chàng quyết tâm ở lại theo học với đại sư Hoka Suzu Iwa Masaki Banzo Ladori.

Theo Sổ Tay Võ Thuật, NXB TP HCM

Chương 2 : PHƯƠNG PHÁP NGHE VÀ TIẾP THU BÀI GIẢNG

Học ĐH khác học phổ thông như thế nào?

Mười hai năm phổ thông, thường lúc nào chúng ta cũng được thầy cô dẫn dắt. Phần lớn HS chưa thấy hết phải chủ động học như thế nào. HS chăm chỉ thường chỉ biết là phải thuộc bài trước khi lên lớp. Phương pháp truyền thống vẫn là học thuộc lòng. HS ít khi quan tâm đến việc học như thế nào và để làm gì. Các bài học ngắn gọn, đầy đủ trong sách giáo khoa. Lớp học nhỏ, thầy trò gần gũi. Thắc mắc là có thể hỏi thầy ngay. HS phổ thông, nhất là ở các trường nông thôn xa thành phố, rất ít khi phải tham khảo sách vở ngòai chương trình. HS phải luôn theo sát bài vì thầy cũng luôn kiểm tra hàng tuần, thậm chí hàng ngày. Hầu hết HS đi học đã có cha mẹ lo cho việc cơm áo gạo tiền, ăn sáng, gửi xe .... Các bạn cứ hồn nhiên và chỉ lo trả bài hàng ngày cho đủ.

Lên ĐH, nhiều tân SV đã vô cùng bỡ ngỡ. Ngồi lọt thỏm trong hội trường lớn, nhìn thầy cầm micrô nói ở xa xa, các bạn đã không tránh khỏi cảm giác lo lắng. Bài giảng thì một buổi đã đi cả chục, thậm chí vài chục trang sách. Ngồi học thuộc lòng như HS phổ thông, thì thức cả đêm vẫn còn thấy thiếu thời gian. Hôm sau lên lớp lại ngủ gà, ngủ gật. Rồi học cả tuần vẫn không thấy thầy kiểm tra, một số bạn đã bắt đầu bỏ mặc bài vở " không đi đâu mà vội". Vì không thường xuyên xem lại bài vở nên học bài sau không biết bài trước nói gì, và dần dần cảm thấy như lạc vào rừng. Môn học cứ ngày một thêm khó khăn và rắc rối. Cuối cùng cứ đuối dần và chán nản. Lên lớp cứ như cực hình, vậy thì trốn một vài buổi có sao. Đến cuối học kỳ mới cuống cuồng học ngày, học đêm mà vẫn không qua được môn thi. Có những bạn SV đêm nào cũng thức đến 1-2 giờ sáng để "dùi mài kinh sử" mà vẫn ở lại lớp. Ấy là do chăm chỉ nhưng vẫn giữ lối "học gạo học vẹt" ở phổ thông nên không thể nào bơi theo được dòng thác kiến thức khổng lồ ở các trường ĐH. Học ĐH trước hết phải là học HIỂU. Nếu không hiểu bài cặn kẽ thì đừng mong gì tới nhớ và thuộc.

Vậy thì kinh nghiệm đầu tiên đó là sự chuyên cần. Dù các bạn đã từng được coi là thông minh thì thì sự chểnh mảng, không tự chủ được khi không có người kiểm tra cũng không bao giờ đem lại cho các bạn một kết quả hòan hảo. Nếu bạn lại chưa phải người thông minh lắm thì cũng hãy " lấy cần cù bù thông minh". Lòng quyết tâm sẽ giúp ta vượt qua những khó khăn ban đầu. Hãy nhớ rằng " 1% của thiên tài là trí thông minh còn 99% là mồ hôi, nước mắt"

Học ĐH chính là học nghề (trừ 1 số người chi học để nâng cao kiến thức), là chuẩn bị một gói hành trang để bước vào đời. Ví dụ như học Sư phạm để làm thầy giáo, học Y khoa để làm bác sỹ chữa bệnh cho người, học Nông lâm để hành nghề kỹ thuật trong nông nghiệp v.v... Tuy nhiên nếu học nghề để

ra làm thợ thì chỉ cần chuyển từ kiến thức văn hóa trung học sang kiến thức nghề hoặc từ kiến thức sang kỹ năng. Nhưng học ĐH thì trước hết cần phải nâng cao kiến thức cơ bản, sâu và rộng hơn nhiều ở phổ thông, sau đó mới chuyển sang kiến thức rồi kỹ năng nghề nghiệp. Vì thế, học ở phổ thông mới là học để biết(learning) còn học ĐH là học để làm, học để nghiên cứu (studying). Đây chính là sự khác nhau cơ bản dẫn đến phương pháp học khác nhau. Nếu học bậc ĐH mà không chú trọng tới việc động não, tư duy để tìm tòi nghiên cứu thì bạn sẽ không thể nào đạt tới trình độ vững vàng để thiết kế và sáng tạo trong tương lai. Nghĩa là cũng không đủ khả năng để hành nghề một cách có hiệu quả, xứng đáng là một trí thức bậc cao trong xã hội. Vì thế sau khi được tuyển sinh vào ĐH không có nghĩa là cứ yên trí sau 4 hoặc 5 năm nhất định sẽ có bằng Kỹ sư hay Bác sỹ. Ở trường ĐH, việc sàng lọc ngày càng được chuyển dần theo hình tháp. Mỗi năm, những SV không đủ khả năng thích ứng với phong cách và chương trình ĐH sẽ bị thải loại. Niên học 2003-2004, trường ĐH Bách Khoa Tp. HCM đã cho thôi học tới gần 400 SV. Ở ĐH Hồng Bàng, mỗi năm khoa Kinh tế cũng chỉ có thể cho tốt nghiệp từ 50-60%.

Hơn nữa, dù nhà trường có cố gắng đến bao nhiêu, dù SV có chăm chỉ đến bao nhiêu thì 4-5 năm học cũng không thể nào bạn có thể lĩnh hội mọi thứ trong nghề nghiệp. Vì thế hãy cố gắng học những kiến thức cơ bản nhất, những phương pháp nghiên cứu tư duy phát triển nhất để làm cẩm nang cho cả cuộc đời học mãi của bạn. Cần quan niệm rằng học để tạo thói quen, niềm say mê và khả năng tiếp tục học suốt đời là nội dung bao quát việc học ở ĐH.

Nhiều nhà sư phạm đã tổng hợp lý thuyết về cách học ĐH gồm 4 hướng như sau:

- Học cách thức đi tới sự hiểu biết là chính thay cho việc học nội dung kiến thức là chính.

- Học cách thực hành và kỹ năng nghề nghiệp nhiều hơn việc lĩnh hội kiến thức chung chung và ghi nhớ máy móc.

- Học phong cách độc lập, sáng tạo, linh hoạt, biết cách "tùy cơ ứng biến"

- Học phương pháp mổ sẻ vấn đề, khảo sát thực trạng, tìm nguyên nhân và tự đề ra giải pháp trong những tình huống đa chiều.

Quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm là cơ sở để đổi mới phương pháp học

Một xu hướng chung của đổi mới phương pháp dạy học đại học là đổi mới theo quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm. Các trường ĐH của ta hiện nay đang cải tiến theo trào lưu chung của cả thế giới, chuyển từ phương pháp thầy giáo là trung tâm trong lớp học sang phương pháp lấy sinh viên làm trung tâm. Quan điểm này có cơ sở lý luận từ việc nhận thức quá trình có hai chủ thể: thầy và trò. Cả hai chủ thể này đều chủ động tích cực bằng hoạt động của mình hướng tới tri thức, thầy thì hoạt động truyền đạt tri thức, còn trò thì hoạt động chiếm lĩnh tri thức và biến nó thành vốn hiểu biết của mình để tiếp tục hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn... Đây là quan điểm dạy học được đa số các nước có nền giáo dục tiên tiến quan tâm. Xin nhấn mạnh rằng, hoạt động của thầy và hoạt động của trò đều là hoạt động có ý thức, dưới sự chỉ huy của ý thức để đạt mục tiêu của mình. Vì vậy, kết quả nhận thức của họ trong quá trình nhận thức, trước khi đạt đến mức chuyển hóa được thành phương pháp, là công cụ cho họ thực hiện mục đích của mình. Do vậy bàn về phương pháp dạy học chúng ta phải bàn cả đến phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Sự phù hợp của hai phương pháp này sẽ cho chúng ta hiệu quả thực sự của việc dạy học. Ta có thể so sánh để thấy được sự khác nhau của hai quan điểm giáo dục :

Bảng 2: Phân biệt 2 quan điểm giáo dục

Quan điểm dạy học lấy thầy làm trung tâm	*Quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm*
1. Thầy truyền đạt tri thức	1. Thầy định hướng nghiên cứu và tài liệu nghiên cứu
2. Thầy độc thoại phát vấn	2. Trò tự mình tìm ra tri thức bằng hành động tự học là chủ yếu
3. Thầy áp đặt những kiến thức có sẵn	3. Đối thoại giữa trò với trò; giữa trò với thầy (trò đưa ra câu hỏi)
4. Trò học thuộc lòng	4. Cùng với thầy khẳng định kiến thức lĩnh hội được. Hình thành các phương pháp học, tư duy và giải quyết các vấn đề cụ thể.
5. Thầy độc quyền đánh giá cho điểm	5. Tự đánh giá, tự điều chỉnh, để thầy cho điểm.

Sự khác nhau căn bản của hai quan điểm dạy học dẫn đến sự khác nhau trong việc xác định các phương pháp cụ thể cho từng môn học, bài học, từng phần, từng đối tượng học sinh...

Thực hiện chương trình dạy học theo quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm thì hoạt động của thầy và trò tương ứng như sau:

- Người học khai phá tri thức, tự nghiên cứu - thầy chỉ hướng dẫn và cung cấp thông tin.

- Người học tự trả lời các thắc mắc do chính mình đặt ra, tự kiểm tra mình- thầy là trọng tài.

- Người học tự hành động, tự kiểm tra, tư điều chỉnh- thầy làm cố vấn

Sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề nghiên cứu phải thực hiện các bước sau:

* Giai đoạn 1: Định hướng
* Giai đoạn 2: Lập kế hoạch
* Giai đoạn 3: Thực hiện kế hoạch
* Giai đoạn 4: Kiểm tra, tổng kết

Quy trình này diễn ra theo các bước sau:

Phát lệnh: trong quá trình dạy học có hai trung tâm phát lệnh là giáo viên và sinh viên. Nếu trung tâm phát lệnh là giáo viên thì những lệnh phát ra là những yêu cầu có tính hệ thống khái quát thể hiện ở dạng các câu hỏi có tính vấn đề, các bài tập...có tác dụng đưa sinh viên vào tình huống có vấn đề, định hướng hoạt động học tập và kích thích sinh viên tự giải quyết các tình huống đó. Nếu trung tâm phát lệnh là sinh viên thì đó thường là những thắc mắc thể hiện yêu cầu nhận thức của sinh viên chưa được đáp ứng đầy đủ. Chính những câu hỏi của sinh viên sẽ đưa cả lớp vào tình huống có vấn đề (kể cả thầy)

Thực hiện lệnh: để giải quyết các tình huống có vấn đề, mỗi sinh viên phải hiểu lệnh và có nhu cầu thực hiện lệnh. Dưới sự hướng dẫn điều khiển của thầy, sinh viên tự mình phát hiện ra những mâu thuẫn, tự mình giải quyết vấn đề để tìm ra những tri thức mới và cách thức hành động mới, phát triển năng lực, phẩm chất trí tuệ, đặc biệt là năng lực tư duy độc lập, sáng tạo. Trong quá trình thực hiện lệnh, năng lực giải quyết vấn đề của sinh viên biểu hiện ở các mức độ sau:

• Mức độ tích cực: dưới sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên tích cực tham gia giải quyết vấn đề, từ chỗ giải quyết những tình huống quen thuộc đến việc vận dụng tri thức vào

những tình huống mới. Mức độ này có thể thể hiện ngay trên lớp hay qua các bài tập về nhà.

• Mức độ độc lập: sinh viên tự mình hoàn thành các nhiệm vụ nhận thức thuộc kiểu tái hiện tìm kiếm, độc lập đọc giáo trình và tài liệu tham khảo để giải quyết những bài tập phức tạp. Ở mức độ này, sinh viên phải có những kiến thức cơ bản cần thiết và sự giúp đỡ của giáo viên là không đáng kể.

• Mức độ sáng tạo: sinh viên tự đề ra nhiệm vụ nghiên cứu cho mình và chủ động tích cực, độc lập tổ chức việc giải quyết nhiệm vụ đó. Ở mức độ này, sinh viên có thể đưa ra những kết quả phân tích lôgíc phỏng đoán và cách thức giải quyết vấn đề độc đáo, tối ưu.

Để điều khiển quá trình thực hiện lệnh, giáo viên phải tôn trọng nguyên tắc phát huy cao độ tính chủ động của sinh viên, chỉ can thiệp khi sinh viên không thể tự giải quyết vấn đề, nhưng sự can thiệp này cũng chỉ ở mức độ những gợi ý để sinh viên tiếp tục suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề bằng tri thức cơ bản, hệ thống kỹ năng chuyên ngành của mình để từ đó có thể hình thành năng lực trí tuệ, phương pháp nghiên cứu và phương pháp hoạt động thực tiễn.

Tính tự chủ là phẩm chất quan trọng cần được phát huy trong cả quá trình học. Hiện nay, các giảng viên đang tìm mọi cách để thực hiện phương pháp sư phạm mới. Nhưng các thầy cũng sẽ chẳng làm được gì nếu học trò không hưởng ứng. Có giảng viên đã từng kể lại rằng ông rất muốn được phục vụ để cho SV được làm chủ trong lớp học nhưng khi ông đặt câu hỏi thì cả lớp ngồi yên, ông tìm câu khác dễ hơn nhưng cả lớp vẫn yên lặng. Ong tâm sự lại rằng lúc đó tưởng như mình đang khản cổ hét giữa một sa mạc đầy nắng. Các bạn cứ thử nghĩ một cách đơn giản, ở vũ trường muốn nhảy Tango cũng cần có 2 người. Hai người nhẩy nhịp nhàng mới tạo nên được một pha khiêu vũ tuyệt vời và quyến rũ. Chất lượng lớp học muốn cải

thiện đâu chỉ có mình giảng viên làm được. Nhiều giảng viên khác cũng cho rằng lối học "thầy đọc trò chép" từ phổ thông đã quá ăn sâu vào tiềm thức của SV làm cho các bạn ngại suy nghĩ, ngại đọc sách, ngại tìm tòi. Lối học gạo, học vẹt, chờ thầy "dọn cơm sẵn" vẫn còn là một thói quen cần khắc phục. (Học gạo nghĩa là cắm đầu học không còn chú ý đến việc gì khác, chỉ nhằm học thuộc nhiều để thi cho đỗ. Học vẹt là học thuộc lòng từng câu, từng chữ nhưng không hiểu gì, giống như con vẹt học nói). Vì vậy khi nói đến quan điểm lấy người học làm trung tâm thì nguyên tắc quan trọng nhất là phát huy được tính chủ động của từng cá nhân. Người học phải tự giác tham gia vào quá trình học tập và phải học "hiểu". Đó là kết quả của quá trình tư duy để nhận ra những thuộc tính cơ bản của sự vật, những mối liên hệ và nguyên nhân của hiện tượng. Thuộc và nhớ cũng cần thiết song điều đó không phải là bản chất của quá trình học ĐH. SV muốn là trung tâm của quá trình học tập thì cần chủ động tư duy.

Phương pháp học cụ thể như thế nào?

Phương pháp học tập trên lớp

Trước khi đến lớp:

- Tự kiểm tra lại xem bạn đã hòan thành các bài tập về nhà chưa.
- Xem qua vở ghi chép của buổi học trước, đánh dấu những khúc mắc chưa giải quyết được.
- Nếu có thể đọc sơ qua để nắm được ý chính của bài thầy sắp giảng.
- Viết ra giấy những suy nghĩ , những điều cần chú ý trong bài thầy sắp giảng
- Gần đến giờ đi học hãy tự sóat lại tòan bộ tư tưởng mình đã tập trung để đến lớp chưa. Tạm gạt ra ngòai những tình cảm và những vướng mắc "đời thường"

Chỗ ngồi trong lớp

- Đến lớp trước một vài phút để ổn định vị trí trước khi học.
- Chọn chỗ ngồi trong lớp học sao cho việc nghe giảng được thuận lợi. Thường nên chọn chỗ ngồi phía trước để nhìn rõ bảng, gần giảng viên để dễ hỏi thầy, gần lối đi để lên bảng nhanh. Mặc dù ngồi cạnh cửa sổ mát hơn nhưng lại dễ nhìn ra ngòai, khó tập trung nghe giảng.
- Tránh sự phân tán như lơ đãng, nói chuyện riêng, chuyền giấy viết thư, vẽ lăng nhăng, nhìn lung tung (giả sử có thấy mái tóc của cô bạn gái ngồi bàn trên hôm nay sao dễ thương thế thì cũng né sang chỗ khác để cắt mạch suy nghĩ không có lợi lúc này)

Suy nghĩ , ghi chép khi nghe giảng

- Vừa nghe, vừa ghi những điều quan trọng vào vở. Điều nào đã có trong sách thì không cần ghi nhưng cũng nên đánh dấu những chỗ mà thầy nhấn mạnh hoặc giải thích thêm.
- Nghe cẩn thận để chắc chắn bạn đã hiểu trước khi viết. Nếu chưa hiểu thì cũng không nên dừng bút để suy nghĩ vì trong khi mình suy nghĩ thì GS vẫn giảng ào ào, mình sẽ mất những ý, những chi tiết có thể là rất cần thiết.
- Đánh dấu những phần quan trọng và những chỗ chưa hiểu hoặc còn nghi ngờ.
- Hỏi giáo viên nếu không hiểu nhưng nên đợi lúc thầy cô ngừng chứ không nên ngắt mạch của họ. Tốt nhất có thể hỏi thật ngắn ngay đầu giờ giải lao, trước khi thầy bước ra ngòai. Tuy nhien, không nên hỏi ngay nếu chưa suy nghĩ, chưa đọc tài liệu cẩn thận và chưa thảo luận với bạn bè. Quan hệ với thầy, cô tốt cũng giúp bạn giải quyết rất nhiều khó khăn vướng mắc của bài học.
- Nên dành một chút thời gian so sánh những gì bạn đã

nghĩ khi chuẩn bị đến lớp với những điều thầy vừa giảng.

- Suy nghĩ về phương pháp giảng của từng thầy khác nhau để có một cách tiếp thu thích ứng. Đừng chỉ chú ý chê bai phương pháp giảng của thầy khi mình chưa hiểu bài. Bạn N. (SV ĐHKHXH&NV) đã từng tâm sự: nếu gặp thầy giáo là "Tiến sỹ gây mê" nói nhanh như gió và chỉ đọc để chép thì bạn cũng đã có sẵn một cây bút đầy mực và cũng tốc ký như được lắp pin Energizer. Nếu gặp thầy chỉ giảng mà không ghi chép thì bạn phải photo bài của thầy trước khi đến lớp. Khi thầy sử dụng phương pháp " nghiên cứu điển hình"(case study), thầy đặt tình huống và hướng dẫn phân tích, SV cần đặt mình vào vị trí của người ra quyết định trong tình huống đó. Cần phải tưởng tượng và nhận thức ngay ra vấn đề kinh doanh hay công tác mà mình đang đối mặt. Bước tiếp theo phải nghĩ ngay đến việc tìm nguyên nhân tình huống và tự đặt ra các giải pháp. Sau đó mới thảo luận hoặc đề đạt ý kiến với thầy. Cuối cùng lắng nghe những phân tích và đáp án tốt nhất ở thầy.

- Ngày nào nghỉ học cần mượn vở của một bạn học giỏi chép lại. Tự mình tìm hiểu hoặc nhờ bạn giảng lại bài đã vắng.

- Sẵn sàng tranh luận, thảo luận khi được thầy cho phép. Điều này giúp bạn hiểu bài sâu hơn, nhớ bài hay ít ra cũng giúp bạn luôn hứng khởi, không thể cho phép mình rơi vào trạng thái ngủ gật. Tuy hăng hái, chứng tỏ bản lĩnh độc lập nhưng khi tranh luận cũng phải giữ thái độ khiêm tốn, không bảo thủ, sẵn sàng lắng nghe và tiếp thu ý kiến của thầy hay các bạn khác.

Sau khi lên lớp

Với đặc tính việc học ĐH là nghiên cứu nên việc học của SV ngòai giờ lên lớp là vô cùng quan trọng. Chúng tôi sẽ trình bày chi tiết quá trình này ở những chương sau. Phần này chúng tôi chỉ muốn nhắc các bạn một vài việc chủ yếu sau khi nghe giảng ở lớp.

- Đọc lại một lần những phần đã ghi trên lớp, chỉnh lý lại bài ghi.
- Nghiền ngẫm những chỗ đánh dấu khi ghi bài
- Hãy tự hỏi mình đã tiếp thu được gì trong bài giảng hôm nay. Đây là lúc mà SV có quyền suy nghĩ bạn nên giữ ý nào, bỏ ý nào trong phần ghi của mình.
- Đọc những tài liệu liên quan để so sánh. Trước hết nên đọc giáo trình của thầy hoặc giáo trình chính thức của trường. Chú ý các bảng số hay các hình phức tạp mà thầy chưa có điều kiện trình bày trên lớp. Cố gắng đọc thêm một vài tài liệu bằng tiếng nước ngòai, dù lúc đầu mới chỉ đọc được mục lục hay lời giới thiệu. Kinh nghiệm cho thấy đọc nhiều sách khác nhau, kiến thức được bổ xung cho nhau, khiến người đọc nhanh chóng hiểu rõ vấn đề mà lúc đầu tưởng như không thể hiểu nổi. Đồng thời, nghiên cứu tài liệu thường xuyên, như một thói quen giúp bạn nhanh chóng có một vốn kiến thức phong phú.
- Đánh dấu lại những chỗ chưa hiểu hoặc những chỗ mà các tài liệu khác trình bày khác với bài giảng của thầy.
- Trao đổi với nhóm, với bạn hoặc những người hiểu biết về những điều mình còn băn khoăn.
- Ngòai ra đi học đều là một trong những bí quyết thành công của SV giỏi.

Nếu có điều kiện bạn nên mua một máy tính xách tay (Laptop)và luôn mang theo mình. Khi lên lớp bạn có thể ghi bài trên máy. Thầy giới thiệu website nào bạn có thể mở ra ngay (nếu đặt trong không gian có thể chịu ảnh hưởng của mạng phủ sóng Quốc tế). Nếu lớp học có máy chiếu và màn hình, bạn có thể dùng chương trình Power-point để trình bày ý kiến của mình với lớp hoặc thảo luận nhóm với nhiều hình ảnh minh họa phong phú và thú vị. Đặc biệt khi học ngọai ngữ

bạn có thể tra nhiều loại tự điển mà không cần phải mang theo mình những quyển tự điển dày cộp.

Sau buổi học, bạn có thể nằm trên thảm cỏ để nghe một bản nhạc êm dịu hoặc chơi những trò chơi thư giãn với Laptop . Bạn cũng có thể dạo chơi trên Internet cả buổi miễn phí nếu ghé vào bên đường gần các công ty nước ngòai hoặc các Internet- service.

Hiện nay Laptop đang trở thành người bạn thân thiết của rất nhiều SV, mặc dù mang theo nó có hơi nặng một chút và thường bị bạn bè chế diễu là "ốc sên"

Học và chuẩn bị cho các kỳ thi

- Quan điểm mới về đánh giá chất lượng SV: phải thông qua cả quá trình học của SV, trong đó kỳ thi là một phần quan trọng. Vậy trước hết phải xác định rằng thi không phải là mục đích duy nhất của người học. Dù sao KỲ THI cũng là một dịp để chúng ta ôn luyện, củng cố và tổng hợp kiến thức trong suốt một khỏang thời gian nào đó.

- Muốn kỳ thi đạt kết quả tốt không thể chờ nước đến chân mới nhảy mà phải cần mẫn suốt cả quá trình học. Trong những ngày ôn thi, cần có những bước chuẩn bị như sau:

+ Kiểm tra lại vở ghi và các bài tóm tắt

+ Hệ thống hóa kiến thức môn học theo một trình tự logic nhất định

+ Đi sâu từng phần và ghi lại những điểm còn thắc mắc

+ Trao đổi với bạn hoặc hỏi lại thầy những điều chưa hiểu rõ

+ Chuẩn bị tâm lý sẵn sàng bước vào thi

+ Có một buổi nghỉ ngơi thư giãn trước khi thi

- Trong phòng thi, cần:

+ Bình tĩnh đọc kỹ câu hỏi

+ Chọn những câu dễ trả lời trước

+ Có kế hoạch và thời gian để bảo đảm trả lời đủ hết các

câu hỏi

+ Kiểm tra lại một lần nữa trước khi nộp bài. Đừng quá nôn nóng khi chưa hết giờ mà thấy đã có một số bạn nộp bài.

Đặc biệt khi thi vấn đáp, thi trắc nghiệp cần nhanh, nhậy nhưng không hấp tấp. Đọc kỹ và phân biệt các phương án trả lời trắc nghiệm của người ra đề. Không đánh dấu bừa khi chưa hiểu rõ vấn đề. Nên nhớ là có thể có những "cái bẫy" mà thầy đặt ra để thử trí thông minh của học trò.

Học trong môi trường cuộc sống.Việc học ĐH được TS. Bùi Văn Quân [2] nhận diện dưới hai phương thức:. học tại trường gọi là học tập (HT) chính thức, và học trong môi trường cuộc sống gọi là HT không chính thức. Ông cũng nêu lên các phương pháp học đó như sau:

Bảng 3:

HT chính thức.HT không chính thức.Học bắt chước...Hoạch định trước nội dung học vấn và tiến trình HT theo nguyên tắc sao chép các mẫu có sẵn để có được các mẫu nguyên bản. Sao chép các mẫu có sẵn, nhưng các mẫu này không nằm trong hệ thống được hoạch định từ bên ngoài.Học bằng hành động...Thực hiện các phương thức hoạt động khác nhau trong quá trình HT theo mục tiêu và nội dung học vấn được người dạy hoạch định.Thực hiện các phương thức hoạt động khác nhau tùy theo tình huống nảy sinh trong môi trường hoạt động của người học.Học bằng trải nghiệm...Người dạy tạo dựng môi trường có tính chất động viên, khuyến khích với người học để người học tham gia vào các quan hệ, các tình huống thực hiện sự chia sẻ và hợp tác.Môi trường sống của người học với các quan hệ và tình huống thực tiễn dẫn đến sự hợp tác, chia sẻ, sự trải nghiệm thực tế và trực tiếp của người học

Học bằng suy nghĩ lý trí...Kinh nghiệm nhận thức và tư duy lý tính của người học được thực hiện trong môi trường HT do người dạy tổ chức chứa đựng tình huống có tính định hướng

vá kích thích động cơ của người học.Tính định hướng và kích thích động cơ của người học có từ môi trường sống và hoạt động của chính người học

Học bằng các phương thức hỗn hợp...Sự tích hợp của các đặc điểm do việc người học sử dụng kết hợp các phương thức HT khác trong môi trường được tổ chức sư phạm Sự tích hợp của các đặc điểm do việc người học sử dụng kết hợp các phương thức HT khác trong môi trường và tình huống cụ thể nảy sinh trong thực tiễn

Tự làm chủ lấy cuộc sống của mình

Khi bước vào đời SV, chúng ta đã là " người lớn", vậy thì mọi việc cho cá nhân mình, chúng ta phải tự lo lấy hết. Những bạn ở tỉnh xa lên thành phố trọ học phải tự tìm chỗ ở, tự nấu lấy ăn, tự giặt quần áo. Các bạn còn phải tự quản lý tiền bạc, có kế hoạch chi tiêu hàng tháng và biết cách kìm hãm nhiều ham muốn mà những chốn ăn chơi thị thành mời gọi. Đây cũng là thử thách bản lĩnh của mỗi con người. Có nhiều bạn nhà nghèo phải đi làm thêm để trang trải các khỏan chi tiêu. Tự mình phân bổ thời gian để vừa có đủ tiền ăn học lại vừa phải bảo đảm bài vở lên lớp thật là khó khăn nhưng cũng vô cùng cần thiết. Vậy tư tưởng đầu tiên bước vào đời SV cần chuẩn bị đó là tính TỰ CHỦ, TỰ LẬP.

Những vật dụng hữu ích :

Để giúp các bạn có một phương pháp làm việc khoa học và không quên những việc lặt vặt, chúng tôi gợi ý các bạn có thêm một quyển nhật ký công việc, gồm:

- Hàng ngày ghi những việc cần làm, rồi quyết định việc nào cần làm trước, việc nào sau, việc nào cần nhờ người khác...
- Cần đặt kế hoạch giải quyết công việc theo tuần, tháng. Đánh dấu các buổi hẹn, buổi học, buổi họp, những cuộc gặp gỡ cần thiết. Nêu các mục tiêu công việc cần hòan thành trong tuần hay trong tháng.Ví dụ tuần này phải học xong phần động

từ hòan thành thể trong tiếng Anh. Tháng này phải viết xong 2 bài tiểu luận môn học...Yêu vầu này càng tỉ mỉ càng tốt. Cuối tuần, cuối tháng tự kiểm điểm lại các công việc đã làm. Việc nào chưa làm được thì chuyển sang tuần sau, tháng sau.

- Gặp việc khó, phức tạp cần chia nhiệm vụ thành nhiều phần nhỏ để dễ thực hiện hơn.

- Điều cần làm là mỗi sáng dậy, phải nghĩ ngay hôm nay mình sẽ làm những gì. Mỗi tối trước khi đi ngủ, tự nhắc mình đã chuẩn bị mọi việc cho ngày mai chưa.

Một vài thói quen có ích cho những SV mới bước vào cổng trường đại học

- Tự có trách nhiệm với bản thân: hãy xác định mục đích và mục tiêu học tập của bạn. Nhận thức được rằng để thành công thì phải ưu tiên gì và phải hy sinh những gì trong thời gian học đại học.

- Phải giữ vững những giá trị và nguyên tắc của bản thân: không nể nang hoặc tự thả lỏng mình để bị lôi kéo vào những viêc mà mình không có ý định làm.

- Việc hôm nay chớ để ngày mai: đã có kế hoạch là phải cố làm cho được.

- Đặt mục tiêu là sự hiểu biết, không phải là điểm số.

- Trước tiên hãy hiểu mọi người sau đó cố gắng để mọi người hiểu mình.

- Hãy tìm ra những giải pháp tốt hơn cho mọi vấn đề.

- Liên tục thử thách chính mình

11 lời khuyên cho SV năm thứ nhất

Chúng tôi xin trích tóm tắt lại 11 lời khuyên của bạn Thu Thủy (báo SV Việt Nam) gửi các bạn SV mới nhập học:

1. Lập thời khóa biểu
2. Dự định trước công việc thay thế (giờ học và hội trường có thể thay đổi)

3. Dành thời gian nghỉ ngơi
4. Đặt ra nguyên tắc phải tuân theo
5. Không nên trốn học, bỏ tiết
6. Hãy đến thư viện
7. Đừng ngại gặp thầy, cô
8. Đọc thường xuyên với cây bút và tờ giấy trong tay
9. Đọc lại những tài liệu mà thầy, cô giới thiệu
10. Đừng bắt đầu ôn tập trước khi thi chỉ có một tuần
11. Hãy chú ý cách viết khi làm bài tập, tiểu luận...

Điểm ghi nhớ: học đại học là phải nghiên cứu

Suy ngẫm: Buồn ngủ quá làm sao đến lớp thường xuyên và đúng giờ được. Tuần vừa rồi đã học được những gì và tuần sau sẽ làm gì nhỉ?

MỘT SỐ BÀI BÁO ĐỌC THÊM

Các thói quen xấu khi học

Hầu hết học trò khi ngồi học đều có những thói quen không tốt tẹo nào. Nếu bạn không muốn kết quả học tập của mình bị "tụt dốc" thì tìm cách loại chúng đi nhé!

Bẻ các khớp tay

Sau một hồi hí hoáy ghi chép, tay bạn bắt đầu mỏi nhừ. Và thế là "rắc rắc", bạn bẻ khớp tay. Đó là một thói quen cực kì có hại cho tay, vì ở giữa các đầu khớp ngón tay luôn có một lớp chất nhầy mỏng để bảo vệ các khớp khi cử động. Nhưng khi bị bẻ gập bất ngờ như vậy, khớp tay của bạn rất dễ bị trượt và những ngón tay bạn bị đau do trật khớp rất dễ xảy ra. Thêm nữa, nếu bạn cứ tiếp tục bẻ ngón tay trong một thời gian dài thì những ngón tay xinh của bạn sẽ trở nên thô kệch và xấu xí lắm đấy.

Khi mỏi tay, thay vì bẻ khớp tay bạn hãy lăn tay trên 1 quả

bóng tenis. Đấy là một bài mát-xa đơn giản và hiệu quả. Không những thế, động tác này còn giúp cơ thể bạn thư giãn vì lòng bàn tay tập trung rất nhiều dây thần kinh.

Cắn móng tay - Gặm bút

Mỗi khi căng thẳng hoặc "bó tay" trước một bài tập khó nhằn, bạn sẽ vô thức có những hành động trên. Nhưng răng bạn sinh ra không phải để gặm cái đầu bút cứng nhắc ấy, nó sẽ khiến bạn bị ê răng và giảm độ ngon miệng khi ăn uống. Nếu kéo dài thì chân răng sẽ bị ảnh hưởng nặng nề. Cắn móng tay cũng bị ảnh hưởng tương tự như thế, không chỉ mất vệ sinh mà đôi khi bất cẩn bạn sẽ dễ bị hóc móng tay nữa.

Khi bạn căng thẳng hoặc gặp rắc rối với bài toán, hãy nhắm mắt lại và hít thở thật sâu. Việc hít thở sâu sẽ tăng cường máu và oxy lên não, bạn sẽ "xử lý" bài toán hiệu quả hơn là cắn móng tay đấy.

Ngồi học liền mạch trong nhiều giờ

Bạn nghĩ rằng việc ngồi lì ở bàn học như thế sẽ giúp tập trung 100% vào bài học. Nhưng trái ngược hoàn toàn với những gì bạn nghĩ, việc ngồi lâu sẽ chỉ khiến bạn thêm mệt mỏi. Đó là vì khi bạn ngồi cơ thể sẽ bị gấp khúc ở đầu gối và thắt lưng. Máu ở hai "địa điểm" này bị nghẽn lại khiến cho việc luân chuyển máu trong cơ thể cũng bị chậm lại. Mà lúc này, não của bạn lại cần nhiều máu hơn bình thường để giải quyết đống bài tập khó nhằn. Vậy là thay vì tập trung hơn, cơ thể sẽ rơi vào tình trạng uể oải cùng với sự "ghé thăm" của một vài "vị khách" không mời, như váng đầu, tê chân…

Không nên "ngồi thiền" trước bàn học, thỉnh thoảng hãy đứng dậy đi lại trong phòng. Nhớ thực hiện thêm một vài động tác duỗi chân, vai để thư giãn cơ thể nhé.

Cúi đầu quá thấp

Bạn ngồi vào bàn với tư thế ngẩng cao đầu, nhưng dần dần đầu bạn lại cúi thấp hơn. Gần 10 phút trôi qua, bạn bắt đầu ngáp,

câu chữ bắt đầu loạn xạ... Đấy là do bạn đang hành hạ đôi mắt của mình và làm cho cơ cổ bị quá tải. Chứng "thoái hoá đốt sống cổ" sẽ sớm "hỏi thăm" nếu bạn cứ làm cho cái cổ của mình bị quá tải trong thời gian dài. Thêm nữa, các mạch máu từ cổ lên não bị nghẽn cũng là nguyên nhân khiến bạn tiếp thu bài học kém đi.

Hãy chọn một bộ bàn ghế phù hợp với chiều cao của bạn. Những bộ bàn ghế quá thấp hay quá cao đều khiến cơ thể "biểu tình" đấy.

Theo Lệ Thu

89% sinh viên quay cóp?

08:20' 20/12/2006 (GMT+7)

(VietNamNet) - Một cuộc khảo sát của Thanh tra Bộ GD&ĐT tại 12 trường ĐH, CĐ với 1.827 SV thì có đến 1.635 khẳng định sử dụng tài liệu trong thi cử là hiện tượng phổ biến.

Quay cóp nhiều: Do lười học!

Ngoài ra, 85% SV cho rằng hình thức quay cóp là phổ biến; 36% đã từng gặp trường hợp mua điểm, xin điểm; 21% cho rằng hình thức gian lận là thi hộ, thi kèm và có 42% trên tổng số sinh viên khảo sát cho rằng vẫn thường gặp sao chép luận văn.

Cũng theo số liệu khảo sát của Thanh tra Bộ, có 85% SV cho rằng nguyên nhân dẫn đến gian lận trong thi cử là do SV lười học. Chỉ có 55% cho biết nguyên nhân do kiến thức đại học khó và 47% số SV được khảo sát cho rằng bởi giảng viên không nghiêm.

Điều làm nhức nhối nhất vẫn là hiện tượng chạy điểm trong SV. Với 1.772 SV được hỏi thì có đến 1.162 SV cho rằng thấy hiện tượng chạy điểm ở những môn học cơ sở và 949 SV đã chứng kiến cảnh chạy điểm ở những môn học chuyên ngành.

So với khảo sát cách đây 5 năm, kết quả khảo sát lần này cho thấy tỷ lệ gian lận ở các môn cơ sở đã giảm. Theo báo cáo của ban thanh tra, có thể do các môn này đã có ngân hàng câu hỏi

hoặc thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

Những kết quả này được đưa ra ngày 19/12 tại hội thảo "Giải pháp chống tiêu cực trong thi cử, làm luận văn" tổ chức ở Trường ĐH Sư phạm TP.HCM.

Chống quay cóp bằng thay đổi hình thức thi

Tại hội thảo, nhiều trường đã đưa ra những kinh nghiệm để hạn chế tiêu cực trong thi cử. Biện pháp tối ưu nhất được thừa nhận là thay đổi hình thức thi cử.

PGS.TS Trần Việt Dũng, Trưởng ban thanh tra giáo dục Trường ĐH Bách khoa Hà Nội cho rằng, nên tăng cường tỷ lệ các môn thi trắc nghiệm. Đây là một trong những giải pháp mà trường đã làm lâu nay.

Từ năm 2003, ĐH Vinh đã có ngân hàng đề thi cho tất cả các học phần. Trường cũng đã tổ chức thi theo hình thức tự luận, trắc nghiệm và vấn đáp.

"Với các biện pháp nghiêm trong xử lý vi phạm, đến nay trường đã chấn chỉnh được kỷ cương, nề nếp trong thi cử", PGS. TS Nguyễn Ngọc Hợi-Hiệu trưởng trường ĐH Vinh cho biết.

PGS.TS Nguyễn Văn Yến, Trưởng ban Thanh tra giáo dục ĐH Đà Nẵng cũng đề nghị: "Tổ chức thi cử một cách khoa học là một trong những biện pháp khắc phục tiêu cực. Lập ngân hàng đề thi cho từng môn học, đề thi được chọn ngẫu nhiên. Thực hiện có hai giám thị coi thi, bài thi tập trung về Văn phòng Khoa, hoặc tổ chuyên môn. Tiến hành cắt phách..."

PGS TS Yến đề nghị làm theo quy trình ngược: Tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp, bảo vệ luận văn, luận án tốt nghiệp với quy mô toàn quốc, đảm bảo thực hiện nghiêm túc như kỳ thi tuyển sinh hiện nay. Việc công nhận tốt nghiệp do hội đồng ngành đảm nhiệm hoặc do một trung tâm đánh giá cấp quốc gia tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp. Việc tuyển sinh, tổ chức giảng dạy, cấp chứng chỉ học phần do cơ sở đào tạo tự chủ.

• Đoan Trúc

CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

Người VN thường có câu "Không thầy đố mày làm nên" để nói lên tầm quan trọng của người thầy. Nhưng quan niệm về người thầy ngày nay đã mở rộng hơn nhiều. Thầy không chỉ là người giảng viên đứng lớp mà những người hướng dẫn thực tập, người công nhân, người bán hàng rồi sách vở, Internet, TV, Radio cũng là những người thầy đáng quý. Những người học không cần lên lớp có thầy trực tiếp đứng giảng mà tự chọn lấy thầy của mình được coi là tự học. Những buổi SV không lên lớpt, ngồi nhà tự nghiên cứu cũng là tự học.

Có người cho rằng tự học chỉ là một việc phụ trong quá trình học tập. Lại có những định kiến cho rằng chỉ cần tốt nghiệp một trường lớn có thầy nổi tiếng là đủ bảo đảm một vốn kiến thức uyên thâm. Nhưng dù có học trường gì, thầy nào đi nữa thì nhân tố quyết định kết quảhọc tập vẫn phải từ khả năng tự học của học trò. Để hiểu một cách sâu sắc một vấn đề tự học chúng ta cần phân tích và tìm cách khai thác hết khả năng tự học của con người.

Cấu tạo bộ não con người

Theo những nghiên cứu của Robert Orstein và Roger Sperry (giải thưởng Nobel 1970) và sau đó được phát triển bởi GS Eran Zaidel thì não của con người được chia thành hai phần: bán cầu trái và bán cầu phải. Phía não trái là trung tâm của lý luận logic, ngôn ngữ, chữ số, sự phân tích..., nghĩa là các hoạt động "trí tuệ'. Phần phía phải của não là trung tâm của nhịp điệu, âm nhạc, hình ảnh và của sự tưởng tượng. Hai bán cầu này được nối với nhau bởi một mạng lưới đặc biệt phức tạp của các dây thần kinh. Chúng có khả năng hiệu ứng hợp đồng và cần được cân bằng trong mọi hoạt động.

Một ví dụ về hoạt động tổng hợp não trái và não phải đã tạo nên sức sáng tạo phi thường, đó là ví dụ về nhà bác học Einstain (Anhstanh). Thuở nhỏ ông là một học sinh kém toán. Ong say mê đàn violon và tranh vẽ trên vải. Ong luôn là một cậu bé có trí tưởng tượng kỳ diệu. Trong khi dạo chơi trên đồi vào một ngày hè đẹp trời, ông tưởng như mình đang cưỡi các tia nắng mặt trời du lịch tới những vùng xa xôi của vũ trụ. Ong chợt nhận ra những công thức, phương trình, định luật vật lý mà mình đã được học không thể nào phù hợp với quá trình đang bay bổng lên các hành tinh xa xôi của ông. Sự tổng hợp của não trái và não phải đã giúp ông phát hiện ra thuyết tương đối, mở ra một kỷ nguyên mới cho khoa học vũ trụ.

Bộ não chúng ta có hàng tỉ tỉ dây thần kinh và chúng được sắp xếp theo một quy luật lô gíc. Cho đến nay, nhiều nghiên cứu và dự đoán cho rằng bộ óc của mỗi con người trong suốt cuộc đời chưa ai khai thác được quá 3% [20] khả năng thực sự của nó. Vì vậy việc nghiên cứu, khai thác năng lực sử dụng của bộ óc đang được đặt ra để giúp con người ngày một thông minh hơn (chỉ số IQ ngày càng cao)

Nhận thức và kỹ thuật

Khai thác bộ não như thế nào để phục vụ cho việc học tập nghiên cứu ? Ở đây chỉ trình bày một vài quá trình nhận thức cụ thể.

a. Kỹ năng đọc

Đọc là một quá trình gồm các giai đoạn như sau

- Nhận dạng
- Cảm nhận giác quan
- Tích hợp kiến thức
- Phân tích, đánh giá, chọn lọc
- Lưu trữ
- Nhớ lại
- Suy nghĩ

Đọc là hoạt động đầu tiên khi học và nghiên cứu. Chuyển động của mắt tạo nên các bước nhẩy khi đọc.

Đọc càng nhanh thì biên độ mỗi chu kỳ chuyển động của mắt càng giảm và sẽ giảm nhẹ sự cố gắng về sinh lý cho sự thay đổi hoạt động của mắt. Đồng thời việc đọc nhanh tạo cho ta cảm nhận được ý nghĩa của toàn bài một cách dễ dàng và nhanh chóng hơn, mặt khác cũng giữ được sự tập trung cho chủ đề của bài một cách tốt hơn.

b.Trí nhớ

- Muốn nhớ lâu cần có thời gian nghỉ xen kẽ để trí nhớ phục hồi

Khi học tập, người SV nào cũng mong muốn mình có một trí nhớ tuyệt vời để có thể giữ được bài giảng thật nhiều, thật nhanh trong đầu mình. Qua các thực nghiệm của ngành tâm lý học, người ta thấy rằng trí nhớ là một hàm số quan hệ với thời gian.Nếu chúng ta dự định dành một hoặc hai giờ cho một bài học, cho việc đọc một cuốn sách hoặc một buổi phát sóng (radio, tivi...) thì nên thu xếp có những quãng nghỉ ngắn trong vòng hai giờ đó. Chính như vậy đường cong ôn lại có thể giữ ở mức độ cao mà không có nguy cơ giảm xuống, thậm chí vào lúc cuối của quá trình học. Các lần giải lao cũng cho phép làm chùng bớt sự căng thẳng về cơ bắp cũng như về trí tuệ bị tích tụ trong thời gian tập trung tư tưởng để tiếp thu kiến thức mới.

Trí nhớ cũng có những chu kỳ về cường độ. Nếu có những khoảng nghỉ xen kẽ để phục hồi trí nhớ thì khả năng nhớ sẽ kéo dài hơn nhiều so với thời gian làm việc liên tục không nghỉ.

- Trí nhớ cần được nhắc lại sau một thời gian

Để giữ được lâu dài các thông tin mới nhập vào cần có những khoảng thời gian nhắc lại. Cần lập một chương trình hoạt động phục hồi, mỗi lần phục hồi sẽ thực hiện vào đúng lúc trí nhớ bắt đầu giảm. Ví dụ sau khi tiếp thu kiến thức mới

1 giờ, cần 10 phút để phục hồi. Tiếp theo 24 giờ ghi nhớ, lại phải phục hồi từ 2-4 phút. Sau đó sự ghi nhớ kéo dài 1 tuần cần phục hồi 2 phút (lần 3). Sự phục hồi hoạt động tiếp theo chỉ cần thực hiện sau 1 tháng. Sau đó kiến thức được cố định lâu dài trong trí nhớ.

Cơ cấu của trí nhớ hoạt động nhờ các quá trình liên hệ và quá trình kết hợp. Các cá nhân càng bảo trì khối lượng hiểu biết của mình thì càng có khả năng đề cập và sử dụng các kiến thức mới.

- Phương pháp nhớ bằng cách tạo mối liên kết giữa các vấn đề

Các thông tin rời rạc khi đưa vào bộ óc trong một thời gian ngắn nào đó, muốn nhớ được cần tạo một nối liên kết giữa chúng. Muốn thế cần huy động các năng lực sẵn có của con người như :

+ Các giác quan
+ Sự chuyển động
+ Sự hài hước
+ Trí tưởng tượng
+ Các con số
+ Mầu sắc. Thứ tự
+ Phóng đại
+ Tổng quát hóa

Vídụ: Trong một phút bạn hãy thử nhớ một số từ sau:

1. Chàng sinh viên
2. Chiếc lá
3. Cửa sổ
4. Cây bàng
5. Gió
6. Mèo
7. Giấy vở

8. Sinh vật

Quả là khó khăn vì các từ đó chẳng có mối liên hệ gì với nhau cả. Để có thể nhớ được ta hãy tìm cách chắp nối các từ đó thành một bức tranh

Ta hãy tưởng tượng: có một chàng sinh viên đang ngồi học bài bên cửa sổ trong một đêm hè, gió mát. Chàng nhìn lên cây bàng bên cửa. Bỗng nhiên có một tiếng kêu rên rỉ như tiếng khóc của một loài sinh vật nào đó. Chàng đứng dậy chạy ra gần cây. Con mèo dưới chân chàng cũng chạy theo . Nhưng chàng đã không tìm được gì ngoài tiếng dế kêu đâu đó. Chàng trở lại bàn, giấy vở của chàng đã bay theo gió hè và thay vào đó là những chiếc lá bàng khô.

Trong bức tranh này, các từ gạch chân chính là những từ cần phải nhớ. Ta đã 'thêm mắm thêm muối" nhằm dính kết các từ vô nghĩa lại với nhau trong hình ảnh một bức tranh có ý nghĩa và hợp lý. Sau k hi tưởng tượng ta có thể nhớ các danh từ trên một cách dễ dàng.

Phương pháp học theo hướng tự chủ

Phương pháp học theo hướng tự chủ được chia thành hai pha: pha chuẩn bị và pha thực hiện

1. Pha chuẩn bị

a. Các bước lướt qua sơ bộ: Khi định đọc một giáo trình, một tài liệu tham khảo hoặc một cuốn sách liên quan đến đề tài của bạn. Các bạn hãy làm điều đó như là xem một cuốn sách trong hiệu sách đồng thời tự hỏi có mua nó không, hoặc trong khi ở thư viện các bạn tự hỏi có mượn nó không. Các bạn hãy lướt qua tên sách, mục lục và giở lướt qua các trang, nhanh chóng tìm ra những ấn tượng tổng quát, một ý tưởng của cấu trúc và tổ chức, các sơ đồ, minh hoạ, một vài vấn đề vướng mắc...tạm thời ta phải quyết định có nên đọc hoặc nghiên cứu cuốn sách này hay không

b. Định thời gian nghiên cứu: sau khi quyết định sẽ đọc quyển sách đó ta phải nghĩ ngay đến thời gian mà ta có thể dành cho nó, những chương nào cần đọc kỹ...cần giới hạn những vấn đề để có thì giờ đi sâu theo chủ đề đề tài của mình.

c. Định dạng thông tin: Ngay lập tức bạn có thể viết ngay những kiến thức gì của cuốn sách mà bạn định thu thập. Khoảng hai phút bạn phải vẽ được sơ đồ tóm tắt thông tin theo một thứ tự logic. Sơ đồ này giống như một trang sách mới được xếp vào tủ sách rất ngăn nắp của bạn. Các bạn hãy dành hai phút để tìm cách kết nối sơ đồ này với các sơ đồ khác mà bạn đã lưu trong bộ nhớ của mình. Khai thác được những thông tin hợp lý, trí tuệ của bạn sẽ được cộng hưởng ngay. Hai phút chỉ có vai trò khích lệ hệ thống lưu trữ của bộ nhớ và khởi đầu hướng nghiên cứu đúng quỹ đạo.

d. Đặt các câu hỏi và xác định các mục tiêu: Sau khi có sơ đồ "Định dạng thông tin" rồi thì cần bỏ ra năm phút đặt các câu hỏi để tìm sự trả lời trong khi đọc sách. Các dấu hỏi này có thể đặt ngay trên sơ đồ bằng những bút chì mầu khác nhau.

2. Pha ứng dụng

a. Đọc để nắm toàn bộ kiến thức tổng quát kể cả phần minh họa, phụ lục, các ghi chú, thống kê...

b.Tìm đọc những chương cần thiết nhất

c. Đào sâu kiến thức: Đứng trước một quyển sách dầy cộp bạn cũng chớ nản lòng nếu như ta đã "bắt" được cái "thần" của nó. Ta cứ ung dung đọc từng phần để hiểu nó. Song cần phân biệt giữa cơ chế hiểu và nhớ. Việc học "gạo", lao động như "bổ củi" năm giờ liền cho một môn thi thường không đưa lại kết quả như mong muốn. Cần thu xếp có thời giờ giải lao

đều đặn sau mỗi khoảng năm mươi phút dù công việc có hoàn thành hay chưa nhằm bảo tồn khả năng ghi nhớ và phát huy tính sáng tạo.

Gặp những đoạn khó ta có thể đọc lại nhưng nếu đọc lại vẫn không hiểu ta có thể đánh dấu để lại đoạn đó rồi cứ việc đọc tiếp, tránh "sa lầy" không tiến lên được. Khi đã có thêm một số thông tin từ những trang khác hoặc từ những quyển sách khác, ta lại trở lại "vũng lầy" này và ngạc nhiên vì có thể "san lấp" nó một cách dễ dàng.

Chú ý: đọc có hệ thống còn là đọc theo lịch sử phát triển của vấn đề. Chú ý phải đọc cả những vấn đề liên quan, những ngành khoa học liên quan. Ví dụ: nghiên cứu về nền GD ĐH của VN giai đoạn 1945-1975 ta cần đọc thêm lịch sử để hiểu bối cảnh, đọc thêm chính trị, kinh tế, tâm lý... để hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến nền GD đó.

d. Ôn lại và hiệu chỉnh: Sau ba pha này, ta vẫn thấy chưa hài lòng thì cần xem lại một số điểm. Có khi từ đó lại phát hiện thêm nhiều điều thú vị. Ở lần nghiên cứu đầu tiên thường mới chỉ tiếp thu được 70% kiến thức. Lần ôn lại và hiệu chỉnh này có thể giúp bạn hoàn thành và bổ xung hòan thiện nốt.

e. Ghi chú

Việc ghi chú giúp ta phân biệt tầm quan trọng của từng phần, mở rộng kiến thức và tìm mối liên hệ với những kiến thức đã có hoặc cần phải có. Cụ thể là:

- Gạch chân các từ chủ chốt hoặc các câu quan trọng
- Viết các nhận xét cá nhân ra bên lề sách
- Đánh dấu các đoạn quan trọng
- Dùng những đường lượn sóng để đánh dấu các đoạn khó hiểu hoặc không rõ ràng
- Đặt dấu hỏi cho những đoạn cần phải tìm hiểu thêm hoặc

có thể tranh luận được

- Đặt vạch đỏ vào những đoạn đáng lưu ý

- Sử dụng hệ thống mã hóa của riêng mình để định vị các yếu tố thông tin liên quan đến mục đích hoặc đề tài của mình

- Vẽ sơ đồ định dạng thông tin vào mặt bên của trang bìa cuối.

Phương pháp tự học, tự nghiên cứu

Giáo dục đào tạo trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy và học, thường được gọi đó làCông nghệ Giáo dục mới, chuyển từ cách học thầy là trung tâm sang trò là trung tâm. Một trong những đổi mới mang tính cốt lõi chính là giúp cho học viên cách tự học thế nào cho tốt. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các sinh viên đại học.

Hiện nay nước ta đang trong giai đoạn đổi mới. Quá trình giảng dạy và học tập cũng luôn phải đổi thay. Nhưng dù là phương pháp nào đi chăng nữa thì trước hết cũng chỉ có thể thành công nếu ta thực sự muốn học. Phương pháp học mới, học viên sẽ là chủ thể trong lớp học, giảng viên sẽ đóng vai trò hướng dẫn và kiểm tra. Nếu những người chủ cũng không tha thiết với sự nghiệp của chính mình thì ai sẽ làm thay mình được đây?

Bắt đầu của sự tự học là cái gì?

Nói đến tự học là nói đến tư duy độc lập. Ngày xưa các cụ ta cũng đã nói người thường học một biết một còn người thông minh phải học một biết mười. Cái học một biết mười ấy chính là cách tự mình quan sát, nhận xét, tổng hợp, so sánh, định hướng , cứ thế sự lúng túng bước đầu sẽ qua đi, sự lệ thuộc vào thầy sẽ giảm dần và sự suy nghĩ độc lập sẽ tăng lên.

Tự học như thế nào?

Việc tự học thường qua ba giai đoạn : tiếp thu, xử lý và tích

luỹ.

- Tiếp thu: SV cần phải thể hiện tính tự học ngay từ trong giờ giảng của thầy trên lớp. Chăm chú nghe giảng, ghi chép cẩn thận, tập trung và tiếp thu bài giảng một cách nghiêm túc, ghi nhận kiến thức một cách chính xác và đầy đủ. Đánh dấu ngay những chỗ còn chưa hiểu. Cũng như vậy, khi đọc sách, xem video, xem triển lãm, dự hội thảo, tranh luận với bạn bè cần nhanh chóng chọn lọc những kiến thức mà mình muốn tiếp thu, đánh dấu hoặc nhìn ngó một cách kỹ càng, cố gắng ghi nhớ những ý chính, ý cốt lõi.

- Xử lý: sau khi đã tiếp thu cần xử lý bổ sung, phân loại, hoàn thiện các kiến thức đã thu nhận được.

+ Sửa chữa những sai sót

+ Bổ sung những ý liên quan

+ Đánh dấu chỗ cần chú ý bằng bút màu

+ So sánh đối chiếu với các tài liệu khác

+ Nhận xét, tự đưa ra những vấn đề cần giải quyết tiếp.

- Tích luỹ: Sau khi đã qua bộ lọc, đã hiểu một cách cặn kẽ, các tài liệu đã tiếp thu được cần được sắp xếp vào bộ nhớ và biến thành kiến thức của chính mình. Người "tự học" lúc này đã có thể sử dụng các tài liệu đó phân tích và tổng hợp, ứng dụng trong các tiểu luận, báo cáo khoa học, hội thảo...nó hài hòa và tự nhiên như thể chính mình đã nghĩ ra những điều đó.

Tự học ở đâu?

Chắc bạn còn nhớ có lần giáo sư Nguyễn Cảnh Toàn - một nhà toán học nổi tiếng đã nêu ra nguyên tắc "5 mọi" cho việc tự học : học ở mọi nơi, mọi lúc, mọi người, bằng mọi cách và qua mọi nội dung. Đúng là ở đâu ta cũng có thể học được không nhất thiết cứ phải ngồi trên lớp. Khi chờ tàu, chờ xe, chờ họp cũng có thể tranh thủ mở quyển từ mới ra để học ngoại ngữ. Một sinh viên ngành máy khi dạo chơi ở công viên

cũng có thể tìm hiểu xem tại sao những con khủng long giả lại quay đầu được và hú theo một chu kỳ nhất định. Một sinh viên ngành thương mại có thể quan sát cách chào hàng của mấy cô, mấy dì chợ Bến Thành. Ra khu "Tây ba lô" có thể thực tập nói tiếng Anh, tiếng Pháp không mất tiền. Vào công viên, sinh viên du lịch có thể tìm hiểu được hoạt động của một khu vui chơi giải trí. Ta có đọc sách ở thư viện, ở các hiệu sách, ở trung tâm thông tin. Xem triển lãm biết được tình hình kinh tế đất nước một cách rất trực quan. Thành phố Hồ Chí Minh là một phòng thí nghiệm khổng lồ, nếu tận dụng nó thì sẽ không ai phải ca cẩm rằng việc học ở Việt Nam đã không được gắn với "hành". Ta không nên cứ khư-khư giữ lối học theo kiểu "dùi mài kinh sử" cũ mà khải tăng cường "đi chơi" một cách tích cực nghĩa là luôn quan sát, luôn suy nghĩ "chơi để mà học". Đại thi hào Gote từng nói " lý thuyết thì màu xám còn cây đời mãi mãi xanh tươi"

Tự học cái gì?

Ta đều biết rằng sức người có hạn mà biển kiến thức bây giờ lại thật mênh mông. Kiến thức cũng giống như thức ăn đâu phải cứ nhồi thật nhiều là béo khoẻ, nếu khả năng chỉ ăn được hai bát thì cố lắm cũng chỉ được ba bát mà thôi. Nếu ta ăn chậm nhai kỹ thì có thể được bốn bát chứ nếu cứ ăn hùng hục thì có khi lại bội thực mà chết. Vậy là học cái gì cũng là điều phải lựa chọn một cách thiết thực, bảo đảm đủ kiến thức cơ bản và những nhiệm vụ mà mình đang thực hiện. Riêng ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh, đó là ngôn ngữ quốc tế, là chìa khoá đưa chúng ta vào con đường hội nhập, thì cần được học và tự học thường xuyên, liên tục.

Với các SV, trước hết nên đọc những tài liệu liên quan đến môn mình phải học, những kiến thức mới của ngành mình, đồng thời cũng nên đọc thêm những môn khác có quan hệ hoặc ảnh hưởng đến môn học, ngành của mình. Các bạn có

thể tìm đọc những bài tổng quan về lĩnh vực mình đang quan tâm trên các tạp chí số cuối năm hoặc trong từ điển bách khoa. Chúng tôi cho rằng các bạn nên tập đọc ngay bằng tiếng nước ngoài để nâng cao năng lực ngoại ngữ của mình và sẽ cập nhật được nhiều kiến thức tiên tiến hơn. Ngoài ra còn phải học thêm cách sử dụng các phương tiện kỹ thuật dạy học mới như Overhead, computer (phần Power-point). Nói chung việc tự học phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn. Tránh học lan man và đọc lan man, mất thì giờ, hiệu quả thấp. Chúng ta không những học ở những thầy giỏi mà còn học ở bạn bè, những đồng nghiệp trẻ hơn, học ở những cán bộ các công ty, nhà máy, các cơ quan có học viên thực tập, học ở những báo cáo hội thảo và học cả ở các học viên thông qua những buổi thảo luận và luận văn. Tự học là một vũ khí để dành lấy kiến thức mà vũ khí đó cũng rất cần được mài dũa thường xuyên. Tham gia các công trình nghiên cứu khoa học, hội thảo, viết báo, viết tiểu luận, luận văn chính là cơ hội để mài sắc vũ khí này.

Những trở ngại cần khắc phục khi tự học:

Tự học thật dễ vì chẳng bị ai kiểm soát, kiểm tra. Tự học cũng thật khó vì nhiều khi học mãi vẫn chưa đạt đến cái đích mà mình mong muốn. Người tự học thường vấp phải hai trạng thái tâm lý: hoặc là chỉ nghiên cứu lớt phớt nhưng nghĩ là mình đã nắm vững rồi, cái gì cũng tưởng mình biết tuốt mà thực ra khi bị thầy vấn đáp hay bạn hỏi thì hóa ra mình lại chẳng biết gì. Từ đó dễ nẩy sinh tâm lý bi quan, và bắt đầu ngại học. Có người lại luôn tự ti, học gì cũng sợ mình không theo được, khi thảo luận trong nhóm thì rụt rè, không dám phát biểu ý kiến. Từ đó hạn chế năng lực tiếp thu của bản thân.

Tự học thường chậm nhìn thấy kết quả nên nhiều người thường có tâm lý sốt ruột. Khi cầm một cuốn sách cứ muốn "ăn sống, nuốt tươi" nên đọc nhiều mà hiểu ít. Nên nhớ rằng

muốn đi đến đích thì cũng phải bước từng bước một, nghĩa là không vội vàng, nôn nóng mà cần phải làm việc một cách tuần tự, tự đấu tranh với bản thân mình để có thể hiểu thấu đáo từng vấn đề. Có thể đọc lướt cả quyển sách để có khái lược nhưng khi " chộp" được vấn đề liên quan đến đề tài vủa mình thì phải đọc kỹ từng câu. Bác Hồ là một tấm gương sáng về tự học. Riêng về ngoại ngữ, mỗi ngày Bác chỉ học mấy từ nhưng không bao giờ bỏ dù bận việc đến đâu. Cuối cùng Bác đã có một vốn ngoại ngữ đồ sộ với hàng chục thứ tiếng thành thạo.

Nhiều người bao biện rằng mình không có thì giờ tự học. Tuy nhiên nếu mỗi người hãy thống kê lại từng ngày làm việc của mình thì sẽ thấy vô số kẽ hở về thời gian. Vậy nên cần có kế hoạch và kiên quyết thực hiện kế hoạch từng ngày, từng tuần nhất định ta sẽ có thời gian tự học. Tự học nếu chưa quen thì thấy nặng nề, khó khăn nhưng quen rồi là thành "nghiện", thành một niềm hứng thú, đam mê.

Giáo sư bác sĩ Tôn Thất Tùng (1912-1982) trong cuốn "Đường vào khoa học của tôi" đã đưa ra năm yêu cầu, đó là những dòng chữ tâm huyết cho những ai muốn dấn thân vào con đường khoa học :

1. Chuẩn bị tư tưởng: bền bỉ nghiên cứu, sẵn sàng đương đầu với thất bại (phương pháp cắt gan của ông bắt đầu từ 1934, thất bại 1939, nghiên cứu lại 1960, đến năm 1974 mới thành công và được bạn bè quốc tế công nhận)
2. Phải có ngoại ngữ
3. Phải biết quan sát
4. Phải có trí tưởng tượng
5. Kiến thức văn hoá rộng rãi
6. Nắm được phương pháp nghiên cứu khoa học.

Khoa học phải được đánh giá kết quả dựa trên những con số chứ không chỉ trên những nhận định định tính mà thôi.

Tạo môi trường thích hợp cho việc học ở nhà

- Chọn địa điểm thích hợp: thật là lý tưởng nếu bạn được học trong một phòng mát mẻ, đủ ánh sáng, yên tĩnh, có thể có tiếng nhạc thật êm nhẹ mà bạn yêu thích. Tuy nhiên, không phải nhà bạn nào hoặc chỗ trọ nào cũng làm bạn ưng ý. Bạn có thể lên giảng đường, thư viện hay chọn chỗ nào đó phù hợp nhưng tránh bị quyến rũ, sa đà bởi sự rủ rê của bạn bè hay một số đòi hỏi bản năng, ví dụ ngồi quán café, vườn hoa, công viên...

- Tự tạo hứng thú trước khi học: nếu học tập là một niềm vui thì bạn sẽ say mê, giờ học sẽ qua đi nhanh chóng và bạn sẽ thực sự có nhiều sáng tạo nhờ sự kích thích hưng phấn của các dây thần kinh. Trước khi học nếu bạn chưa tạo được tâm lý sẵn sàng thì bạn không thể tập trung tư tưởng cho bài học và dường như bộ não của mình từ chối nhập kiến thức vào đầu. Bạn cứ nghĩ lan man và thấy học mãi không thuộc bài, làm bài tập không nổi. Bạn chỉ nên ngồi vào bàn khi đã dứt bỏ mọi thứ "bụi trần" và chỉ còn tập trung cho bài học.

- Chọn thời gian thích hợp: việc tự học không cần thời gian dài mà cần tập trung cao. Bạn cần giữ sức khỏe và ngủ đủ thời lượng để giữ cho đầu óc minh mẫn. Mười giờ tối, nếu thấy buồn ngủ thì cũng không nên cố. Vừa cầm quyển sách vừa ngủ gục trên bàn chỉ tạo một thói quen xấu, làm ảnh hưởng đến chất lượng tiếp thu bài giảng ngày hôm sau. Tùy vào điều kiện cụ thể, mỗi người nên tự chọn cho mình một thời gian biểu riêng, một liều lượng học tập phù hợp với khả năng và cuộc sống của mình.

- Mỗi buổi học ở nhà cũng cần đặt mục tiêu cụ thể để phấn đấu. Ví dụ hôm nay phải làm xong 2 bài tập, học thuộc 10 từ mới, đọc thêm 1 chương sách tham khảo...Mục tiêu không nên đặt cao quá khi không đạt được dễ nản. Mục tiêu vừa phải hoặc hơi thấp một chút, khi hoàn thành vượt mức thường cảm

thấy sung sướng hơn.

-Ngòai ra một cơ thể khỏe mạnh cũng bồi bổ , tăng cường cho bộ óc thông minh. Muốn thế cần trước hết là ăn uống đủ chất. Mỗi bữa tự nấu lấy ăn hoặc ra quán "bụi", bạn cũng tự hỏi khẩu phần này đã đủ các chất bột, đạm, đường, béo và vitamin hay chưa? Chất bột có thể là cơm hay bánh mì, bánh bao, kể cả ngô, khoai, sắn. Đạm có trong thịt cá, tôm cua hay đậu hũ, các lọai hạt. Đường có trong bánh, kẹo, hoa quả. Vitamin nhiều trong rau xanh, trái cây. Đặc biệt không thể thiếu nước. Bác sĩ khuyên mỗi ngày ta nên uống 6-8 ly nước lọc. Không nhất thiết phải thường xuyên uống trà, cafê. Đối với SV càng hạn chế uống rượu càng tốt. Ăn uống tốt với cơ thể con người cũng giống như chiếc xe máy muốn chạy nhanh cần thường xuyên đổ xăng, dầu vậy.

Việc thứ hai cần thường xuyên tập thể dục. Dù chỉ 10 phút mỗi ngày, nhưng thể dục giúp điều hòa lại cơ thể, vận động mọi nguồn lực để sẵn sàng hỗ trợ cho việc học tốt. Đơn giản nhất bạn có thể chạy hoặc đi bộ khi vừa ngủ dậy để chào một buổi sáng tốt lành. Nếu có điều kiện bạn có thể chọn tham gia một môn thể thao nào đó như cầu lông, quần vợt, võ...

Sau một tuần học tập căng thẳng, bạn hãy thư giãn bằng nhiều cách như xem kịch, ca nhạc, mua xắm, thăm bạn bè hay cùng dủ nhau đi chơi xa (picnic). Đừng lãng phí tuổi thanh xuân tươi đẹp cuả chúng ta. Đây không phải là khỏang thời gian lãng phí, trái lại rất cần thiết để chuẩn bị cho một tuần mới đạt nhiều kết quả hơn trong học tập.

Giáo viên và sinh viên cùng hợp tác để tổ chức tự học cho SV

Cùng với phương pháp dạy và học mới, để tạo điều kiện cho SV có năng lực tự học ngay trên lớp, GS. Thái Duy Tuyên [16] có so sánh các PP dạy học (DH) như sau:

Bảng4 :Phương pháp dạy và học tạo điều kiện cho SV tự học

Phương pháp	Nội dung hoạt động
GV nêu vấn đề	Tạo ra tình huống có vấn đề: đặt câu hỏi để suy nghĩ, trao đổi thảo luận
Tự đọc	SV đọc giáo trình tài liệu, viết tóm tắt, lập sơ đồ, biểu bảng,...
Thảo luận nhóm	Chia nhóm. Thảo luận. Đại diện nhóm trình bày trước lớp. GV tổng kết
PP trực quan	Xem băng hình. Thảo luận. Tổng kết
Làm bài tập, thực hành	Làm bài tập tình huống. Thực hành. Thảo luận. Kết luận
Thuyết trình báo cáo	SV báo cáo một vấn đề đã được chuẩn bị trước. Thảo luận. Tổng kết
Seminar theo một đề tài nào đó	Một vài SV báo cáo. Lớp thảo luận. GV tổng kết

Bảng 5: So sánh kiểu dạy học truyền thống và hiện đại theo hướng tự học

Các mặt	DH truyền thống	DH theo hướng tổ chức tự học cho SV
Mục tiêu	Trang bị kiến thức, kỹ năng	Trang bị kiến thức, kỹ năng + Bồi dưỡng năng lực tự học
Đặc điểm	Hoạt động của giáo viên là chính Coi trọng truyền thụ kiến thức	Coi trọng hoạt động của HS Chú trọng phát huy năng lực tự học
Chuẩn bị giáo án	Chỉ thiết kế hoạt động dạy-nội dung được thiết kế theo mạch thẳng	Thiết kế hoạt động dạy và học theo mạch nhánh
Quá trình lên lớp	Phương pháp chủ yếu là thuyết trình độc thoại một chiều. SV thụ động nghe giảng. Ít tổ chức hoạt động của SV	Giáo viên giảng bài theo nhiều PP và tổ chức tự học cho SV. đọc tài liệu, làm bài tập, thảo luận
Đánh giá	Chú trọng kiến thức. Giáo viên giữ độc quyền đánh giá	Chú trọng kỹ năng và năng lực vận dụng kiến thức. Coi trọng tính độc lập sáng tạo và tự chủ. Kết hợp đánh giá của GV và tự đào tạo của SV

Vậy là việc tự học không những dành cho những lúc không có GV mà nó còn cần thiết cả trong quá trình học trên lớp.

Vai trò của người thầy trong việc hướng dẫn sinh viên tự học: Tự học là vấn đề không của riêng ai. Việc tự học của SV chỉ có thể thực hiện được tốt nếu có sự giúp đỡ hướng dẫn của các thầy, các cô. Giảng viên rèn luyện cho SV phương pháp tự học bằng chính phương pháp dạy của mình. Sau khi trình bầy những lý thuyết cơ bản, giảng viên có thể nêu các vấn đề, giới thiệu một vài cách giải quyết vấn đề, có thể đưa các trường hợp tình huống để học viên phân tích so sánh và đề ra phương pháp tối ưu. Những vấn đề thầy đặt ra, buộc SV phải suy nghĩ. Nhiều khi nghĩ không ra hoặc không chắc chắn, buộc họ phải đi tìm tài liệu để nghiên cứu, buộc họ phải tìm những người khác để trao đổi. Trong những trường hợp cần thiết, sau khi SV đã tự nghiên cứu, giảng viên có thể dành thì giờ tổ chức các nhóm thảo luận. Giảng viên lắng nghe các ý kiến và hướng SV vào những đáp án đúng, giải thích thêm, uốn nắn những nhận thức lệch lạc. SV sẽ dần quen với lối tự suy nghĩ, tự tìm tài liệu và hiểu bài một cách sâu sắc hơn trên tinh thần tự nguyện. Thêm nữa, mỗi SV cũng nên quan tâm tới các tài liệu tham khảo đã được giới thiệu, tìm sách giáo trình, tìm cách tóm tắt các tài liệu, thu thập xử lý thông tin, đặc biệt tận dụng các cơ sở vật chất, môi trường giáo dục mà thành phố sẵn có như thư viện, hội chợ, triển lãm....

Trong những năm ở trường ĐH, phương pháp tự học của SV cần được các thầy (cô) hướng dẫn, rèn luyện tỉ mỉ, theo dõi, uốn nắn và đặc biệt khuyến khích để các SV có thể tự tin, hăng hái tự học, tự suy nghĩ, đáp ứng được những nhu cầu đổi mới giáo dục mà các thầy, cô mong muốn.

Có nên cùng lúc học nhiều trường hay không?

Cơ chế thị trường càng phát triển, cạnh tranh việc làm ngày

càng trở nên khốc liệt, nhiều bạn SV đang ngồi ở một trường ĐH nhưng không yên tâm với ngành nghề của mình nên lại tìm cách "chạy sô" sang một vài trường ĐH khác.

Tôi có cô cháu vốn là HS giỏi ở trường phổ thông tên là Hải Đường, Hải Đường thi đỗ cùng lúc cao đẳng âm nhạc và đại học ngọai ngữ. Đường đã học giỏi cả 2 trường. Đến năm thứ 3, nghe bạn bè kháo nhau, ngọai ngữ chỉ là công cụ, âm nhạc là giải trí, phải học kinh tế mới kiếm được tiền. Thế là Đường học thêm một trường nữa- ngọai thương. Đường cứ học trường này một chút, trường kia một chút, cả ngày chạy như con thoi ngòai đường, người gầy đét, mặt mày đen nhẻm. Sau một năm, tôi đã không nhận ra cháu vì có lẽ cháu đã sút đến 6-7kg. Tôi cứ băn khoăn, liệu cháu có còn sức khỏe để "trụ" đến ngày ra trường hay không? Mẹ cháu thì phàn nàn " Nó chẳng nghĩ gì đến tuổi thanh xuân của mình?".

Bạn Tuấn là SV đại học Giao thông. Buổi sáng bạn học ở Bình Thạnh, chiều hối hả đạp xe 15km lên học vi tính ở trường Cao đẳng tin học, tối ăn vội cái bánh mì rồi quay về trung tâm để học ngọai ngữ. Dù đã cố gắng hết mình, tiền học phí và tiền đi lại không phải ít, nhưng cũng không thể nào "gồng" nổi, trường thì bị cấm thi vì nghỉ quá nhiều, trường thì điểm số không đạt vì kiến thức quá yếu. Cuối cùng Tuấn cũng phải xin hõan 2 trường để tập trung vào một trường duy nhất.

Hiện nay các trường đang chế độ tín chỉ, tạo điều kiện cho SV có thể học nhiều trường. Trang bị được càng nhiều kiến thức càng tốt. Song nếu chưa thật "biết mình biết người", chưa lượng hết khả năng của mình thì việc học nhiều trường cùng lúc cũng chỉ làm cho "tiền mất tật mang". Bạn hãy bình tĩnh, cân nhắc mọi yếu tố và điều kiện trước khi quyết định học thêm một trường mới.

Phương pháp học M.U.R.D.E.R.

SV Mỹ thường truyền nhau một phương pháp tự học có tên hài hước là MURDER (việc giết người) nhưng lại được phân tích theo ý nghĩa của từng từ như sau:

Mood (tâm trạng) : Hãy tạo ra tâm trạng thỏai mái trước khi bắt đầu học. Chọn một khỏang thời gian và không gian thích hợp để bắt đầu học

Understanding (hiểu biết) : Khi gặp điều gì không hiểu hãy đánh dấu lại. Cố tập trung vào một số bài tập có thể giải quyết được.

Recall (nhắc lại) : Sau khi đã học được một phần hãy nói lại những ý chính theo hiểu biết của bạn

Digest (hấp thụ): .Quay trở lại những chỗ mà bạn đã đánh dấu, cố gắng lật đi lật lại vấn đề để có thể hiểu. Có thể tìm vấn đề đó trong tài liệu khác. Gọi điện hoặc gặp bạn trao đổi.

Expand (mở rộng) : Hãy tự đặt các câu hỏi tỷ như

- Nếu tôi gặp tác giả tài liệu này tôi sẽ hỏi gì và phê phán gì?
- Liệu tài liệu này có áp dụng trong thự tế được không?
- Tôi có thể trình bày vấn đề này cho các bạn khác được không?

Review (ôn lại) : Có thể tự tóm tắt những ý chính mà mình vừa học được.

Rèn luyện phương pháp tự học không chỉ đáp ứng cho những nhiệm vụ của thời SV mà còn chuẩn bị cho một kỹ năng sẽ sử dụng cả cuộc đời. Trong thời đại của "thế giới phẳng" ngày nay khó ai có thể bảo đảm rằng mình có việc làm suốt đời nếu như trước đó không đặt nhiệm vụ học suốt đời như một điều

kiện tiên quyết. Vào nửa cuối thập niên 1990, giám đốc công ty đa quốc gia IBM tại Pháp đã yêu cầu nhân viên thay đổi quan niệm việc làm suốt đời để chuyển sang mô hình dựa trên khả năng được làm việc. Công ty sẽ trang bị kiến thức nhưng từng nhân viên phải biết tận dụng. Mỗi người phải tự trau dồi kỹ năng bởi vì chính bạn sẽ phải cạnh tranh với rất nhiều người khác.

Nhiều giảng viên đã nhiều năm giảng dạy như chúng tôi đôi khi cũng băn khoăn tự hỏi, tại sao nhiều SV có điểm cao ở nhà trường khi ra đời lại không thành công, trái lại có những cán bộ giỏi, rất nổi tiếng lại không phải là những SV xuất sắc khi còn đi học. Có nhiều lý do để lý giải điều này. Phải chăng tại chương trình đại học còn xa rời thực tế. Phải chăng vì cách đánh giá SV chưa hợp lý và tòan diện. Tuy nhiên dù nói gì đi nữa thì những người đã thành công cũng không phải chỉ là may rủi. Sau khi ra trường, họ đã kiên trì tự học không mệt mỏi trên đường đời. Tài năng đôi khi mới tích tụ và tiềm ẩn tại trường ĐH nhưng đã nở rộ trong cuộc sống. Đó chính là tài năng thực sự. Mỗi người phải vượt lên chính mình, phải chuyên sâu và học cách thích nghi trên cơ sở của vũ khí TỰ HỌC

Điểm ghi nhớ : Không biết TỰ HỌC, không thể trở thành SV đại học

Suy ngẫm : Ta đã rèn luyện được thói quen TỰ HỌC hàng ngày hay chưa ?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

Luyện trí nhớ bằng cách gắn nó với liên tưởng (VNN.vn)

Một hiện tượng phổ biến, nghe nhưng không biết mình nghe gì, nhìn nhưng không biết mình nhìn gì. Chẳng hạn khi nhìn bức tranh nàng Mona Lisa của danh hoạ Leonardo de Vinci, ít người để ý rằng bên trái bức tranh còn có đồi, suối.

Khi chú ý đến việc gì đó, thường gắn kết nó với những gì ta quan tâm. Chẳng hạn khi yêu cầu vẽ bản đồ Nhật Bản, Hàn Quốc, ít người có thể vẽ được, nhưng khi yêu cầu vẽ bản đồ Italia, nhiều người vẽ được vì nó giống hình chiếc ủng. Điều đó không có gì ngạc nhiên.

Cách đây cả ngàn năm, người La Mã cổ đại đã biết luyện trí nhớ bằng cách gắn nó với liên tưởng. Làm thế nào để gắn với một sự việc ngẫu nhiên? Eran đưa ra một danh sách các sự vật ngẫu nhiên: giường, thảm, cá, váy, chó, ô tô… Không ai có thể nhớ được hết một danh sách dài.

Hãy phát huy trí tưởng tượng của mình vì trong đầu sẽ hình dung một bức tranh lộn xộn. Chẳng hạn, một con cá ươn nằm trên giường quấn chiếc thảm làm váy, một con chó lái ô tô… Khi liên hệ, nên liên hệ với cái mới nhất.

Bộ não chỉ nhớ những gì ta quan tâm

Eran tiết lộ bí quyết mà ông có thể nhớ được dãy số 24 con số trên bảng.Eran Katz đã từng làm phép thử bằng cách mời 2-3 cặp lên sân khấu. Người đàn ông đứng đằng trước và không được nhìn vào người đàn bà. Khi yêu cầu người đàn ông mô tả những gì mà người phụ nữ đang mặc trên người. Hầu như không ai nhớ nổi vì đàn ông đâu có quan tâm tới quần áo, đồ nữ trang…

Anh nói vui: "Điều đó cho thấy chị em phụ nữ đang tốn rất

nhiều tiền bạc vào những việc vô ích."

Ngược lại, phụ nữ thường hay phàn nàn về trí nhớ của mình, nhưng cô ta có thể nhớ chính xác những bộ quần áo, những bữa tiệc cách đây 5 năm...

Những ví dụ này đã một lần nữa khẳng định cho kết luận của Eran, bộ não chỉ nhớ những gì chúng ta quan tâm.

Vì thế, theo Eran, đối với những người có khả năng nhớ tên hay nhớ mặt của người khác, chính tỏ người đó rất quan tâm tới người khác. Người có khả năng nhớ chuỗi số, chính tỏ người đó rất quan tâm tới tính toán. Người thông thái nói chung là người quan tâm tới nhiều thứ hơn. Điều đó cho thấy, nếu muốn có trí nhớ tốt, cần quan tâm tới nhiều thứ hơn.

Một hiện tượng nữa, những người cao tuổi thường cho rằng họ có thể nhớ những sự việc diễn ra cách đó 30-40 năm, nhưng không nhớ sự việc xảy ra ngày hôm qua. Thực ra, việc đó không liên quan tới tuổi tác. Vì cách đây 30- 40 năm, họ còn trẻ, mọi thứ đều mới lạ, thú vị và dễ dàng nhập vào bộ nhớ. Còn khi lớn hơn, nghe nhiều, biết nhiều, sự tác động đến não bộ không nhiều.

Vì thế, muốn có trí nhớ tốt, hãy nhận thức lại cuộc sống, yêu lại cuộc sống để thấy nó hấp dẫn. Hãy luôn nhiệt tình và yêu lấy cuộc sống từng phút giây để có trí nhớ tốt.

HỌC ĐỂ HIỂU (www.yahoo.com)

Ôn thế nào để có kết quả tốt nhất?

Trước hết, bạn phải nắm được có bao nhiêu bài vở bạn phải ôn, và thời gian bạn có trước mỗi kỳ thi để lên một thời gian biểu cho hợp lý. Nên thay đổi các môn học để tránh sự nhàm chán nếu chỉ học hoài một môn. Cách ôn hiệu quả nhất là tập trung vào việc hiểu bài chứ không phải là nhớ.

Lưu ý: Tập luyện vài động tác có thể giảm lo âu cho đầu óc

thanh thản hơn.

Vậy nếu tôi không hiểu thì sao?

Hãy tìm những nguồn thông tin mới mẻ khác hơn là cứ chúi mũi đọc mấy ghi chép trong lớp.Cùng ôn bài với một người bạn khác và tìm hiểu xem, biết đâu họ cá thể giúp được bạn (nhưng hãy thận trọng, không khéo lại làm rối trí lẫn nhau!). Hoặc bạn cũng có thể hỏi trực tiếp thầy cô để được giúp đỡ, biết đâu thầy cô lại tổ chức luôn vài buổi học ôn thì sao nhỉ?

Làm thế nào để tôi tập trung học được?

Hãy tìm một nơi yên tĩnh ở nhà nơi mà bạn không bị chi phối bởi mọi người khác trong gia đình, TV, không gian riêng chẳng hạn. Nghỉ vài phút giữa mỗi giờ xem như thời gian giải lao vậy. Uống nước và ăn nhẹ sẽ giữ cho đầu óc bạn tỉnh táo, sáng suốt hơn.

Hãy tự thưởng cho mình một phần thưởng sau mỗi khi ôn xong một phần, một chương. Không cầu kỳ quá, chỉ là một "chầu khao" nho nhỏ giúp bạn có thể quay lại học tiếp thôi.

Khi kì thi đã đến gần thì sao?

Tránh ôn bài vào đêm trước ngày thi. Vì bạn sẽ tự bắt mình phải nhồi nhét mọi thứ chỉ trong những phút chót đó thôi. Hoàn thành kế hoạch ôn thi sớm, thư giãn phần thời gian còn lại, và cố gắng đi ngủ sớm

Nếu bạn cảm thấy quá căng thẳng, hãy xem Những bí kíp giảm stress để có những lới khuyên cho việc giữ bình tĩnh.

Còn vào ngày thi?

Vào ngày đó, đừng cố kiểm tra bản thân bằng những câu hỏi cụ thể - điều này sẽ làm bạn hoang mang về những gì bạn nghĩ là bạn không biết, tốt hơn hết là hãy tập trung vào những gì bạn biết. Đừng nghĩ đến việc đậu hay rớt. Nếu bạn thực hiện tốt kế hoạch ôn bài và bình tĩnh, kết quả tốt sẽ đến một cách thật tự nhiên. Chúc bạn may mắn!

10 cách trị... bệnh lười học (THU PHƯƠNG-yahoo.com)

Tới lúc ngồi vào bàn học rồi nhưng bạn vẫn không rời mắt khỏi màn hình ti vi, hay game online?

Vệc ngồi vào bàn học dường như là một thử thách lớn lao đối với bạn. Hic, hình như bạn đang bị bệnh lười học đấy!

Nếu bạn gặp phải những triệu chứng trên, hãy nhanh chóng tham khảo 10 chiêu thức sau đây để lấy lại niềm vui thích trong học tập nhé!

1. Học tập hôm nay, tương lai ngày mai

Bạn muốn trở thành bác sĩ, hay một ca sĩ nổi tiếng, hay một người hoạt động xã hội? Tất cả đều phụ thuộc vào bạn có được có một nền kiến thức tốt, một kết quả học tập tốt hay không. Nếu không có hai điều này, giấc mơ của bạn sẽ khó thành hiện thực đấy nhé! Cho dù nghề nghiệp tương lai của bạn không đòi hỏi phải có bằng cấp, nhưng người khác sẽ nghĩ gì nếu biết rằng lịch sự học vấn của bạn quá í ẹ! Muốn xây nhà cho tương lai, chỉ cần bạn đặt nền móng vững chắc cho thói quen học hành ngay bây giờ.

2. Sử dụng thời gian hiệu quả

Lên lịch học cả tháng cho những điều ưu tiên, và những thời gian chuyên biệt cho những môn học cần ưu tiên hơn.

3. Không thể thành có thể

Dành đủ thời gian cho những việc cần làm. Nếu bạn hoàn thành sớm hơn, bạn có thể nghỉ xả hơi. Nhưng hãy bám chắc theo đúng lịch học của mình và đừng để bất kì việc gì khác lấn át chuyện học của bạn.

4. Chậm mà chắc

Chia thời gian học thành những khoảng nhỏ, thay cho một kế hoạch dài hạn không khả thi. Thí dụ, tỉ lệ thành công của bạn sẽ cao hơn nếu bạn chỉ học/làm việc trong mỗi lần một tiếng, hơn là bạn sẽ học/làm việc trong vòng 2-3 tiếng liền tù tì mà không nghỉ ngơi. Hãy nghĩ về điều này khi bạn xếp lịch học của mình nhé.

5. Treo giải thưởng cho bản thân

Tự thưởng cho mình sau mỗi lần bạn hoàn thành một nhiệm vụ. Trong quá trình học tập, việc tự treo giải thưởng ở cuối đoạn đường sẽ giúp bạn có "động lực" học tập.

6. Bạn bè cùng tiến

Lôi kéo bạn bè cùng học chung với mình. Có bạn có bè sẽ giúp bạn bám sát thời khóa biểu tốt hơn. Chỉ cần chắc rằng cả hai có thể cùng chung một lịch học.

7. Thu nhỏ

Chia những kế hoạch to tát thành những nhiệm vụ nho nhỏ. Hoàn thành từng điều một, thay vì bạn sẽ gặp trục trặc lớn nhỏ trong suốt thời gian làm.

8. Xếp thời khóa biểu cho mọi việc

Làm một thời khóa biểu, nhắc nhở bản thân cũng như làm một danh sách kiểm tra cho những việc bạn cần phải hoàn thành.

9. Tạo bầu không khí học hành

Loại ra hay giảm thiểu những tiếng ồn hay những điều có thể khiến bạn mất tập trung. Đảm bảo độ sáng cho nơi học của bạn. Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ (như bút chì, giấy, những sách tham khảo) sẵn sàng. Đừng lãng phí thời gian học của bạn cho việc chạy lăng xăng mỗi khi cần chúng.

10. Ngăn nắp

Chỉ cần một vài phút sắp xếp lại kệ sách, điều này có thể giúp bạn giảm bớt tình trạng ngủ ngày đấy nhé!

Chương 4 : PHƯƠNG PHÁP HỌC THEO NHÓM

Học nhóm có lợi gì ?

Trong lịch sử chiến tranh của Pháp người ta kể lại rằng một người lính Napoléon đánh nhau với một người lính nước ngoài thì lính Napoléon thua. Hai người lính Napoléon đánh với hai người lính nước ngoài thì hòa. Ba người lính Napoléon đánh với ba người lính nước ngoài thì quân Napoléon thắng. Đó là tài tổ chức hợp đồng trong chiến đấu của Napoléon. Ngày xưa ở Trung Quốc, Tào Tháo rất tài giỏi và gian hùng. Lưu Bị tuy không thật xuất sắc nhưng được sự trợ giúp của Trương Phi dũng mãnh, Quan Vân Trường đức độ, Gia Cát Lượng mưu trí nên đã chiến thắng được Tào Tháo. Ngay cả Bill Gates trở nên tỷ phú giàu nhất thế giới cũng phải nhờ tới sự cộng tác trợ giúp của những người bạn học. Làm việc một mình chỉ như một cây đũa, làm việc tập thể giống như cả bó đũa tạo nên sức mạnh không thể bẻ gãy nổi.

Dân gian VN ta cũng thường truyền tụng câu ca dao:

Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

Câu ca này không những đúng trong cuộc sống nói chung mà ngay cả trong nhà trường.

Phương pháp " học theo nhóm " làm việc theo "team work" đã trở nên phổ biến trên toàn thế giới.

Xu hướng hợp tác trong công việc

Trong môi trường toàn cầu hóa hiện nay, mối liên hệ giữa con người ngày càng thêm gần gũi. Trước những thảm họa của

môi trường, của chiến tranh, của nghèo đói con người rất cần sát cánh bên nhau. Trong cơ chế thị trường cạnh tranh khốc liệt đòi hỏi sự sát nhập của nhiều công ty nhỏ thành những công ty đa quốc gia. Ở từng xí nghiệp, công ty tự động hóa với năng suất cao đòi hỏi các dây chuyền đồng bộ. Thời kỳ của Robinsơn trên đảo hoang đã qua. Giờ đây không ai có thể thành công nếu làm việc một mình. Xu hướng cộng đồng trách nhiệm, hợp tác trong công việc đã trở thành tất yếu.

Các nhà tuyển dụng hiện đại đều yêu cầu một kỹ năng làm việc rất quan trọng đối với ứng viên là họ phải biết hoạt động theo nhóm. "work in group" cần được rèn luyện cho sinh viên ngay còn ngồi trên ghế nhà trường. Nếu bạn đã xem phim "Những chuyện tình ở Harvard" chắc bạn thấy phong cách học nhóm phổ biến ở trường đại học danh tiếng này. Ngay từ năm thứ nhất, những sinh viên luật đã được chia thành từng nhóm để thực hiện những vụ xử án như thật. Tất cả các thành viên trong nhóm đều phải nỗ lực hết mình để có được một cái kết hoàn hảo nhất. Mỗi người không chỉ tìm tòi nghiên cứu cho riêng mình. Họ trao đổi, thảo luận với nhau, tranh luận phản biện để tìm ra chân lý. Mọi cố gắng của từng cá nhân đều nhằm phục vụ cho lợi ích cuối cùng và chung nhất của cả nhóm. Sinh viên Harvard khi tốt nghiệp luôn được xã hội đón nhận. Nhiều người trong số họ đã thành công rực rỡ khi làm việc. Một số đã trở thành nguyên thủ quốc gia. Chúng ta cần học tập ở họ phương pháp học tập theo nhóm để có thể tạo nên những cán bộ biết hợp tác trong công việc sau này. Thật đáng tiếc là ở Việt Nam hiện nay, kỹ năng hợp tác trong công việc còn rất hạn chế. Có lẽ trong thời gian khá lâu một nhân viên mới làm quen được cách làm việc của người khác, cùng chia sẻ thông tin kinh nghiệm, cùng đưa ra ý kiến, cùng thảo luận để phấn đấu theo một mục tiêu chung. Người ta thường nói rằng ở VN thiếu các nhạc trưởng, kỹ sư trưởng, tổng công

trình sư,...Thực ra là chúng ta thiếu một dàn nhạc đồng bộ, một dây chuyền đồng bộ. Hay nói cách khác là chúng ta chưa biết cách hợp tác một cách có hiệu quả khi cùng làm việc.

Tình hình học nhóm của sinh viên hiện nay

Theo những nghiên cứu về vấn đề học nhóm của sinh viên Đại học quốc gia. Tp.HCM (Nguyễn Xuân Hương TL02) hiện nay thì 75.4% sinh viên thích học tập theo nhóm. Theo số liệu điều tra của một nhóm nghiên cứu Đại học Hồng Bàng (Nguyễn Tú Anh DL04) cho đối tượng gần 300 sinh viên thuộc nhiều trường đại học khác nhau tại TP. HCM thì quan niệm về học nhóm của các SV là cần thiết (26.7%), tương đối cần thiết (43.3%), rất cần thiết (16.7%) và không cần thiết là (13.3%).

Học nhóm có lợi gì?

Việc học nhóm chính là việc hỗ trợ nhau học tập nhằm mang lại lợi ích cho thành viên. Khi học nhóm mỗi người sẽ nhìn nhận vấn đề ở mỗi góc độ khác nhau và cùng trao đổi với nhau để có cái nhìn toàn diện. Nếu trong nhóm mỗi người được phân công tìm tài liệu khác nhau, đi thực tế nhiều địa điểm khác nhau thì khi gặp nhau kiến thức như được rót từng bình nhỏ vào bình lớn. Một cách tự nhiên, mỗi thành viên trong nhóm sẽ nhận được lượng kiến thức tăng lên đến 3,4 lần. Người chưa hiểu bài thì có thể hỏi thêm các bạn trong nhóm để tìm ra vấn đề. Người giỏi thì có thể chỉ dẫn cho người khác cũng là một cách củng cố kiến thức. Cũng có khi học nhóm giống như một cuộc cãi nhau nảy lửa, những bất đồng nảy sinh. Khi đó người này sẽ là phản biện của người kia và cuối cùng tranh luận là công cụ để tìm ra chân lý. Mỗi người sẽ hiểu bài một cách sâu sắc hơn.

Ngoài ra khi học nhóm bạn có thể cùng chia sẻ tài liệu. Thay vì bạn phải chạy đôn chạy đáo khắp nơi để tìm kiếm tất cả tư liệu cho một vấn đề, nhóm có thể chia ra mỗi người chỉ

cần tìm một tài liệu. Nếu bạn mua sách thì một cuốn cũng vài chục nghìn, băng cassettes, đĩa CD mỗi bộ vài trăm nghìn. Một số tiền không nhỏ đối với sinh viên. Bạn sẽ có thể tiết kiệm được rất nhiều nếu cùng đầu tư trong tài nguyên chung của nhóm. Vậy học nhóm không phải chỉ để cho vui.

Theo số liệu nghiên cứu của bạn Xuân Hương (TL_02, ĐHKHXH&NV) về những ưu khuyết điểm của học nhóm.

Bảng 6: Ưu điểm của học nhóm

Lợi ích tự học theo nhóm	Tần số	Tỷ lệ (%)
Rèn luyện khả năng làm việc chung	224	60.2
Giải quyết bài học, bài tập khó	221	59.4
Giúp nhau cùng tiến	202	54.3
Mau hiểu và nhớ bài	201	54
Dễ xử lý hơn	175	47.3

Qua bảng trên ta thấy học theo nhóm đem lại cho sinh viên lợi ích lớn nhất là về mặt kỹ năng, đặc biệt là khả năng làm việc chung. Các thứ hạng tiếp theo sau đó là lợi ích về mặt kiến thức.

Như vậy, học theo nhóm là hình thức học tập mang lại cho sinh viên nhiều hiệu quả thiết thực. Thông qua học theo nhóm, họ giải quyết được nhiều bài học, bài tập khó, mau hiểu và dễ nhớ bài hơn. Bạn cũng dễ xử lý hơn với một lượng kiến thức khổng lồ. Cả nhóm cùng rèn luyện khả năng làm việc chung và qua đó thể hiện tinh thần đoàn kết, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau trong học tập.

Một vài lo ngại thường xảy ra khi học nhóm

Như trên ta đã phân tích những lợi ích của việc học nhóm.

Tuy nhiên có một số bạn không thích tham gia vì cho rằng học nhóm chỉ mất thì giờ vô ích. Suy nghĩ này có đúng không? Chúng ta cùng tham khảo nghiên cứu sau đây của bạn Xuân Hương sau khi đã điều tra nhiều nhóm học tập không thành công (4/2005)

Bảng7: khuyết điểm của học nhóm

Nhược điểm	Tỷ lệ (%)
Tán gẫu nhiều	65.5
Khó sắp xếp thời gian	55
Ý kiến không thống nhất	47.5
Không có tinh thần kỷ luật	33.1
Không có chỗ học	26

Bảng kết quả cho thấy trong hoạt động học nhóm sinh viên còn gặp nhiều khó khăn cả về khách quan lẫn chủ quan. Trong đó những khuyết điểm do chủ quan nhiều hơn và chiếm tỷ lệ cao.

Còn một nhược điểm nữa mà các nhóm gặp phải đó là việc hoạt động không đồng đều giữa các thành viên. Bạn nào hăng hái, năng động thì dường như "bao sân" tất cả. Bạn lười nhác chỉ việc ăn theo. Sự nhận điểm chung cho cả nhóm gây mất cộng bằng, đôi lúc tạo nên sự bất mãn trong một số thành viên và có thể vì thế mà nhóm tan rã. Như vậy là dù có ba cây chụm lại nhưng cũng chẳng làm nên một hòn núi cao.

Học nhóm thế nào cho hiệu quả?

Theo giáo sư David Royse, Đại học Kentucky (US) thì việc học nhóm cần phải qua 6 bước:

- Học cá nhân ngoài lớp
- Từng cá nhân chuẩn bị các câu hỏi trắc nghiệm hoặc bài

tập

- Thảo luận nhóm về những trả lời của các thành viên
- Đúc kết của nhóm bằng giấy bút
- Nhóm trưởng hoặc từng thành viên trình bày trước lớp
- Giảng viên chấm điểm

Cụ thể là: nhóm nên tổ chức trong những bạn học cùng lớp. Từng người trong nhóm phải chuẩn bị kỹ phần bài tập mà mình được phân công.

Bạn học nhóm nên trao đổi số điện thoại và địa chỉ email của nhau. Khi cần trao đổi có thể thông tin cho nhau vàhẹn gặp dễ dàng.

Ở cùng chung một nhóm nhưng các bạn có thể có trình độ khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, thậm chí tính cách rất khác nhau. Khi học nhóm còn phải học cách cùng cộng tác, chấp nhận ưu, khuyết điểm của nhau. Trong tranh luận cũng nên tôn trọng những ý kiến khác nhau, luôn góp ý với tinh thần xây dựng giữ gìn sự đoàn kết lâu dài.

Bạn có thể tổ chức học nhóm theo phương pháp sắm vai. Ví dụ, sắm vai bác sỹ tâm lý tư vấn cho một sinh viên không thành đạt đang bi quan chán nản, sắm vai giám đốc cho một công ty vừa bị thua lỗ,...sắm vai là một hình thức hoạt động tích cực, phương pháp này cũng rất sinh động, hấp dẫn và sát thực tiễn. Tuy nhiên phương pháp này đòi hỏi rất nhiều thời gian.

Chúng tôi xin nêu một số thí dụ thực tế của một số nhóm đã hoạt động thành công.

- Bạn Hồng sinh viên Đại học ngoại ngữ học rất chăm chỉ. Bạn chú tâm đọc nhiều sách nước ngoài, nghe băng đĩa nhưng điểm cuối học kỳ vẫn thuộc loại trung bình. Cách phát âm của bạn chưa chuẩn, phản xạ lại câu hỏi của thầy, cô còn chậm. Gặp người nước ngoài đến lớp bạn cũng rụt rè không dám trao đổi ý kiến. Sau khi tham gia vào một nhóm học Anh văn. Mỗi

thành viên trong nhóm tra cứu thông tin hàng ngày trên mạng. Mỗi lần gặp nhau, họ trao đổi những thông tin đó bằng tiếng Anh rồi cùng sửa cho nhau những lỗi ngữ pháp. Chỉ vài tháng sau trình độ tiếng Anh của bạn khá lên trông thấy, bạn trở nên mạnh dạn và có thể giao tiếp với người nước ngoài.

- Bạn Tuấn là một sinh viên du lịch. Bạn thích đi du lịch nhưng chưa biết thế nào là tổ chức tour. Nhóm của các bạn hợp tác với công ty du lịch Vĩnh Nam để họ dành cho một tour đi thực tế ở đồng bằng sông Cửu Long. Các bạn đã phân chia nhau, người lo cơm nước, người lo hướng dẫn, người khác lại lo trang thiết bị cắm trại,...Tour du lịch thành công và các bạn đã học được các bài tập bổ ích.

- Bạn Huy (cựu sinh viên Đại Học Công Nghiệp TP.HCM) đã từng quen với phương pháp học nhóm ở trường đại học. Khi ra trường Huy được phân công về một công ty đa quốc gia, cùng nhóm dự án với một số nhân viên người Nhật, người Úc. Buổi sáng trước khi vào việc cả nhóm ngồi lại rút kinh nghiệm những sản phẩm đã hoàn thành từ hôm trước sau đó cùng thảo luận làm việc phân công nhau. Công việc khá là suôn sẻ tuy họ không cùng học ở một quốc gia. Vậy là nếu kỹ năng học nhóm được rèn luyện tốt, bạn có thể làm việc bất cứ ở nơi nào trên thế giới.

Học nhóm tuy là một phương pháp đã có từ lâu ở VN, nhưng học nhóm một cách hiệu quả đòi hỏi sự phối hợp của cả thầy, trò, nhà trường và xã hội. Các bạn hãy thử cố gắng ngồi lại với nhau, tìm mọi cách để nhóm trở thành hạt nhân tốt nhất trong một lớp học mà SV tự làm chủ, theo phương pháp GD mới.

Điểm ghi nhớ: " teem work" chính là là phương pháp học tập và làm việc hiện đại

Suy ngẫm: Tại sao có nhiều bạn không thích học nhóm, phương pháp học của nhóm mình đã đúng chưa?

Chương 5: PHƯƠNG PHÁP HỌC KẾT HỢP VỚI THỰC TIỄN

Khi nói về giáo dục người ta thường dùng cụm từ " học-hành". Hành đây chính là thực hành, nghĩa là học muốn giỏi được phải luôn kết hợp giữa lý thuyết với thực hành. Khoa học ngày nay đã rút ra bài học: lý thuyết chính là những tổng kết từ thực tiễn và sự phát triển lý luận cũng từ những nhu cầu thực tiễn mà ra. Vì vậy học ĐH, dù là ngành gì cũng không được rời xa thực tiễn.

Các trường ĐH của nước ta ngày nay thường bị phê phán là đào tạo còn mang năng tính hàn lâm, thiếu thực tiễn nên SV ra trường rất bỡ ngỡ với công việc. Gắn đào tạo với thực tiễn đang là nhu cầu bức thiết của hầu hết các trường ĐH VN. Muốc thực hiện điều này không phải chỉ chuyển biến trong lãnh đạo và giáo viên mà cả SV cũng cần hiểu và cố gắng cải tiến phương pháp học như "mọt sách" của mình. Các bạn hãy cùng chúng tôi theo rõi một buổi hội thảo ở một trường ĐH để hiểu thực trạng này.

Các văn phòng luật sư, cơ quan luật, doanh nghiệp sử dụng lao động là SV tốt nghiệp ĐH luật đã ngồi lại với nhau trong hội thảo "Gắn kết đào tạo luật với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu xã hội" do Trường ĐH Luật TP.HCM tổ chức, Nguyên bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Đình Lộc mở đầu buổi hội thảo: "Chương trình học của SV luật chưa khác lắm với chương trình 15 năm nay, chúng ta giảng dạy một cách giáo điều về những nguyên lý quá nhiều". Luật sư Nguyễn Hữu Phước, giám đốc Công ty luật

Phuoc & Partners, nói rất mất nhiều thời gian để tìm người có chuyên môn về luật cho công ty của mình. "Chúng tôi không cần những SV luật trả lời những câu hỏi trong văn bản luật, mà cần những giải pháp mang tính thực tiễn để khách hàng của chúng tôi có thể giải quyết những vấn đề một cách hiệu quả. SV của chúng ta chưa làm được vấn đề này" - ông nói. SV luật rất thiếu kiến thức về thuế và kế toán, nhiều SV cho rằng học luật để làm luật, những cái đó có nhiều vấn đề liên quan, nhưng ít nhất phải có kiến thức cơ bản để hiểu, giáo trình về luật thuế còn chung chung quá. Còn luật sư Châu Huy Quang cho rằng SV luật hiện nay kỹ năng phân tích và giải quyết công việc rất dở, "tuy nhiên rất giỏi về thuộc lòng". Ông chỉ ra: để có giải pháp cho khách hàng thì các bạn không làm được nhưng lại thuộc luật rất tốt. "Học vẹt như thế tạo cho SV tư duy kém. SV luật ra trường, khi làm một biên bản còn sai chính tả. Người ta có quyền nghi ngờ vào chuyên môn của bạn" - ông nói .

Đây mới chỉ là một hội thảo ở trường ĐH luật nhưng tình trạng học "chay", học không gắn liền với thực tiễn đã trở thành một vấn nạn cho nền ĐH VN. Chính vì thế nhiều trường ĐH mới mang tiếng là "ốc đảo cô đơn" giữa biển lớn "thị trường". Hiện nay các trường ĐH đang tìm cách khắc phục tình trạng này. Xin giới thiệu ở đây một vài tấm gương tiêu biểu đó.

Một vài tấm gương về học gắn liền với hành ở VN

Ngày càng nhiều trường ĐH, CĐ thoát khỏi "ốc đảo" để giúp sinh viên sớm bắt tay với doanh nghiệp, thị trường.

Hiện nay, trên địa bàn TP.HCM có 3 dự án vườn ươm công nghệ đang được triển khai tại khu Công nghệ cao, Khu phần mềm ĐHQG TP.HCM và Khu phần mềm Quang Trung, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực công nghệ thông tin. Việc các trường ĐH, CĐ liên kết với doanh nghiệp để tạo ra những chương trình giải quyết việc làm cho SV ngày một chuyên nghiệp và nhân rộng. Trường ĐH Hoa Sen đã có những chuyến đưa SV đến

Trung tâm phần mềm Quang Trung để SV có cơ hội tiếp cận với thực tế, va chạm với công việc mà sau này họ sẽ đảm nhiệm...

ĐH Lạc Hồng cũng đã chuyển giao thành công chương trình bán hàng và tính thuế cho Siêu thị miễn thuế Mộc Bài. Chương trình này đang tiếp tục được cài đặt cho các siêu thị Bình Dân và Miền Đông. Công trình nghiên cứu sơn Epoxy không dung môi bảo vệ bề mặt sàn bê tông của SV Nguyễn Thanh Hải (ĐHDL Lạc Hồng, TP.HCM) đã được công ty Sơn Đồng Nai mua đứt và triển khai trong thực tế sản xuất. Công trình xây dựng Quản lý các thiết bị IT của SV Nguyễn Thị Mai Trinh đã được ứng dụng tại công ty Fujitsu – một công ty 100% vốn Nhật Bản. Công ty Gritti Việt Nam cũng ứng dụng nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất nút áo từ vỏ sò tự nhiên của SV Nguyễn Hoàng Chương nhằm giảm lãng phí nguyên liệu, tăng thành phẩm. Cụ thể nhất, là các cơ sở sản xuất mì ở phường Tân Phong (Biên Hòa, Đồng Nai) còn rinh luôn hệ thống sản xuất mì tự động của nhà trường mang về nhà. (vnn.vn 30/9/07)

Ở trường đại học Kinh Tế Tp. HCM cũng có hẳn một câu lạc bộ chứng khóan, giúp SV quen với dàn giao dịch chứng khóan ngòai thị trường. Ở đây vẫn thường diễn ra những cuộc mua bán trên sàn ảo. Tuy nhiên, một số bạn SV cũng góp nhau tiền lên sàn thật. Mỗi bạn đóng một triệu đồng và cũng thay nhau theo rõi thị trường hàng ngày, cũng mở tài khỏan, khớp lệnh như thật. Nhóm bạn M_H_T vừa rồi đã thắng được 20 triệu đồng. Mấy hôm nghe thị trường rớt giá, các bạn cũng dừng lại ngay. Cả nhóm đã xác định, đây không phải là làm kinh tế mà chỉ đơn thuần là vừa chơi, vừa học vậy thôi. Theo các bạn thì "cuộc chơi" này cũng hồi hộp và hấp dẫn ra phết.

Ở các ngành kỹ thuật, khi làm luận án tốt nghiệp đại học, một số bạn SV đã chế tạo ngay sản phẩm. Luận án của họ không những chỉ để đạt điểm cao trong bảo vệ trước hội đồng tốt nghiệp mà còn có gía trị thực tế.

Hai bạn Vũ Ngọc Ánh, Phạm Đình Chí (Ngành kỹ thuật Hàng không Đại học Bách Khoa TP.HCM) và chiếc máy bay điều khiển từ xa do cả hai thiết kế, chế tạo. Máy bay có tổng trọng lượng 10kg, sải cánh 4m, chiều dài 2.7m. Kết quả thử nghiệm: có thể bay ở độ cao 100-150m với tốc độ 70-140km/h. Máy bay cũng có thể mang camera quan sát phục vụ tuần tra, phát hiện kẹt xe, hỏahoạn, cháy rừng...và có thể bay nhanh, chậm tùy mình điều khiển.

Chắc các bạn đã nghe nhiều về Website www.Vietgo.com.vn, Ông chủ một công ty sản xuất đồ handmade với doanh thu 200-250 triệu/tháng. Nguyễn Tuấn Việt, sinh viên K45, ĐH Xây Dựng Hà Nội. Một cách ngắn gọn, với đối tác, bạn bè, gã đơn thuần là Việt "gỗ". Sản phẩm đặc biệt của Việt gỗ là vòng đeo cổ có dây bằng cao su, mặt gỗ chạm bạc, với nhiều mẫu mã trang trí ngộ nghĩnh khác nhau. Hiện Việt gỗ sản xuất khoảng 100 mẫu với số lượng xuất xưởng 5000-8000 chiếc/tháng, có tháng cao điểm lên đến 10.000 chiếc. Mỗi chiếc như vậy, bỏ lẻ cũng 2.5-3 USD (theo Vnn.vn thang 10/2005). Bạn Việt là một tấm gương của những SV nghèo vừa làm, vừa học nhưng tự tin, luôn tìm cách vươn lên, mầy mò, sáng tạo và bám sát thực tiễn. Bạn đã thành công trong cơ chế thị trường đầy cạnh tranh hiện nay.

Anh Quách Thiên Tường, một giáo viên ẩm thực nổi tiếng, một trong những đầu bếp xuất sắc nhất của các khách sạn 5 sao ở Sài Gòn đã khuyên các bạn SV du lịch khi đi thực tập ẩm thực " muốn nấu ăn giỏi, phải luôn ý thức cao rằng chế biến và trình bày món ăn như tạo một tác phẩm nghệ thuật. Kinh nghiệm và bằng cấp cũng không làm được điều này". Vậy là dù thực tập ở bất kỳ một ngành nghề gì cũng phải yêu nó. Muốn đạt được kỹ năng, kỹ sảo tới mức điêu luyện, tinh tế thì trước hết phải có thái độ trân trọng với nghề nghiệp mà mình đang theo đuổi.

SV cần chuẩn bị gì cho mỗi kỳ thực tập ?

Thực tập là thời gian nhà trường bố trí để SV có thể ứng dụng phần lý thuyết đã học vào thực tiễn. Tuy nhiên có nhiều bạn lại cho rằng đây là thời gian "xả hơi" sau những tháng ngày căng thẳng với phần lý thuyết vì vậy khi đi thực tập thường có những sai lầm sau đây:

- Không chuẩn bị kỹ đề cương thực tập
- Không xác định rõ mục tiêu và yêu cầu của đợt thực tập
- Không tìm hiểu kỹ những đặc điểm của nơi đến thực tập.
- Không chú ý đến các phương tiện và dụng cụ thực tập
- Không thường xuyên ghi nhật ký thực tập.
- Không chú ý so sánh giữa lý thuyết với thực tế.
- Vì GV không quản lý thường xuyên nên tranh thủ trốn đi chơi, về quê hoặc làm những việc riêng khác

Những sai lầm trên đây là tương đối phổ biến trong giới SV với rất nhiều lý do bao biện. Tuy nhiên cái chính vẫn là các bạn chưa thấy tầm quan trọng của việc học kết hợp với hành. Chỉ sau khi tốt nghiệp các bạn mới hối tiếc nhưng lúc này đã muộn.

Xin gợi ý với các bạn một số lưu ý mà các bạn cần chuẩn bị để có một kết quả thực tập tốt:

- Lập đề cương sơ bộ nộp cho khoa
- Sau khi có địa điểm thực tập cần tìm hiểu thật kỹ địa điểm thực tập: môi trường, con người, sản phẩm, các mối quan hệ…
- Hãy suy nghĩ xem liệu sau khi thực tập mình sẽ học tập được gì ở đây.
- Xem lại các giáo trình lý thuyết để đối chiếu với thực tế. Gạch chân vào nhật ký thực tập những điều mới khác với lý thuyết và cố gắng trả lời câu hỏi tại sao. Nếu không trả lời được, hãy thảo luận với bạn bè hoặc hỏi thầy giáo, hỏi cán bộ nơi thực

tập.

- Tự khép mình vào kỷ luật giống như là một nhân viên của cơ sở thực tập.

Học với máy tính, qua Internet

Trong thời đại bùng nổ khoa học kỹ thuật ngày nay, việc áp dụng công nghệ tiên tiến vào công việc và học tập là điều rất cần thiết đối với bất cứ người nào. Ở đây chúng ta chỉ nói đến một thiết bị nhỏ nhắn đã giúp biến chuyển cả thế giới loài người, đó là chiếc máy vi tính. Bạn có thể làm bài, học bài, tìm kiếm thông tin, tài liệu, mua sắm, giải trí, kết bạn ... - hầu như là tất cả mọi việc – chỉ thông qua một chiếc máy có (hay thậm chí là không có) kết nối Internet. Vì thế hãy có gắng trang bị cho mình một chiếc và bắt đầu khai thác khả năng kỳ diệu của nó. Tuy nhiên, nếu điều kiện tài chính của bạn là có hạn thì vẫn còn có nhiều cách khác. Các dịch vụ Internet công cộng đường truyền tốc độ cao với giá rẻ giờ mọc nhan nhản khắp mọi nơi. Bước ra đường là bạn đã có thể tìm thấy. Điều quan trọng ở đây là bạn sẽ làm gì với chiếc máy tính. Đừng mất quá nhiều thời gian dành cho những cuộc "chát chít" vô bổ hay những trò chơi bắn giết trên mạng. Thay vào đó, hãy trang bị cho mình những kiến thức cần thiết để có thể tận dụng và khai thác được sức mạnh tuyệt vời của các công cụ mà nền công nghệ cao đã mang lại cho bạn.

Điểm ghi nhớ: học luôn phải gắn với hành

Suy ngẫm: Tại sao có những bạn không mất thời gian học nhiều mà vẫn giỏi.Ta đã để ý ứng dụng bài học trong thực tế chưa, đã tận dụng thời gian thực tập chưa?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

Học giả như... thật

09:53' 24/10/2007 (GMT+7)

(VietNamNet) - "Hóa thân" thành những chính khách, nhà báo, chủ doanh nghiệp, luật sư... SV phải tìm phương án giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong các tình huống cụ thể. Phương pháp học case study (nghiên cứu tình huống) đang dần phổ biến ở các giảng đường.

Hóa thân vào thực tiễn

"Để chuẩn bị cho chuyến tháp tùng Thủ tướng thăm Pháp, phải làm những gì?", "Ở nơi đất khách quê người không có internet nhưng phải gửi thông tin về tòa soạn gấp, phải làm sao?". Đó là 2 trong số những câu hỏi được đặt ra trong giờ học môn Chuyên đề Báo chí của lớp Báo In K24, HV Báo chí và Tuyên truyền.

Toàn bộ SV trong lớp chia thành các nhóm nhỏ, thảo luận, vạch kế hoạch đi và tổ chức bài vở rồi giáo viên góp ý để tìm ra những giải pháp tốt nhất.

Còn ở Trường ĐH Thương mại, môn Marketing, với tình huống "Đại gia cạnh tranh, tiểu gia ngắc ngoải" được xây dựng theo gameshow "Làm giàu không khó", SV lớp K41 D1 phải đóng vai lãnh đạo doanh nghiệp bột giặt nhỏ nghĩ kế sách tăng lợi nhuận trong cuộc đua với "đại gia" Tide và Omo.

SV ĐH Luật Hà Nội thì thường xuyên được làm quen với các vụ kiện thực tế hoặc các yêu cầu pháp lý trong hợp đồng thương mại. Hàng năm, SV các khoa còn tổ chức những phiên tòa giả định để cùng nhau giải quyết các tình huống cụ thể.

Phương pháp học này khá phổ biến ở các nước phát triển với tên gọi case study (nghiên cứu tình huống) và cũng đang bắt đầu "xâm nhập" vào các giảng đường ĐH ở VN.

Không nghiên cứu những vấn đề lý luận chung chung, case study (CS) tập trung sâu vào các tình huống cụ thể. Nó cung cấp một cái nhìn có hệ thống về sự kiện, phương pháp thu thập dữ liệu, phân tích thông tin. Dựa vào kết quả nghiên cứu này, cộng với sự hiểu biết sâu sắc tình huống, người học có thể đưa ra dự báo về sự phát triển của tình huống trong tương lai.

Có 2 kiểu tiến hành CS phổ biến. Giảng viên có thể cung cấp hệ thống lý thuyết và những khái niệm liên quan trước, sau đó đưa tình huống để SV vận dụng kiến thức vừa học để giải quyết. Ngược lại, thông qua tình huống được đặt ra, bằng hiểu biết cá nhân của mình, SV tìm phương án giải quyết, sau đó giáo viên mới tổng kết lại và phát triển thành lý thuyết. Ở VN, do việc thi cử còn nặng nề lý thuyết nên hình thức thứ nhất được áp dụng phổ biến hơn.

Vân Anh, SV năm thứ 3, Trường ĐH Thương mại cho biết đa số SV rất hào hứng với phương pháp học mới này bởi nó thúc đẩy sự sáng tạo và chủ động, tăng cường khả năng làm việc theo nhóm, giúp SV "dạn dĩ" hơn khi tiếp xúc với thực tế.

Để đưa ra 1 case study hợp lý, giáo viên cần trả lời các câu hỏi: Tình huống đề cập đến những sự kiện nào? Vấn đề trong tình huống là gì? Tại sao lại xem đây là tình huống có vấn đề? Sử dụng lý thuyết và các khái niệm được học để đưa ra các giả thuyết về nguồn gốc của vấn đề? Những điểm nào trong lý thuyết và các khái niệm được học có thể minh chứng cho giả thuyết đưa ra? Có thể làm gì để giải quyết vấn đề? Người học đã vận dụng những điểm nào trong học thuyết và khái niệm được học để đưa ra giải pháp? Dự đoán những trở ngại có thể gặp phải khi tiến hành các giải pháp trong bối cảnh được đặt ra. Làm thế nào để khắc phục hiệu quả những trở ngại này?

(Theo GS.TS John M. Dirkx, Khoa quản lý và giáo dục, ĐH Michigan State, Hoa Kỳ)

Giỏi thực hành, rỗng kiến thức

Để áp dụng phương pháp CS, không chỉ đòi hỏi sự chủ động của SV mà yêu cầu đối với giảng viên cũng rất cao.

ThS Đỗ Thu Hằng, giảng viên Khoa Báo chí, HV Báo chí và Tuyên truyền nhấn mạnh: "Giáo viên phải có kiến thức tốt, vững vàng, linh hoạt, sáng tạo và có sự chuẩn bị kỹ lưỡng".

Theo cô Hằng thì khâu chọn tình huống là rất quan trọng vì nó phải hướng đến mục tiêu và vấn đề mà SV quan tâm, phù hợp với trình độ người học và thời gian thảo luận. Đi kèm theo mỗi CS là 1 chùm câu hỏi, không nên quá 3 câu. Những câu hỏi này không nên quá dễ hoặc quá khó, cũng không nên chọn câu hỏi có thể phát sinh quá nhiều luồng quan điểm dẫn đến thảo luận khó đi tới kết luận.

ThS Đỗ Thu Hằng nhấn mạnh rằng khi tiến hành CS, không thể bê nguyên 1 tình huống có thật, mà giáo viên phải dựa vào những tình huống thực tế để viết lại thành CS.

Đồng tình với ý kiến này, TS Nguyễn Viết Tý, Phó Trưởng khoa Pháp luật Kinh tế, Trường ĐH Luật Hà Nội khẳng định để xây dựng được 1 tình huống đưa ra giảng dạy và nâng thành lý thuyết là không hề đơn giản.

Bên cạnh đó, do thời gian ở trường quá ít nên không đủ để làm thấu đáo 1 vấn đề. ThS Đỗ Thu Hằng tâm sự: "Riêng phần giới thiệu CS, phân chia nhóm cũng đã mất tới khoảng 30 phút, sau đó lại đến giờ ra chơi nên giờ học bị gián đoạn nhiều lần, ảnh hưởng tới chất lượng và tiến độ học tập".

Mỗi môn chỉ có thể làm 1 CS còn các nội dung khác SV sẽ phải tự nghiên cứu nhưng SV chưa có thói quen tự học nên có thể không yên tâm với cách học này. Vì thế "luôn có 1 bộ phận SV không có ý thức học tập bị rỗng kiến thức hoàn toàn" - Phạm Kiên Trung, lớp Quốc tế 30D, Trường ĐH Luật khẳng định.

TS Nguyễn Viết Tý cũng đồng tình rằng dù CS là hình thức sư phạm rất phù hợp với đào tạo theo tín chỉ nhưng những SV không chịu khó học tập thì gần như không tiếp thu được gì.

TS Tý nêu kinh nghiệm của nhiều nước phát triển là phân loại cử nhân nghiên cứu và cử nhân thực hành để áp dụng phương pháp giảng dạy phù hợp. Với cử nhân thực hành, có thể sử dụng nhiều CS hơn vì sau khi tốt nghiệp, kỹ năng làm việc quan trọng hơn hệ thống lý thuyết. Còn cử nhân nghiên cứu sẽ phải tập trung nhiều vào cơ sở lý luận.

• Lan Hương

Chương 6: THU THẬP THÔNG TIN, TÀI LIỆU

Mỗi môn học, SV cần tuân theo giáo trình của nhà trường hay bài giảng của thầy, cô giáo. Trên giảng đường, các thày cũng thường giới thiệu các tài liệu tham khảo. Ngòai ra, SV còn cần phải tìm kiếm và đọc thêm rất nhiều tài liệu khác để bổ xung vào bài học và mở rộng tầm nhìn. Người khôn ngoan là người biết thừa kế tri thức khoa học của nhân lọai, nói một cách hình tượng là biết " đứng trên đôi vai của người khổng lồ" để tiến nhanh hơn.

Khi làm tiểu luận, luận văn, luận án hay bất cứ một nghiên cứu khoa học nào thì phần đầu tiên cũng phải là nghiên cứu tổng quan. Đây là phần lý thuyết chung được tổng hợp từ các tài liệu sẵn có và là phần lý thuyết mở đầu cho công trình của mỗi chúng ta. Muốn viết được phần này chúng ta phải tập hợp được các tài liệu từ lớn đến nhỏ, đi từ cái chung đến cái riêng. Chúng tôi xin giới thiệu các nguồn tài liệu và cách tìm.

Nguồn tài liệu

1. Các thông tin tổng quan: hàng năm mỗi nước đều xuất bản tuyển tập thống kê các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố trong năm của từng ngành. Chúng ta có thể tìm hiểu các tài liệu này trong vài năm liên tục gần đây để biết trong ngành khoa học mà ta nghiên cứu mọi người đã làm gì. Tính thừa kế trong khoa học là vô cùng cần thiết. Sử dụng những công trình khoa học này ta tránh được những bước đi trùng lặp và đỡ mất thì giờ với những vấn đề mà người khác đã nghiên cứu.

Những yêu cầu của việc nghiên cứu tài liệu: Đọc những tài liệu tổng quan, cần nắm được

+ Tình hình chung trên thế giới, trong nước, tại địa phương mình

+Vấn đề mọi người đang nghiên cứu và đã giải quyết là gì?

+ Những vấn đề gì hiện nay cần nghiên cứu tiếp?.

2. Các sách báo chuyên ngành: các loại tài liệu này thường có sẵn tại các hiệu sách, các thư viện. Đọc phần này giúp ta tiếp thu được các kiến thức cơ bản, những lý luận cần thiết nhất cho đề tài.

Trong các tạp chí chuyên ngành định kỳ thường cập nhật được những dữ liệu mới nhất theo cả chiều rộng và chiều sâu.

Các số liệu chính xác của cả nước và các vùng có thể tìm trong các tài liệu công bố của Cục thống kê.

3. Các tài liệu nội bộ (thường gọi là tài liệu sơ cấp) gồm:

- Các báo cáo, các hồ sơ lưu trữ của cơ quan nơi mình đang nghiên cứu

- Các báo cáo trong các hội nghị chuyên đề

- Các tài liệu liên quan khác như: tài liệu kỹ thuật, dự án đầu tư của cơ quan, bảng quyết toán, thư khách hàng, hóa đơn chứng từ, đơn khiếu nại, hồ sơ giám định chất lượng sản phẩm...

Phương pháp đọc và ghi chép tài liệu

Tivi có mặt ở khắp nơi khiến người cho rằng việc đọc sách giờ đây đã trở thành một chuyện lỗi thời. Tuy nhiên ở bất cứ thời đại nào, việc đọc vẫn có vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành nhân cách và bồi dưỡng tri thức của con người. Nhưng tại sao ta phải tập cho mình thói quen đọc sách? Bởi vì việc đọc kích thích sự hoạt động của bộ não. Nó giúp bạn học được nhiều hơn bất cứ thứ gì bạn nghe được hay tự thân mình

trải qua. Nó còn làm cho sự tưởng tượng của bạn phát triển hơn. Ví dụ, đọc sách có thể giúp bạn linh hoạt hơn khi giải quyết những vấn đề trong cuộc sống. Thật vậy, người ta thường nói nhà phát minh Thomas Edison là một con "mọt sách" bởi vì ông đã đọc ngấu đọc nghiến hàng ngàn cuốn sách và điều này đã cung cấp nền tảng giúp ông trở thành một trong những nhà phát minh vĩ đại nhất thế giới.

Nhưng Việc đọc đòi hỏi một số kỹ năng nhất định. Nếu bạn học được cách đọc tốt hơn, bạn sẽ không còn phải e sợ khi đọc sách nữa. Khi bạn đã học được cách đọc hiệu quả rồi thì bạn lại sẽ càng muốn đọc nhiều hơn. Hãy đọc càng nhiều càng tốt và đọc những tài liệu có độ khó không phải ai cũng biết cách đọc hiệu quả. khác nhau. Nếu bạn muốn trở thành một độc giả tốt thì chỉ đọc báo buổi sáng không thôi là chưa đủ. Hãy đọc các loại sách khác nhau, sách bán chạy, sách của các tác giả nổi tiếng, và tạp chí (đặc biệt bạn sẽ học được rất nhiều điều bổ ích khi đọc các tạp chí chuyên ngành). Điều quan trọng là đọc càng nhiều càng tốt.

Các tài liệu ta cần dùng thường rất nhiều và nằm rải rác các nơi. Vì vậy để có thể sử dụng tài liệu một cách khoa học, ta cần thực hiên như sau:

1. Cách đọc tài liệu

Một SV khi nghiên cứu để chuẩn bị cho một luận văn, luận án hoặc đề tài khoa học thường phải đọc rất nhiều tài liệu, có những quyển sách rất dầy không thể đọc hết ngay từng câu từng chữ. Để tập trung vào chủ đề mình cần chọn, khi đọc qua một tác phẩm, trước hết cần đọc phần tóm tắt hoặc mục lục. Nếu trong đó có những vấn đề liên quan đến đề tài, cần lướt qua toàn bộ quyển sách để nắm được vấn đề chính của tác phẩm. Từ đó, đi dần tới các mục lớn khác rồi sau đó mới đi vào các mục nhỏ và từng phần chi tiết. Người ta gọi đó là

quy tắc tìm hiểu theo "NHÁNH CÂY".

Hình 1.

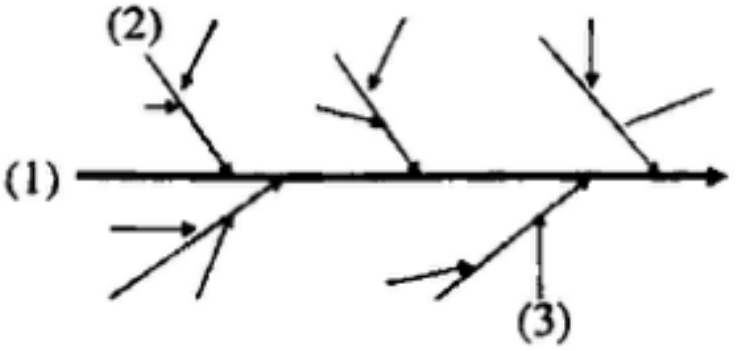

Ghi chú:

(1) : Chủ đề tác phẩm

(2) : Những phần, chương chính liên quan đến chủ đề

(3) : Những mục chi tiết liên quan đến từng thuộc tính của chủ đề

Chú ý: Cần đọc có hệ thống và theo lịch sử phát triển của vấn đề, chú ý các ngành liên quan.

2. Photo ngay những bài báo hoặc lưu trữ vào các file trên máy tính cá nhân những tài liệu liên quan trực tiếp đến đề tài hoặc những tài liệu chỉ mượn được một lần.

3. Sau khi đọc những tài liệu chuyên ngành cần rút ra những vấn đề liên quan đến đề tài của mình. Nếu có những ý tưởng gì mới khác với các tài liệu khác cần ghi lại và tìm hiểu một cách cặn kẽ nguyên nhân của sự khác biệt đó để tìm ra những ý kiến đúng hơn và phong phú hơn.

4. Những tài liệu nội bộ cần được chọn lọc để có được những dữ kiện điển hình.

Phân loại và đánh giá tài liệu đã thu thập

1.Phân loại:

Phan lọai tài liệu theo từng chủ đề, từng môn học riêng giúp ta nhanh chóng tìm ra những dữ liệu cần thiết khi cần nghiên cứu. Nếu nhà bạn có kệ sách nhiều ngăn, bạn có thể xếp vào ngăn theo từng chủ đề. Nếu tìm thêm được tài liệu nào ta lại xếp theo ngăn đó. Khi cần tra cứu , ta sẽ có nhiều dữ liệu để tổng hợp và so sánh.

2.Nhận xét và đánh giá tài liệu

- Khi nhận xét và tóm tắt các tài liệu nên để lề giấy tương đối rộng để trong quá trình nghiên cứu có thể bổ sung hoặc xem xét lại ta sẽ viết thêm vào phía lề. Nên dùng các ký hiệu, viết tắt, mũi tên, hình ảnh theo cách riêng của bạn để dễ nhớ và đỡ tốn thời gian.

- Khi đọc các tài liệu đã photo, nên đánh dấu bằng bút màu các phần quan trọng và nếu cần viết ngay các nhận xét vào bên cạnh

- Các tài liệu đọc xong cần phân loại và tổng hợp. Đây là việc làm thường xuyên trong quá trình nghiên cứu, tạo thuận lợi cho việc phân tích và tổng hợp giai đoạn cuối.

3. Chỉnh lý, tổng hợp, phân tích và sơ bộ tìm ra quy luật

- Chỉnh lý lại các sai sót, thông tin méo mó, nhầm lẫn...
- Tổng hợp, phân tích kỹ
- Sơ bộ tìm ra quy luật.

Sắp xếp phân loại tài liệu một cách ngăn nắp là một trong những yếu tố thành công của người làm khoa học. Nhà bác học Lê Quý Đôn (1726-1784) đã viết cuốn Phủ biên tạp lục dầy hơn 600 trang chỉ trong sáu tháng. Khi đọc bản thảo, thấy lập luận uyên bác, lời ý súc tích, các đồng nghiệp của ông đều kinh ngạc, không biết ông làm thế nào mà trong một thời gian ngắn có thể viết cuốn sách công phu như vậy. Lê Quý Đôn đã chỉ cho các bạn xem những túi gấm đựng các thẻ trong đó ghi

những ý hay, những nhận xét, những đoạn trích từ các cuốn sách được xếp riêng thành từng loại, từng đề mục. Khi cần ông chỉ cần soạn ra những túi thẻ cần thiết nên tiết kiệm được rất nhiều thời gian.

Lưu trữ tài liệu

- Cách làm phiếu thống kê tài liệu

Chúng ta nên làm một tập bìa hình chữ nhật có kích thước khỏang 7 cm x 12 cm hoặc lớn hơn tùy ý sao cho có thể bỏ vào túi một cách dễ dàng khi đi đọc sách tại các thư viện hoặc các cơ quan khác nhau.Nội dung gồm:số phân loại của tài liệu, chủ đề của tài liệu, số thứ tự của tài liệu đã thu thập được (hoặc ngày tháng), tên tác giả, năm xuất bản, tác phẩm, nhà xuất bản, ghi chú

Các phiếu đem về nhà xếp vào hộp, khi cần tra cứu có thể mở ra tìm một cách dễ dàng. Khi cần, kèm theo phiếu này có thể làm thêm một phiếu hoặc một bản nhận xét

- Lưu trữ tài liệu trên máy tính: Hiện nay người ta thường lưu trữ tài liệu trên máy vi tính trong phần Document. Trước khi lưu trữ cần phân loại tài liệu rồi xếp vào từng folder riêng biệt. Trong mỗi folder ta xếp các file cũng nên theo từng chủ đề. Việc phân loại cẩn thận các tài liệu giúp ta khi mở máy là có thể nhanh chóng tìm ra những tài liệu cần thiết, dù đã lưu từ rất lâu, mà đầu óc mình không thể nhớ hết được.

-Xin lưu ý các bạn rằng: nếu bạn kiên trì lập các phiếu tài liệu này (hoặc lưu trữ tài liệu bằng các file trên máy tính cá nhân), vài năm sau bạn mới thấy hết ý nghĩa và tác dụng của nó cho cả sự nghiệp khoa học hay nghề nghiệp của bạn. Nếu mỗi tài liệu bạn đều chú ý tóm tắt những ý chính, năng lực tổng hợp của bạn sẽ được nâng lên nhanh chóng một cách không ngờ. Kinh nghiệm giảng dạy của nhiều thầy,cô giáo lâu năm cho thấy, những SV biết tóm tắt tài liệu, bài giảng, khi ra làm việc biết cách tóm tắt ý kiến của quần chúng, tóm tắt vấn

để khi đi dự hội nghị...Sau này họ đều trở thành những cán bộ giỏi, tiếp thu công việc nhanh nhạy, tổng hợp phân tích tình hình sắc bén và từ đó có cách sử lý đúng đắn, linh hoạt.

Đọc sách nhiều, đọc có phương pháp sẽ giúp các bạn có vốn kiến thức ngày càng phong phú. Sau này làm bất cứ tiểu luận, luận văn hay NCKH nào cũng cần có phần tổng quan. Hơn nữa, cho đến khi ra làm việc, công việc nào cũng đòi hỏi năng lực phân tích- tổng hợp. Năng lực này được rèn luyện chính từ việc đọc sách thường xuyên và ngay từ khi còn ngồi trên ghế ĐH.

Điểm ghi nhớ: Muốn thành công phải thừa kế tri thức của nhân loại

Suy ngẫm: Ta đã có hoặc sử dụng thẻ thư viện thường xuyên chưa? Ta vào mạng để chơi Game hay để tìm tư liệu bổ túc cho bài học?

Chương 7: PHƯƠNG PHÁP HỌC NGỌAI NGỮ

Tại sao phải học ngọai ngữ?

Cho đến nay, VN vẫn còn bị coi là một nước nghèo nàn, lạc hậu. Thua kém người vẫn còn là một cái nhục mà mỗi người VN nhất là thanh niên phải gánh chịu. Để theo kịp bạn bè trên thế giới, chúng ta phải tìm hiểu về họ và học tập họ rất nhiều. Cả thế giới đang bước vào quá trình tòan cầu hóa mà VN không thể đứng ngòai. Sau khi gia nhập WTO, nghĩa là VN đã bước vào " thế giới phẳng" tòan cầu. Các công ty nước ngòai sẽ tràn vào VN. Khách du lịch Quốc tế sẽ không chỉ là 2-3 triệu như trước mà sẽ tăng lên 5-6 triệu, 10 triệu rồi có thể lên đến 20 triệu như các nước bạn bè ta. " Tòan cầu hóa" là thách thức cạnh tranh khốc liệt nhưng cũng là cơ hội phát triển tuyệt vời cho những ai chủ động nắm được nó. Tiêu chuẩn cơ bản đầu tiên để hội nhập tất nhiên phải là ngôn ngữ. Là SV, nếu không hiểu điều đó, tức là tự mình, ta đã lọai mình ra khỏi cuộc chơi chung đầy thách thức và thú vị này.

Thật là buồn vì có khá nhiều SV, lại là SV Đại học Quốc gia, nhưng khi có đòan khách nước ngòai tới giao lưu thì các em đó tìm cách trốn biệt, vì một câu tiếng Anh các em đó cũng không nói nổi nên lời. Tôi hỏi một em " tại sao em không tranh thủ cơ hội này mà học tiếng Anh". Em cười bẽn lẽn trả lời " em không nói được sợ các bạn cười". " thế tại sao em không thường xuyên tập nói" "Tại còn phải học các môn khác, vả lại em không có khiếu ngọai ngữ và cũng chưa thấy cần". Đúng là không phải lúc nào chúng ta cũng cần nói chuyện với người

Tàu, người Tây, nhưng học ngọai ngữ đâu phải chỉ có một mục tiêu như vậy.

Ngọai ngữ là cần thiết cho bất cứ ngành học nào. Ngày nay hầu hết các nước trên thế giới coi tiếng Anh là ngôn ngữ của tòan cầu. Chúng ta học Anh ngữ để tiếp cận đến tri thức của thế giới văn minh, đọc các tài liệu khoa học nước ngoài, nâng cao tầm hiểu biết cả về kinh tế lẫn chính trị. Sử dụng ngoại ngữ trước hết là tiếng Anh chính là sự đóng góp cho quá trình tiếp nhận tri thức, khoa học công nghệ của thế giới nhanh chóng hơn, hiệu quả hơn. Có kiến thức ngoại ngữ tốt, SV ra trường sẽ dễ tiếp cận với các doanh nghiệp, công ty nước ngoài, cơ hội tìm việc làm sẽ dễ dàng hơn.

Nói tiếng Anh là ngôn ngữ giao tiếp quốc tế, vậy chúng ta cùng nghiên cứu xem thế giới ngày nay học tiếng Anh như thế nào.

Ở Ý trong một thời gian dài người ta lờ đi việc học tiếng Anh, ngôn ngữ giao tiếp chung của toàn châu Âu. Họ nghĩ rằng Ý là một quốc gia hùng mạnh và nhiều người cần đến nước Ý hơn là ngược lại.

Nhưng cuối cùng thì người Ý đã nhận ra một thực tế rằng, tiếng Anh là cần thiết để tìm những công việc tốt và có thể giúp học sinh vào các trường ĐH có uy tín. Bởi vậy họ đua nhau đăng ký học tại các trường ngôn ngữ mới mở, tranh thủ học ở nhà hoặc cơ quan. Đặc biệt một số phụ huynh đã đặt chỗ cho con cái họ ở các khu cắm trại của Anh quốc, Irland, và Scotland vào kỳ nghỉ với mục đích nâng cao tiếng Anh. Macro Incerti, chuyên gia nghiên cứu tại trung tâm chính sách châu Âu ở Brussels, Bỉ, cho biết tiếng Anh được dùng làm ngôn ngữ chung trong các văn phòng công chức và chính trị của 25 quốc gia thuộc liên minh châu Âu ở Brussels.

Ở các nước châu Á, chìa khóa Anh ngữ đang được coi là một công cụ quan trọng nhất để hội nhập và họ cũng gặp

những khó khăn chẳng kém gì ta.

Nhật là một quốc gia bảo thủ về ngôn ngữ , nhưng ngày nay GD Nhật Bản dường như đang có quyết tâm rất lớn đưa tiếng Anh vào giảng dạy ngay từ các lớp nhỏ. Niên học 2004-2005 đã có 93,6% trường Tiểu học đưa tiếng Anh vào chương trình chính khóa. Hội đồng GD Trung ương kêu gọi cần cho trẻ em biết giao tiếp bằng tiếng Anh. Hiệp hội tập đòan quản trị thương mại Nhật cũng ra những nghị quyết ủng hộ lời kêu gọi này nhằm đưa nước Nhật thích ứng hơn với thị trường Quốc tế và chiếm lĩnh vị trí công tác trong các công ty đa quốc gia.

Ở Hàn Quốc, ngày càng có nhiều trường ĐH đưa ra các bài giảng bằng tiếng Anh. Trong những lớp học nghệ thuật tự do ở vùng Seoul và các vùng khác người ta đua nhau thực hiện chính sách "chỉ nói tiếng Anh " ở trường.

Học kỳ này tại ĐH quốc gia Seoul (SNU) gần 10% tiết học được giảng bằng tiếng Anh. Ngoài ra một số môn học chuyên ngành khác cũng được giảng bằng Anh ngữ. Một cán bộ của SNU cho biết để tăng sức cạnh tranh quốc tế trường sẽ yêu cầu một số SV viết luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh. Trường ĐH Hangyang đang tăng tỷ lệ các bài giảng tiếng Anh hàng năm. Trường cũng khuyến khích giảng viên và SV chỉ nói tiếng Anh để bắt kịp những trường ĐH khác trong thời kỳ bùng nổ nền giáo dục theo xu hướng toàn cầu hóa. Ở trường ĐH Yonsei, các giảng viên mới được bổ nhiệm phải có khả năng dạy ít nhất hai môn học bằng tiếng Anh. Trong khi đó nhiều trường ĐH Hàn Quốc cam kết, đến 2010, sẽ tăng các tiết học hoàn toàn dùng tiếng Anh lên 50%.

Thập niên 50-60 của thế kỷ 20, Malaysia đã từng có những cuộc cách mạng "Malaysia hóa" ngôn ngữ của các trường đại học để nêu cao tính dân tộc độc lập, tự chủ. Nhưng trong không khí " Tòan cầu hóa" hiện nay, nền GD Malaysia lại khôi phục nhiều chương trình tiếng Anh từ bậc tiểu học và đặc

biệt khuyến khích giảng dạy tiếng Anh trong các trường đại học.

Trên đây là nói chung về tầm quan trọng của tiếng Anh- một sinh ngữ phổ biến tòan cầu và đang được sử dụng như một ngôn ngữ giao tiếp và thương mại chung của tòan thế giới. Hơn nữa trong một số ngành, ngôn ngữ Quốc tế còn mang tính sống còn, đôi khi ảnh hưởng đến cả mạng sống con người. Theo những nghiên cứu về quan hệ giữa ngôn ngữ tiếng Anh và an tòan hàng hải của GS. TS. De la Campa Portela (đại học Coruda- Tây Ban Nha) trong các đội thuyền đa quốc gia hoặc các tầu của những nước không nói tiếng Anh thì vấn đề ngôn ngữ giao tiếp chính là một trong những nguyên nhân gây nên các tai nạn hàng hải. Theo những thống kê mà tác giả đưa ra thì sự bất đồng ngôn ngữ giữa thuyền viên và hoa tiêu, giữa thuyền viên và trạm bờ cũng như bất đồng ngôn ngữ giữa các tàu đang chạy trên biển đã gây ra 32% số tai nạn vào năm 1999. Trong nội bộ tàu, việc các thuyền viên không hiểu ngôn ngữ của nhau cũng đã gây nên 28,5% tai nạn hàng hải. Ngòai ra chính ngôn ngữ viết trên các giấy tờ, tài liệu hướng dẫn của tàu mà thuyền viên không hiểu cũng đã gây nên 28,5% tai nạn {22}. Vậy là nếu các SV không chuẩn bị tốt ngôn ngữ trước khi đi làm thì nhiều khi phải chịu những hậu quả khôn lường.

Trình độ ngọai ngữ của SV hiện nay ra sao?

Hiện nay ngọai ngữ là môn học bắt buộc trong các trường đại học VN. Ở các lớp không chuyên ngữ, thì môn ngọai ngữ cũng chiếm tới 7 đơn vị học trình.

Mặc dầu phần lớn SV đã học ngọai ngữ ở trường phổ thông từ 3 đến 7 năm nhưng hầu như ở năm thứ nhất của các trường ĐH-CĐ sinh viên đều phải học lại từ đầu. Chương trìng giảng dạy không thống nhất. Đội ngũ giảng viên cũng như trang bị dạy học còn rất hạn chế. Phương pháp giảng dạy phần lớn chỉ truyền thụ kiến thức Ngữ pháp và Dịch, rất ít SV được rèn

luyện kỹ năng. Khi kiểm tra, SV cũng chỉ cần làm tốt cấu trúc ngữ pháp, từ vựng, đọc hiểu và đặt câu mà dường như không được rèn luyện về kỹ năng nghe-nói. Nếu có giảng viên nào muốn rèn luyện kỹ năng này thì cũng không làm được vì lớp học quá đông người. Phần lớn SV xem ngoại ngữ như một môn học phụ, thậm chí còn có em cho đó là "rào cản" nên việc học chỉ mang tính hình thức, đối phó cho qua các kỳ thi. Hậu quả là sau khi tốt nghiệp đại học, đa số SV không sử dụng được ngoại ngữ để giao tiếp hay đọc sách nghiên cứu, mở mang kiến thức bằng các tài liệu tiếng nước ngòai.

Ở nước ta việc dùng tiếng nước ngoài (trước hết là tiếng Anh) làm ngôn ngữ giảng dạy trong quá trình hội nhập đang được đặt ra ráo riết. Thế nhưng theo dư luận báo chí (Tuổi trẻ, Thanh niên, VNN,...) thì nhìn cận cảnh mới thấy giật mình.

Chúng tôi xin giới thiệu ở đây một phần của phóng sự điều tra ngày 15-6-2006 của VNN.VN:

Ông Nguyễn Hữu Thọ, tổng giám đốc Saigontourist tại hội thảo về chất lượng GD Tp.HCM đã có nhận xét gây "sốc" cho cả hội nghị: "Tại công ty chúng tôi, khi phỏng vấn các SV tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ, hầu hết các bạn bị "câm" 50% và "điếc" 40% ". Ong N.T.Đ cũng phát biểu "đứng ở góc độ nhà tuyển dụng, tôi không hài lòng về chất lượng đào tạo hiện nay ở nhiều khía cạnh. Do nhu cầu công ty và yêu cầu công việc, chúng tôi phải đào tạo lại để dùng, chứ nếu tìm được nguồn tốt hơn, với khả năng như thế, các SV sẽ không có cơ hội việc làm". Ong Nguyễn Anh Phú, giám đốc nhân sự công ty Furn_line VN đánh giá trên 60% SV mới ra trường không đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp. Vậy là các doanh nghiệp đã không bằng lòng.

Hiện nay nhu cầu thị trường ở những ngành nghề có yêu cầu sử dụng thành thạo tiếng Anh vẫn cao, lương hấp dẫn, nhưng thị trường lao động vẫn bị bỏ ngỏ. Được biết, mức

thu nhập của một phiên dịch có kinh nghiệm, có khả năng ngoại giao lưu loát là 70 USD/giờ hoặc 400 USD/buổi, SV mới ra trường cũng dao động từ 200-300 USD/tháng. Công ty Le&Associates có nhiều đơn đặt hàng về biên phiên dịch nhưng rất khó để tuyển được người. Với mặt bằng ngoại ngữ trên thị trường hiện nay, SV ngoại ngữ mới ra trường chỉ có thể đáp ứng các chức danh công việc như thư ký, văn phòng, marketing.

Lý giải về những yếu kém ngoại ngữ của SV hiện nay một số giám đốc cho rằng SV đã không chú ý hoặc không có thời gian để luyện nói, ngại giao tiếp bằng tiếng nước ngoài, tâm lý sợ sệt khi phỏng vấn tuyển dụng. Vượt lên tất cả chính là phương pháp dạy và học ngoại ngữ đang có "vấn đề" ở hầu hết các trường ĐH và các trung tâm ngoại ngữ hiện nay.

Để hiểu biết thêm về tâm lý của SV khi học ngoại ngữ, ta có thể tham khảo nghiên cứu của nhóm SV lớp QTDL04thuộc trường ĐH Hồng Bàng cho các SV tại Tp. HCM với những kết quả như sau

Bạn quan niệm thế nào về sự cần thiết của môn ngọai ngữ?

- 8% không cần lắm
- 18% cần
- 74% rất cần

Bạn thích học ngoại ngữ với giáo viên nào?

- GV bản ngữ 76%
- GV Việt Nam 24%

Khi học ngoại ngữ, bạn thường gặp khó khăn ở các kỹ năng nào ?

- Nghe 86%
- Nói 76%
- Viết 30%
- Đọc 14%

Phương pháp học ngoại ngữ sử dụng nhiều nhất ?

- Nghe băng 80%
- Xem phim, nghe nhạc 76%
- Xem sách 44%
- Tham gia CLB 28%
- Học với bạn 26%

Qua các số liệu trên ta thấy có nhiều SV muốn học ngoại ngữ. Họ muốn được học với giáo viên nước ngoài. Đây cũng là một khó khăn chưa khắc phục được nên kỹ năng nghe được coi là yếu nhất. Đa số SV đã khắc phục bằng cách nghe băng.

Làm thế nào để học giỏi ngoại ngữ ?

Trước hết phải tự hỏi mình có thích học ngọai ngữ không?

Giả sử ta hãy chỉ nói về ngôn ngữ phổ biến nhất, đó là tiếng Anh. Có nhiều lý do làm bạn kém tiếng Anh nhưng lý do trước hết là do...chán. Con người khó làm được cái gì mà họ không thích. Nếu bạn đã chán thì cầm sách học mãi vẫn chẳng vào đầu. Học nói được dăm ba câu nghe thấy "kỳ kỳ" vậy là chán không nói nữa. Bạn tự cho rằng mình không có năng khiếu. Nhưng bạn hãy bình tĩnh và thử nghĩ lại xem, các em bé ở nhà hoặc hàng xóm của ta cứ ba, bốn tuổi là biết nói tiếng Việt, có phải em nào cũng có năng khiếu hay không? Chúng ta cứ nhìn một đứa bé và tự vấn mình chẳng lẽ lại thua một đứa trẻ hay sao? Vậy thì để sử dụng được một ngôn ngữ đâu phải là quá khó nếu chúng ta cứ cần cù học thường xuyên và liên tục.

Khi học ngoại ngữ, có nhiều bạn cứ học thứ tiếng này dăm ba tháng lại chuyển sang thứ tiếng khác. Gọi là học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc nhưng cuối cùng cũng chỉ nói được Hello, Bongior, Zdrastvuijche, Níhảo (chào bằng tiếng Anh, Pháp, Nga, TQ) mà thôi. Vậy có nên học nhiều ngoại ngữ không? Nếu như bạn có điều kiện và khả năng học giỏi nhiều ngoại ngữ thì rất tốt. Nếu không, bạn chỉ cần tập trung dành thời gian tối đa để học giỏi một ngoại ngữ,

tiếng Anh. Nếu bạn muốn học tiếp ngoại ngữ thứ hai thì trước hết cũng phải sử dụng được ngoại ngữ đầu tiên đã. Nếu chỉ chạy theo phong trào, học được vài chữ để "lòe" thiên hạ thì việc học đó chỉ mất thì giờ, không có hiệu quả sử dụng thật sự.

Học ngoại ngữ khác với những môn khác nhất là những môn tự nhiên như: toán, lý... Bạn sẽ không thấy kết quả tiến bộ rõ rệt sau một thời gian ngắn vài ba tuần hay thậm chí vài ba tháng tập trung học. Trái lại, nó đòi hỏi nhiều thời gian, công sức. Đòi hỏi lòng kiên trì và nhẫn nại. Đó là kết quả của quá trình phấn đấu liên tục, lâu dài, không mệt mỏi.

Ngoài trường ĐH, nếu học thêm tại các trung tâm ngoại ngữ thì càng tốt nhưng cũng phải chọn chỗ học, lớp học. Cụm từ "tiền nào của đó" không phải lúc nào cũng đúng đâu. Cái chính là bạn cần tìm được các lớp vừa với sức của bạn chứ không lóa mắt vì những lời quảng cáo hoa mỹ. Tốt nhất, bạn nên học các lớp ngắn hạn, đóng tiền hàng tháng, nếu không phù hợp có thể chuyển sang các lớp khác ngay. Cũng đừng quá chú trọng vào lớp học để thi lấy chứng chỉ, trình độ mới là cái mà bạn cần. Sau khi học những khóa ngữ pháp cơ bản, ví dụ đã có bằng B tiếng Anh, bạn nên chọn các lớp chuyên đề như: lớp học viết, lớp học nghe nói, lớp luyện phát âm, lớp phiên dịch để luyện từng kỹ năng và học được nhiều thầy mà mỗi thầy thường có điểm mạnh riêng.

Một điều đáng đề cập là những bạn cố tìm những trường có giáo viên nước ngoài. Tất nhiên có giáo viên bản ngữ thì tốt hơn. Nhưng trong thị trường bùng nổ các trung tâm ngoại ngữ như hiện nay thì có đến 60% giáo viên bản ngữ chỉ là "Tâybalô" (Thanh tra của Sở GD Tp.HCM, 2005), thiếu cả kiến thức lẫn phương pháp sư phạm. Ở những lớp này hiệu quả chẳng đáng là bao. Trong khi đó, có rất nhiều cách để bạn học nói đúng mà không cần có giảng viên nước ngoài như: nghe đài (buổi phát thanh tiếng Anh), nghe và đọc theo băng đĩa. Bạn

có thể download các websites dạy tiếng Anh miễn phí trên Internet rồi học lại bất cứ lúc nào rỗi.

Nói chung học ngoại ngữ cần rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Cả 4 kỹ năng này đều yêu cầu hai yếu tố: Văn phạm (Grammar) và vốn từ (Vocabulary). Trước hết cần rèn luyện kỹ năng Đọc (Reading). Qua việc đọc, chúng ta sẽ thu thập và nâng cao được 2 yếu tố Văn phạm và Vốn từ nói trên. Từ đó sẽ hỗ trợ hữu hiệu cho các kỹ năng khác.

Khi mới tập đọc, không cần đọc những tác phẩm dài, mà chỉ cần đọc những bài ngắn. Để tăng phần hấp dẫn ta có thể tìm đọc các truyện cười (Funny Story) Anh- Mỹ hoặc đọc các mẫu câu trong các sách ngữ pháp. Khi đọc cần hiểu được cấu trúc ngôn ngữ (language structure) của từng câu. Với những câu có cấu trúc đặc biệt, hoặc tự ta cảm thấy khó hiểu, khó nhớ cần ghi lại và tìm hiểu thật cặn kẽ chức năng của từng từ, từng cụm từ. Nếu cần thì hỏi thêm thầy hoặc bạn và tốt nhất là học thuộc lòng luôn câu đó, sao cho khi gặp lại dạng câu như vậy không thể lại bỡ ngỡ lần nữa.

Song song với yếu tố văn phạm đó là vốn từ. Muốn có vốn từ phong phú cần phải học từ vựng. Trước kia nhiều người cứ nghĩ rằng viết một từ lên giấy nhiều lần là cách nhớ từ. Và cứ cần mẫn như thế học hết từ này sang từ khác. Có bạn còn lấy cả quyển từ điển và chịu khó học từng trang theo kiểu như vậy. Ngày nay chắc chẳng có bạn nào kiên nhẫn để áp dụng được phương pháp này. Giả sử bạn có nhớ được một số từ nào đó thì rồi một tuần sau bạn lại quên sạch trừ phi bạn là thần đồng Lê Quý Đôn.

Từ vựng bạn nhớ được sẽ tăng theo thời gian cùng với các kỹ năng nghe, nói, dịch phát triển. Có những người biết hàng nghìn từ nhưng không nói nổi một câu ra hồn bởi vì các từ đó cô đơn, giữa chúng không tìm được chất dính kết để có thể sống và hoạt động. Để học từ vựng, không nên học từng từ độc

tập mà nên học từ trong các câu cụ thể theo tình huống. Ví dụ: nếu bạn nhớ câu "How long have you been to Viet nam?"(Ông/ bà đã đến VN bao lâu?) thì khi gặp bất cứ khách du lịch nào bạn cũng không phải ấp úng chọn từ để hỏi người ta mà câu nói mà bạn đã thuộc cứ tự động bật ra như một máy phát âm. Nếu một từ hoặc một số từ được phát triển với nhiều tình huống khác nhau thì cách sử dụng ngôn của bạn sẽ trở nên vô cùng linh động. Dù vốn từ chưa nhiều bạn cũng có thể nói chuyện cả buổi với người nước ngoài.

Kỹ năng nói (speaking): trong các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thì có lẽ kỹ năng nói là dễ luyện tập nhất. Giống như một em bé lên ba đã biết đọc, biết viết gì đâu mà vẫn có thể nói đủ thứ chuyện với mẹ, với bà. Khi kỹ năng nói phát triển, con người giao tiếp được với nhau thì các lỗi về văn phạm cũng được cải thiện theo.

Khi còn học nước ngoài, tôi có gặp một vài bạn SV da đen từ châu Phi sang. Tôi ngạc nhiên vì các bạn đó nói rất nhanh nhưng về ngữ pháp thì sai be bét. Các bạn VN thường cười họ và cho rằng nói sai như thế mà cũng nói. Một năm sau khi gặp lại mấy bạn SV châu Phi đó, chúng tôi còn ngạc nhiên hơn vì bây giờ các bạn ấy nói vừa nhanh lại vừa đúng. Mạnh dạn giao tiếp đã giúp cho các bạn đó tiến bộ rất nhanh. Luyện nói còn giúp cung cấp cho bạn nhiều ý tưởng để viết bài. Thông qua những câu nói giao tiếp, trong các trường hợp khác nhau ngôn ngữ của bạn sẽ được gọt giũa dần dần. Tranh luận, thậm chí tranh cãi cũng góp phần giúp cho ngôn ngữ trở nên sống động hơn. Nếu không có người nước ngoài để nói chuyện thì bạn hãy đến các câu lạc bộ tiếng Anh. Ở nhà bạn cũng có thể kể chuyện một mình hoặc nói chuyện với chiếc gương của bạn.

Cùng với kỹ năng nói, các kỹ năng khác sẽ được rèn luyện dần dần. Sau những khó khăn và chán nản ban đầu, khi bạn

đã bắt đầu sử dụng được ngôn ngữ thì niềm ham thích cứ ngày một tăng lên. Bạn sẽ tiến bộ lúc nào không biết.

Một GS. Anh ngữ, đồng thời là nhà báo Trần Nhã đã khuyến cáo chúng ta khi học ngọai ngữ thì phải học đều, học mãi, lúc nào giỏi là giỏi, đừng bao giờ sốt ruột. Ong cho rằng mục tiêu nhập tâm của Anh ngữ phải đạt đến là "nghĩ bằng tiếng Anh" chứ không phải nghĩ bằng tiếng Việt rồi mới tìm cách, tìm chữ để dịch nó ra. Muốn luyện nói trước hết cũng phải luyện nghĩ. Để có thể nghĩ được bằng tiếng Anh thì trước hết phải học cách " nhập tâm" (assimilation) trên nguyên tắc "nhắc đi nhắc lại"nhưng không cố ý phải học thuộc lòng. Phương pháp này ứng dụng rất tốt để nâng cao năng lực Anh văn của những người đã học qua phần ngữ pháp cơ bản (bằng B).

Phương pháp nhập tâm có 2 phần: phần thứ nhất là đọc và phần thứ 2 là dịch. Phần đọc chia thành 2 giai đọan đọc để hiểu và đọc để nhớ. Phần dịch chia làm 4 giai đọan: dịch viết, dịch đọc, dịch nhìn và dịch nghe.

- Đọc hiểu là công việc ta thường làm. Khi đọc xong một đọan văn ta phải hiểu những từ mới, cấu trúc ngữ pháp của các câu, đại ý tòan bài. Nhiều bạn khi đọc hiểu xong liền gấp sách lại và tưởng như đã học xong bài đó nhưng khi đến lớp thầy giáo hỏi từng câu trong bài lại ấp úng không thể trả lời được. Bạn đó bực mình và ngạc nhiên tự hỏi "quái, cái đó mình học rồi cơ mà". Thực ra chỉ vì bạn mói chỉ đi được giai đọan đầu là đọc hiểu mà chưa bước vào giai đọan 2 là đọc nhớ.

- Đọc nhớ: Để có thể "nhập tâm" bài học bạn cần đọc nhiều lần từng câu trong đọan văn đó, đọc lớn và không nhìn vào sách cho đến lúc tựa như nó đã thấm vào đầu mình và được lưu lại trong bộ óc. Sau này gặp tình huống tương tự, những câu chữ cứ " xếp hàng" hiện ra một cách tự động như có phép màu. Việc học này cần thực hiện thường xuyên hàng ngày. Dù bận đến đâu bạn cũng cố dành ra ít nhất là 30 phút để đọc

"nhập tâm" một cái gì đó. Phương pháp này được nhiều người thử nghiệm và chỉ trong 6 tháng là đã thấy khác hẳn.

Phần dịch được chia làm 4 giai đọan:

- Dịch viết: Mỗi khi đọc xong một bài Anh ngữ, bạn hãy chịu khó dịch bài đó ra tiếng Việt. Khỏang một tuần sau bạn lại lấy bản tiếng Việt dịch ra tiếng Anh, rồi đối chiếu với nguyên bản trong sách xem mình có sai sót chỗ nào. Chắc đầu tiên sẽ có nhiều sai sót nhưng đừng nản chí, để vài hôm bạn lại lặp lại việc này. Cứ như thế vài lần cho đến khi bản dịch của bạn gần như nguyên bản, bạn sẽ hài lòng mà thở phào nhẹ nhõm. Vậy là xong giai đọan dịch viết rồi đó.

- Dịch đọc: Sau một tuần bạn lấy bản tiếng Việt ra để dịch sang tiếng Anh, nhưng lần này bạn không phải viết ra nữa mà chỉ đọc thôi. Câu nào chưa trôi chảy thì có thể mở sách ra xem lại. Chú ý gặp câu khó nên đánh dấu lại để không mắc sai lầm trong những lần dịch sau. Hơn nữa, trong khi dịch đọc cần đọc lớn tiếng để cho từng chữ, từng câu thấm vào óc mình và cũng là để quen với cách phát âm.

- Dịch nhìn: Vẫn bản dịch Việt ngữ đó, vài hôm sau bạn chuyển sang giai đọan dịch nhìn, nghĩa là bạn chỉ nhìn từng câu tiếng Việt rồi dịch đọc lớn sang tiếng Anh. Câu nào còn khúc mắc thì dừng lại suy nghĩ. Nếu nghĩ mãi không ra thì có thể mở sách xem lại.

- Dịch nghe: Đây là giai đọan cuối cùng của phương pháp nhập tâm. Lúc này bạn lấy bản dịch Việt ngữ ra, nhờ người khác đọc hộ. Khi người đó vừa dứt một câu tiếng Việt, thì bạn hãy đọc ngay câu đó bằng tiếng Anh. Cả người đọc hộ và bạn đều ngạc nhiên vì khả năng Anh ngữ tuyệt vời của bạn. Bạn cảm thấy mình đã "nói" được tiếng Anh và hơn nữa đã bắt đầu "nghĩ" bằng tiếng Anh rồi đó.

Ở mỗi giai đọan luyện tập bạn cần kiên trì. Mỗi bước đi cần chậm rãi và chắc chắn. Nếu thường xuyên tập luyện thì chỉ 2

tháng bạn có thể quen với phương pháp này và chỉ sau 6 tháng bạn đã có thể ngạc nhiên về vốn Anh văn mà mình có.

Cảm thụ ngôn ngữ

Ngôn ngữ gắn liền với văn hóa của mỗi dân tộc. Cảm thụ ngôn ngữ của một đất nước nào đó cũng có nghĩa là cảm thụ được văn hóa của dân tộc đó. Ngôn ngữ nói chung là một khoa học logic nhưng nhiều trường hợp chỉ là thói quen, không tuân theo một quy luật nào cả. Khi đó người thầy cũng không thể trả lời các câu hỏi " Tại sao?" của học trò. Ví dụ : trong tiếng Anh người ta nói at night để chỉ thời gian vào đêm, nhưng lại không thể dùng giới từ at cho ban ngày mà lại phải nói on day hay in day. Tại sao lại như vậy, chẳng ai trả lời được. Cũng như tiếng Việt, bẩn và sạch là hai khái niệm ngược hẳn nhau nhưng khi ghép lại với nhau thì bẩn sạch lại là bẩn tòan bộ, bẩn hết cả rồi. Trong những trường hợp này chỉ còn cách là phải chấp nhận và cố mà nhớ thôi.

Khi ta dịch một câu từ tiếng nước ngòai ra tiếng Việt hoặc ngược lại không có nghĩa là chỉ lắp ghép các từ lại cho đúng ngữ pháp mà còn phải xem thiên hạ có nói như ta không, có nghĩ kiểu như ta không. Tôi nhớ lại thời SV, khi tôi mới sang nước cộng hòa Czech. Một lần vào công viên có một bà cụ hỏi tôi "Mấy giờ rồi cháu?" Tôi nhìn đồng hồ và trả lời " Xin lỗi, đồng hồ của cháu bị chết". Bà cụ hỏang hồn "Ai chết ? Sao mà chết". Sau này tôi mới biết ở đây người ta không dùng từ "chết" cho các bất động vật, mà đáng lẽ phải nói rằng "đồng hồ của tôi không chạy nữa". Lần khác, trong buổi học cuối cùng của năm thứ hai, chúng tôi đều chuẩn bị tinh thần để mùa hè về VN. Thầy giáo lớp tôi hỏi " Các em có mong về nhà không?". Một bạn VN trong đòan chúng tôi trả lời " thưa thầy em nóng ruột lắm". Thầy giáo liền cho người gọi bác sỹ của trường tới và nói với bác sỹ rằng " có một SV VN đang bị đau bụng cần phải cấp cứu". Ngôn ngữ là thế đấy, đâu phải thuộc

từ vựng, hiểu cú pháp mà đã nói đúng được đâu.

Tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ

Để dạy, học và sử dụng có hiệu quả cần phải có môi trường sử dụng nếu không có môi trường sử dụng ngoại ngữ sẽ trở thành ngôn ngữ "chết", ví dụ tuy cùng là tiếng Anh nhưng ở những nước khác nhau tiếng Anh đã được phát triển không hoàn toàn giống nhau. Các ngôn ngữ Anh -Anh, Anh-Mỹ, Anh-Ấn, Anh-Philipin tuy cùng xuất phát từ một gốc tiếng Anh nhưng trong quá trình giao lưu ở mỗi dân tộc khác nhau đã phát triển biến dạng, không còn hòan tòan giống nhau nữa.

Để tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ, có nhất thiết phải qua nước ngoài học hay không? Nước ta có hàng chục ngàn SV du học, nhưng tỉ lệ SV học trong nước vẫn chiếm tuyệt đại đa số. Không phải ai cũng có đủ điều kiện ra nước ngòai. Có những bạn chưa hề đi ngọai quốc nhưng vẫn sử dụng rất thành thạo tiếng Anh. Vậy bạn ấy đã tìm "môi trường" sử dụng ở đâu? Chính các bạn này đã tự tạo ra môi trường thực tập. Đó là các câu lạc bộ nghe nói tiếng Anh. Đó là cách tìm những người bạn nước ngoài thường xuyên để trao đổi email, qua đó học cách viết, cách thể hiện ngôn ngữ. Đó là cách tìm đến các khu "Tâybalô" để nói chuyện trực tiếp với các bạn trẻ nước ngoài. Các bạn còn hăng hái tổ chức giao lưu khi gặp được những bạn SV từ nước ngoài sang Việt Nam,...

Bác Hồ của chúng ta là một tấm gương vô cùng đáng khâm phục về khả năng ngọai ngữ. Xin giới thiệu một chút về cách học ngọai ngữ của Bác Hồ để chúng ta cùng học tập (theo www.edu.net.vn)

Bác Hồ học tiếng Pháp như thế nào?

Mùa hè năm 1911, Bác đặt chân lên đất Pháp, đối với Bác, kể từ thời điểm đó mọi việc từ sinh hoạt hàng ngày tới công việc, nhằm mục đích tìm ra con đường cứu nước, cứu dân đều phải sử dụng bằng tiếng Pháp. Vì thế, nếu không biết tiếng

Pháp thì đó là "trở ngại lớn nhất trên con đường tìm đường cứu nước, cứu dân". Bác đặt ra quyết tâm: "Nhất định phải học viết cho kỳ được". Vì thế, dù trong hoàn cảnh thiếu thốn mọi thứ, nhưng Người cũng tìm ra được phương pháp học cho riêng mình. Ngay khi còn trên chuyến tàu sang Pháp, mỗi lúc rảnh rỗi, Bác đều tìm đến hai người lính trẻ được giải ngũ đi cùng chuyến tàu để học đọc và viết tiếng Pháp. Họ cho Bác mượn những quyển sách nhỏ in tiếng Pháp. Muốn biết cái gì, muốn biết đồ vật nào đó bằng tiếng Pháp, Bác đều chỉ tay hỏi người Pháp, rồi Bác viết vào một mẩu giấy, dán vào chỗ hay để ý nhất để tranh thủ vừa làm vừa học. Có khi Bác viết hẳn vào cánh tay. Tối tối sau khi đi làm về, Bác rửa tay, rồi lại ghi những từ mới vào. Học được chữ nào, Bác ghép chúng lại thành câu thực hành ngay.

Ban đầu, Bác tập ghép một vài từ, sau ghép thành đoạn, dần dần Người tập viết thành bài dài. Một thời gian sau, Bác tìm đến các tờ báo của Pháp để xin được viết bài đăng báo. Sau mỗi bài báo viết bằng tiếng Pháp, Bác đều chép thành hai bản, một bản lưu giữ lại, còn bản kia gửi cho Tòa soạn. Trong những lần gửu bài, Bác nói với mọi người trong Tòa soạn rằng: "Tôi rất sung sướng nếu bài viết này của tôi được đăng, nhưng dù thế nào cũng xin các đồng chí sửa lỗi tiếng Pháp cho tôi". Sau mỗi lần bài viết của Bác được đăng báo, Bác vui mừng không xiết, nhưng Bác lại cẩn thận xem lại từng câu, từng chữ, xem bài viết của mình đúng sai chỗ nào. Tòa soạn báo đã sửa lại cho mình như thế nào. Theo chỉ dẫn của những chủ bút, Bác tập viết đi viết lại, khi thì viết diễn giải ra cho dài, khi lại viết ngắn lại cho súc tích...

Dù công việc bận bịu đến đâu, nhưng cứ sau mỗi ngày làm việc, Bác lại tranh thủ đọc vài trang tiểu thuyết vừa giải trí, thư giãn đầu óc lại vừa là tự trau dồi kiến thức. Bác thường tìm đọc những tác phẩm của Tôn-Xtôi để học tập cách viết,

cách lập luận, rồi Bác tập viết những bài phóng sự: Sáng nào Bác cũng viết từ 5 giờ đến 6 giờ rưỡi, tới 7 giờ Bác lại bắt tay vào công việc. Dù trời nóng hay rét Bác cũng không nản chí. Thấm thoắt thời gian trôi đi, cho đến năm 1922, Bác trở thành chủ bút của tờ báo "Người cùng khổ" viết bằng ba thứ tiếng. Tên báo bằng tiếng Pháp đặt ở giữa, chữ Ả Rập bên trái và bên phải là chữ Hán, tất cả đều do Bác viết. Do Tòa soạn báo không có Ban biên tập thường xuyên, nên nhiều khi Bác phải "cáng đáng" mọi việc từ khâu sửa chữa, biên tập bài vở, tới khâu bán báo.

Thầy dạy Bác tiếng Anh chính là...Bác

Biết tiếng Pháp rồi, Bác đã tìm sang tận đất nước Anh. Đặt chân lên đất nước Anh, Bác đã tìm ngay cho mình một công việc để làm, công việc đầu tiên của Bác trên đất nước Anh là đốt lò, sau vì quá vất vả khiến ốm mất hai tuần, Bác liền chuyển sang xin làm thuê tại Khách sạn Carlton. Thường ngày Bác phải làm từ 8 giờ sáng tới 12 giờ, chiều từ 5 giờ đến 10 đêm. Bác "thắt lưng, buộc bụng" để có chút tiền mua sách vở. Phương tiện học duy nhất của Người cũng chỉ có vài quyển vở và một cây bút chì. Sớm chiều Bác ra vườn hoa Haydơ, nơi có nhiều cây to, cột đèn xưa để tự học. Sau này Bác tiết lộ, sở dĩ Bác thường ra đó để học "vì ở đó thời tiết thường rất lạnh, nên khi học sẽ không thể buồn ngủ được, có như thế mới tập trung vào học"

Sau một tuần đi làm, Bác dành dụm tất cả số tiền kiếm được để cùng với vị Giáo sư người Ý học thêm tiếng Anh. Rơ-nê-Đi-pét đã viết về Bác trên tờ báo "Phong trào" rằng: "Trên đường tìm hiểu thế giới, ở mỗi nơi tàu dừng lại, đối với anh Ba đều là một trường Đại học. Ở đó, anh đã trực tiếp thu lượm được những hiểu biết"

Trong thời gian ở London, Bác đã làm nhiều nghề khác nhau để có tiền ăn học. Trong thời gian chiến tranh, Bác đã

dành nhiều thời giờ để nghiên cứu lịch sử thế giới, học tiếng Anh và suy nghĩ về tương lai của các dân tộc thuộc địa. Vừa học tiếng Anh, Bác vừa tìm hiểu nền văn hóa và lịch sử nước Anh, đặt biệt là nước Mỹ. Riêng tài liệu nói về Mỹ của Bác đã lên đến hàng mấy trăm bài, với các thể loại khác nhau, đề cập toàn diện và sâu sắc đến nước Mỹ. Với Bác, việc đọc nhiều sách báo của Mỹ, học tiếng Anh để hiểu tường tận hơn thế giới và để lãnh đạo cách mạng một cách khoa học hơn...

Trong bản lý lịch đại biểu dự Đại hội Quốc tế cộng sản lần thứ 7, Bác đã ghi: " Biết các thứ tiếng: Pháp, Anh, Trung Quốc, Ý, Đức, Nga". Nhưng trên thực tế, dựa vào những lần Bác đi thăm nước ngoài, cũng như những lần đón tiếp phái đoàn ngoại giao giao tới thăm Việt Nam, chúng ta còn được biết vốn ngoại ngữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh không dừng lại ở đó, Người còn có thể sử dụng thông thạo khá nhiều ngoại ngữ khác nữa như: tiếng Xiêm (Thái Lan bây giờ) tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ả Rập, tiếng của rất nhiều dân tộc thiểu số ở Việt Nam...vốn ngoại ngữ của Bác không phải do "thiên bẩm" mà có, tất cả đều xuất phát từ sự khổ công luyện tập. (Nguyễn Đức)

Thi tiếng Anh

Chúng tôi xin giới thiệu ở đây một kỹ năng cho một số kỳ thi tiếng Anh

Thi đại học

Khi thi Anh văn trong các môn thi tuyển sinh vào ĐH hiện nay thường dùng hình thức trắc nghiệm và chỉ có thi viết. Thường mỗi đề thi có các phần chính sau:

- Trắc nghiệm cách phát âm: mỗi câu có 4 từ, thí sinh phải chọn từ mà có cách phát âm khác với từ kia. Ví dụ: A. What, B. Hat, C. Bad, D. Chat, thí sinh sẽ chọn A. Vậy khi học từ thí sinh phải học các phát âm của từ

- Trắc nghiệm trọng âm: mỗi câu hỏi có 4 từ và thí sinh phải tìm một từ mà trọng âm rơi vào vị trí khác với vị trí của các từ còn lại. Ví dụ: A. Examinee, B. Ex-ample, C. Examine, D. Exception. Thí sinh sẽ chọn A vì Examinee nhấn mạnh ở phần cuối cùng khác với các từ kia.

- Phần văn phạm: thí sinh phải chọn các phương án A, B, C, D. Phần này yêu cầu các thí sinh phải nắm vững các quy tắc ngữ pháp

- Đọc hiểu: thường cho một bài đọc với những chỗ trống, thí sinh phải chọn những từ có sẵn để điền vào. Phần này đòi hỏi thí sinh phải đọc kỹ, phải hiểu bài. Từ nào không biết thì đoán theo mạch văn.

- Kỹ năng viết: đây là phần quyết định của bài thi. Nội dung có thể theo 4 cách:

+ Kết hợp các câu đơn thành câu phức

+ Đọc câu có sẵn rồi viết lại câu khác có cùng ý

+ Viết câu văn theo những nhóm từ có sẵn

+ Viết một đoạn văn ngắn (100-150 từ) theo một chủ đề nào đó

Học và thi TOEFL

www.vnn.vn giới thiệu những ý kiến tư vấn của chị Hoàng Thanh Lê (Viện Giáo dục quốc tế IIE Hoa Kỳ)

- Chương trình TOEFL là dùng cho các SV du học.

- Chương trình TOEFL Institutional là dùng cho các bạn học trong nước

- Đối với TOEFL thì nỗ lực tự học của bản thân là quyết định bạn phải rèn luyện kỹ năng nhạy bén vì thời gian thi rất ngắn

- Bạn nên tham gia một khóa học ôn, luyện thi TOEFL để biết phương pháp học. Trên cơ sở này, bạn có thể tự học tiếp theo

- Nên tham khảo những người có kinh nghiệm để chọn bộ

sách học phù hợp nhất.

- Nên thường xuyên nghe đài hoặc xem TV bằng tiếng Anh-Mỹ. Tốt nhất là nghe các kênh CNN hoặc Discovery. Kênh CNN để rèn luyện kỹ năng nghe với tốc độ nhanh và nhiều chủ đề khác nhau. Còn kênh Discovery nhằm mục tiêu nghe-hiểu.

- Khi làm bài phải biết phân bố thời gian hợp lý cho từng câu.

- Trước khi thi TOEFL nên thi thử TOEFL Institutional.

Tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh (hoặc ngoai ngữ)

Như trên đã phân tích, để tăng cường các kỹ năng ngôn ngữ, các lớp (khoa) nên tổ chức các câu lạc bộ (CLB) ngôn ngữ. Kinh nghiệm cho thấy nhiều CLB đã được thành lập nhưng "đầu voi đuôi chuột" chỉ sinh hoạt được lúc đầu. Có nhiều nguyên nhân cho những thất bại này, nhưng thường do CLB thiếu một kế hoạch chiến lược, mục tiêu không rõ ràng, cách hoạt động đơn điệu không hấp dẫn, thiếu tính trẻ trung và hơn nữa thiếu một người phụ trách đầy tâm huyết.

Chúng tôi xin giới thiệu kinh nghiệm của cô Nguyễn Mộng Oanh đã thành công khi hoạt động CLB tại trường ĐH Hàng Hải Tp.HCM: mỗi CLB không nên quá đông, chỉ nên 20-40 người là vừa phải. CLB cần có chương trình sinh hoạt hàng tuần và cần cố gắng duy trì thường xuyên. Mỗi buổi sinh hoạt đều chia số người tham gia theo từng nhóm nhỏ có trình độ tương đương. Chương trình của mỗi buổi có 2 phần chính: thứ nhất là thảo luận bằng tiếng Anh theo một chủ đề chung nào đó ví dụ gia đình, tình bạn, tình yêu, hôn nhân, du lịch...Chủ đề đã được phổ biến từ kỳ sinh hoạt trước và mọi người đã chuẩn bị ở nhà nên khi gặp nhau là có thể trình bày ngay những ý nghĩ, quan điểm của mình. Phần này có tác dụng củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng nghe nói một cách thành thục. Phần thứ 2, CLB tổ chức các trò chơi nhằm nâng cao tính nhạy

bén và khả năng tư duy ngôn ngữ, ví dụ:

- Đố xếp từ: cho nhiều chữ cái lộn xộn, cần sắp xếp lại những từ có ý nghĩa.

- Nói thầm: Những người tham gia ngồi theo 2 dãy bàn. Một bạn được chọn là Người Trung tâm (A). Bạn A sẽ đến thì thầm một câu tiến Anh giống nhau cho mỗi SV ngồi đầu dãy. Bạn đầu dãy có nhiệm vụ phải đọc thầm câu đó cho bạn kế bên. Bạn kế bên tiếp tục truyền cho bạn bên cạnh. Nhiệm vụ của SV cuối bàn sau khi nghe phải lên bảng viết lại câu đó. Bàn nào viết ít sai nhất sẽ là người chiến thắng.

- Nối từ: Mỗi lần chơi có 2 nhóm. Nhóm 1 đưa ra 1 từ bất kỳ, nhóm 2 đáp lại với từ mở đầu bằng chữ cái giống từ tận cùng của nhóm 1 vừa đố. Hai nhóm đối từ liên tục theo quy định trên. Nhóm nào không đáp lại được là nhóm đó thua. Ví dụ: fuel-liner-rod- diesel- liquid- ....

- Chơi ô chữ: các chữ được viết lộn xộn theo các ô khác nhau trong một khung vuông. Người chơi cần phải nhìn thật nhanh các chữ hoặc theo chiều dọc, hoặc theo chiều ngang, hoặc theo đường chéo để tìm ra những từ có ý nghĩa.

Trên đây là một vài gợi ý. Tuy nhiên mỗi CLB có thể nghĩ cho mình rất nhiều trò, đôi khi nên mời thêm các bạn nước ngòai tham gia hoặc thỉnh thỏang tổ chức giao lưu với CLB khác, cùng nấu ăn, cùng đi du lịch.... Nói chung các hoạt động cần đa dạng, phong phú và thường xuyên thay đổi để hấp dẫn nhiều bạn trẻ cùng tham gia.

Học theo hệ thống từ xa qua mạng Internet (Distant learning)

Học theo hệ thống mạng máy tính đang là một phương pháp phổ biến cho những SV không có điều kiện đến trường thường xuyên. Phương pháp này cũng được các SV chính quy tham gia trong những chương trình học thêm để bổ túc kiến thức. Nếu bạn đến một trung tâm Anh Văn có giáo viên nước ngoài

bạn phải tốn ít nhất là 50000 đ/giờ. Nhưng theo những lớp đào tạo trực tuyến qua mạng với một GS. Mỹ, Anh chuyên ngành, bạn chỉ mất 15000đ/giờ (bao gồm cả cước phí Internet và điện thoại kết nối). Chỉ cần bạn mua thẻ gia nhập lớp học English Town (thuộc một vài địa chỉ, ví dụ: www.elearning.com.vn, bạn sẽ được làm bài test phân loại trình độ và chọn lớp theo bất kỳ thời gian nào mà bạn thấy thuận tiện, vì trường học hoạt động 24/24 và suốt 7 ngày/tuần. Mỗi lớp có khoảng 10 SV theo những quốc tịch khác nhau, cùng học với một GS qua giao diện máy tính: làm bài tập, hỏi đáp, phát âm,...với thầy và các bạn học cùng lớp một cách thoải mái. Sau mỗi mức học, bạn sẽ được cấp chứng chỉ của English Town hoặc ĐH Suffolk, Harvard (Mỹ). Theo FPT thì hiện nay ở VN có đến 50000 người theo học chương trình này và toàn thế giới có tới 3 triệu học viên. Bạn cũng có thể luyện tiếng Anh với bạn gái ảo trên http://virtualwoman.net . Phần mềm này đem đến cho bạn một người bạn chát vô cùng xinh đẹp, với khả năng nói tiếng Anh điêu luyện và luôn sẵn sàng nói chuyện với bạn một cách vui vẻ, thông minh và hài hước bất kỳ lúc nào bạn muốn. Khi bạn đã giao tiếp thành thạo với người bạn gái trên máy tính cũng là lúc bạn có thể tự tin để nói tiếng Anh với bất kỳ cô gái nào ngòai đời.

Ở VN phương pháp học trực tuyến cho các ngành khác nhau cũng đã được thực hiện như ở khoa CNTT (ĐHQG_TP.HCM), ĐH MỞ HÀ NỘI,... và đang ngày càng phát triển.

Cuối cùng vẫn phải nói rằng học ngọai ngữ không khó nhưng đòi hỏi phải kiên trì và thường xuyên. Đó là SINH NGỮ (ngôn ngữ sống) nên phải nuôi dưỡng hàng ngày mới sống được.

Điểm ghi nhớ: Ngọai ngữ là chìa khóa hội nhập với thế giới

Suy ngẫm: Tại sao ta học ngọai ngữ đã lâu mà vẫn không giao tiếp được? Ta đã cố gắng đọc một tờ báo hoặc quyển sách nước ngòai nào chưa?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

Mỗi tháng có thể học được một... ngoại ngữ.Người Nhật Bản, Thái Lan hay người châu Á nói chung rất sợ nói tiếng Anh vì luôn sợ nói sai. Cách học ngoại ngữ tốt nhất là sống trong môi trường ngôn ngữ đấy , kể cả nói sai.

Theo Viện nghiên cứu ngôn ngữ Washington, để giao tiếp được chỉ cần học thuộc 600 từ thông dụng nhất của mỗi ngôn ngữ. Với vốn từ này, bạn có thể viết được bài đăng trên tờ New York Times đối với tiếng Anh và trên tờ Le Monde bằng tiếng Pháp.

Để tránh những hiểu lầm đáng tiếc trong ngôn ngữ, hãy coi ngôn ngữ như âm nhạc. Trước khi học ngoại ngữ, hãy học cách phát âm cho thật chuẩn. Eran đã lấy ví dụ bằng từ Cảm ơn trong tiếng Việt, nếu người nước ngoài không phát âm chuẩn sẽ thành Come on trong tiếng Anh.

Eran cho biết, với 600 từ có thể làm chủ một ngôn ngữ, như vậy nếu mỗi ngày học 20 từ thì trong vòng 1 tháng có thể học được 1 ngôn ngữ.

Có sự quên hệ thống?

Bên cạnh việc luyện trí nhớ, tất nhiên cũng tồn tại việc quên hệ thống. Điều này do một số yếu tố tác động đến như sự căng thẳng (stress), mệt mỏi, làm việc quá nhiều, mất tập trung…

Eran lấy ví dụ khi một nhà báo đang viết bài mà có một cú điện thoại gọi đến. Mặc dù chỉ dừng lại để nghe 20 giây, nhưng người đó phải mất ít nhất 20 phút để bắt nhịp với công việc. Hay như việc kiểm tra hòm thư điện thư (check email) nhiều lần trong ngày sẽ gây mất tập trung. Lời khuyên của Eran là không nên kiểm tra hòm thư quá 4 lần trong một ngày.

Còn đối với những việc cần phải quên, theo Eran, cách tốt nhất là hãy tha thứ. Nếu tha thứ được thì sẽ quên được.

Mọi người được kiểm chứng trí nhớ đặc biệt của Eran khi anh yêu cầu mọi người đọc lên các con số bất kỳ để tạo nên dãy số... 24 con số. Eran không nhìn lên bảng mà có thể đọc lại chính xác dãy số đó theo chiều xuôi và ngược.

Anh cho biết, bí quyết này chính là anh học từ người Do Thái cổ. Đó là gắn 2 chữ số với một con chữ. Như vậy, thay vì nhớ 24 số, anh chỉ phải nhớ 12 chữ. Điều này sẽ dễ nhớ hơn. Bí quyết này cũng đã được anh ghi lại trong cuốn sách của mình đã từng được bán chạy nhất thế giới, nó đã được dịch ra 10 thứ tiếng như Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc... sắp tới cuốn sách này mới được xuất bản bằng tiếng Anh.

Eran hy vọng cuốn sách này sẽ được dịch ra tiếng Việt vì chắc chắn nó sẽ rất có lợi cho các sinh viên, các doanh nhân...

Vì sao sinh viên ra trường không nói được tiếng Anh?
Thứ Hai, 08/12/2008, 04:05 (GMT+7)

TT - Trước sự phát triển của tiếng Anh, việc giáo dục và đào tạo tiếng Anh cũng có những thay đổi lớn. Xu thế đào tạo tiếng Anh hiện nay là "giảng dạy tiếng Anh như một ngôn ngữ quốc tế", trong đó các biến thể khác nhau của tiếng Anh được giới thiệu trong chương trình học.

VN cũng không nằm ngoài xu thế này, nhất là trong bối cảnh hội nhập như hiện nay.

Không sử dụng được

Tình hình giảng dạy tiếng Anh trong các trường ĐH không chuyên ngữ ở VN có thể gói gọn ở một vài điểm như sau:

Thứ nhất, thời lượng đào tạo tiếng Anh không đủ để đào tạo 100% sinh viên của trường khi ra trường có trình độ mà các nhà tuyển dụng yêu cầu. Thực tế cho thấy cả giảng viên và sinh viên ở các trường này đều không có đủ thời gian để đào tạo và tiếp thu kiến thức một cách trọn vẹn.

Số liệu khảo sát của chúng tôi tại 18 trường ĐH VN cho thấy điểm bình quân sinh viên năm nhất dao động ở mức 220-245/990 điểm TOEIC, và với mức điểm này sinh viên cần khoảng 360 giờ đào tạo (480 tiết) để đạt được 450-500 điểm TOEIC - mức điểm mà rất nhiều doanh nghiệp đang coi là mức tối thiểu để họ chấp nhận hồ sơ. Tuy nhiên, theo số liệu khảo sát của Vụ Giáo dục ĐH, thường các trường chỉ có khoảng 225 tiết học tiếng Anh cho sinh viên.

Thứ hai, trình độ của sinh viên không đồng đều và có sự khác biệt khá lớn về năng lực tiếng Anh giữa họ. Thường trong một lớp học sẽ bao gồm các trình độ từ sơ cấp (gồm những sinh viên học tiếng Anh lần đầu) đến trung cấp (những sinh viên đã học hệ đào tạo tiếng Anh chín năm). Những lớp học đa trình độ như vậy sẽ gây nhiều khó khăn cho giảng viên, khiến họ khó có thể quán xuyến hết tất cả sinh viên, từ đó gây trở ngại cho cả việc dạy và học.

51,7% SV tốt nghiệp không đáp ứng được yêu cầu về kỹ năng tiếng Anh

"Chỉ có 10,5% số trường ĐH đã thực hiện khảo sát đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu công việc về kỹ năng sử dụng tiếng Anh của SV tốt nghiệp. Kết quả cho thấy khoảng 49,3% SV đáp ứng được yêu cầu của người sử dụng, 18,9% SV không đáp ứng được và 31,8% SV cần đào tạo thêm" - bà Trần Thị Hà, vụ trưởng Vụ Giáo dục ĐH, cho biết tại hội thảo "Đào tạo tiếng

Anh trong các trường ĐH không chuyên ngữ" do Bộ GD-ĐT phối hợp với Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ tổ chức mới đây. Bà Hà cho biết kết quả khảo sát trên được Vụ Giáo dục ĐH thống kê từ báo cáo về tình hình giảng dạy tiếng Anh của 59 trường ĐH không chuyên ngữ trong cả nước.

Thanh Hà

Theo số liệu đánh giá 9.948 sinh viên năm nhất của 13 trường ĐH cho thấy điểm bình quân là 250 điểm TOEIC, tuy nhiên điểm số dao động từ 50-850 điểm. Như vậy sự chênh lệch ở trình độ đầu vào của sinh viên các trường rất lớn. Có những sinh viên gần như không biết tiếng Anh và có những bạn trình độ đã rất giỏi (cao cấp), ở trình độ 850 điểm TOEIC - mức chuẩn mà nếu Bộ GD-ĐT dùng làm chuẩn giáo viên giảng dạy tiếng Anh cũng đã rất tốt và không dễ đạt được. Như vậy nếu bắt những sinh viên này phải ngồi học tiếng Anh trong bốn năm ở trường là rất lãng phí và không hợp lý. Trong khi đó cần có giải pháp cho những sinh viên có trình độ mới bắt đầu học.

Thứ ba là đào tạo tiếng Anh ở các khối không chuyên thường có xu hướng tập trung quá nhiều vào tiếng Anh chuyên ngành chứ không phải là rèn luyện kỹ năng tiếng Anh. Do đó, cho dù họ có học các thuật ngữ hay các từ ngữ tiếng Anh chuyên ngành thì cũng khó có thể nâng cao các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong giao tiếp.

Rất nhiều trường tập trung nhiều vào xây dựng chương trình và thời gian đào tạo tiếng Anh chuyên ngành, trong khi đó năng lực sử dụng tiếng Anh (English proficiency) của sinh viên còn rất hạn chế và dẫn đến kết quả là sinh viên học nhưng không sử dụng được.

Số lượng trường triển khai áp dụng các chuẩn đánh giá quốc tế cho sinh viên ra trường như TOEFL và TOEIC còn hạn chế. (Số liệu năm 2008: có 14,4% số trường đã áp dụng chuẩn TOEIC). Trong khi đó rất nhiều doanh nghiệp và tổ chức đặt chuẩn

ngoại ngữ theo TOEIC hoặc TOEFL làm tiêu chuẩn tuyển dụng. Điều này dẫn đến tình trạng: có khá nhiều sinh viên ra trường nộp hồ sơ xin việc khi được yêu cầu có chứng chỉ TOEIC mới đi thi để kịp có điểm nộp hồ sơ. Do thời hạn nộp hồ sơ ngắn nên các sinh viên này rất bị động trong việc chuẩn bị cho kỳ thi, về cả thời gian lẫn chuyên môn.

Cuối cùng, các sinh viên khối không chuyên ngữ học tiếng Anh nhưng khả năng sử dụng tiếng Anh trong các tình huống thực tế rất hạn chế và có thể nói rằng phần lớn không sử dụng được. Như vậy tình hình chung là khả năng sử dụng được tiếng Anh trong môi trường làm việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp ĐH là rất hạn chế và không đáp ứng được yêu cầu của đại đa số các đơn vị sử dụng lao động.

TOEIC - một giải pháp

TOEIC (Test of English for International Communication) là bài thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh trong môi trường giao tiếp. Hiện nay, bài thi TOEIC đang được áp dụng rộng rãi bởi 9.000 tổ chức và 92 quốc gia trên thế giới. Ở châu Á, hiện có hơn 300 trường ĐH sử dụng bài thi quốc tế này. Mục đích sử dụng TOEIC rất đa dạng, tùy vào loại hình tổ chức. Các doanh nghiệp dùng TOEIC trong việc tuyển dụng nhân viên, đánh giá hiệu quả chương trình đào tạo tiếng Anh của doanh nghiệp và sắp xếp, đề bạt cán bộ. Các tổ chức giáo dục sử dụng TOEIC nhằm đánh giá, phân loại trình độ đầu vào của sinh viên; đánh giá hiệu quả và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

Trong số các chuẩn quốc tế hiện nay thì chuẩn TOEIC tỏ ra là một lựa chọn phù hợp nhất, thể hiện bởi số lượng ngày càng nhiều các trường ĐH và cơ sở đào tạo đưa chuẩn này vào chương trình giảng dạy: năm 2006 có sáu trường dùng TOEIC, năm 2007 có tám trường, năm 2008 chứng kiến sự nhảy vọt về số lượng những trường dùng TOEIC: 21 trường (số liệu thống kê của IIG VN).

Chuẩn TOEIC là lựa chọn phù hợp nhất trong việc đánh giá và nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh trong các trường ĐH không chuyên ngữ. Áp dụng chuẩn TOEIC không chỉ góp phần cải cách chương trình giảng dạy môn tiếng Anh trong nhà trường mà xét rộng hơn, còn đáp ứng được xu thế đào tạo tiếng Anh trên thế giới hiện nay - xu thế giảng dạy tiếng Anh như một ngôn ngữ quốc tế. Với những ưu điểm được phân tích ở trên, Bộ GD-ĐT nên chính thức khuyến nghị các trường ĐH sử dụng TOEIC làm chuẩn đánh giá phân loại đầu vào và chuẩn tốt nghiệp.

Bên cạnh đó, nghiên cứu của Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ cho thấy điểm thi TOEIC có thể được chuyển đổi sang hệ điểm TOEFL ITP - yêu cầu đầu vào mà Bộ GD-ĐT sắp áp dụng cho những thí sinh muốn thi cao học. Vì vậy, những sinh viên tốt nghiệp ĐH đã có sẵn điểm TOEIC muốn học lên cao học thì có thể quy đổi điểm TOEIC sang điểm TOEFL và được miễn thi đầu vào.

ThS ĐOÀN

Tiếng Anh sinh viên:
Đạt chuẩn nhà trường, dưới chuẩn doanh nghiệp
05/12/2008

- Khảo sát tại 18 trường ĐH cho thấy điểm bình quân tiếng Anh của SV năm thứ nhất chỉ đạt khoảng 230/990 điểm TOEIC. Phải cần tới 480 tiết, gấp đôi số lượng tiết trong chương trình, để nâng trình độ SV lên đạt tới mức tối thiểu các doanh nghiệp yêu cầu. Kết quả, SV ra trường dù đạt "chuẩn" của trường cũng vẫn dưới "chuẩn" của doanh nghiệp.

Đó là những ý kiến trao đổi tại Hội thảo Đào tạo tiếng Anh

trong các trường ĐH không chuyên ngữ diễn ra tại Hà Nội ngày 5/12.

Chuẩn... dưới chuẩn

Kết quả khảo sát của một số trường ĐH báo cáo với Bộ GD-ĐT cho biết, khoảng gần 50% SV sau khi tốt nghiệp đã đáp ứng được nhu cầu về tiếng Anh của người sử dụng, chỉ có 19% không đáp ứng được và 32% cần được đào tạo thêm.

Tuy nhiên, khảo sát của IIG Việt Nam, đại diện của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ, tại 18 trường ĐH cho thấy điểm bình quân của SV năm thứ nhất mới chỉ dao động ở mức 220-245/990 điểm TOEIC.

Với mức độ điểm này, SV cần khoảng 480 tiết để đạt được 450-500 điểm, mức điểm mà nhiều doanh nghiệp coi là tối thiểu để nhận hồ sơ. Nhưng hiện nay, thông thường, các trường mới dành khoảng 225 tiết học tiếng Anh cho SV, chưa tới một nửa thời lượng cần thiết.

Trên thực tế, hiện nay một số trường đã chủ động đặt ra chuẩn đầu ra về tiếng Anh cho SV nhưng những chuẩn này đôi khi lại chưa đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Quốc Trưởng, Phó GĐ Khu vực miền Bắc (Vietnam Airlines) chia sẻ: "Trường ĐH Thương mại yêu cầu SV ra trường phải đạt 450 điểm TOEIC nhưng mức điểm đó chỉ đủ để dự tuyển vào công ty chúng tôi ở vị trí điều hành bay còn chuyên viên thương mại yêu cầu tối thiểu phải đạt 500."

Trước thực trạng "thiếu chuẩn" này, bà Trần Thị Hà, Vụ trưởng Vụ Giáo dục ĐH cho biết các trường cùng khối ngành phải phối hợp xây dựng chương trình chi tiết môn tiếng Anh theo chuẩn năng lực sử dụng tiếng Anh và thông báo công khai cho người học.

Bà Hà cũng lưu ý là chuẩn phải có tính thống nhất, chặt chẽ và xuyên suốt. Đồng thời phải đáp ứng được yêu cầu của cơ quan tuyển dụng lao động và có tính quốc tế để bằng cấp của SV

được công nhận rộng rãi.

Thứ trưởng Bộ GD-ĐT Bành Tiến Long cho biết trong năm 2009, các trường phải nghiên cứu chuẩn đánh giá quốc tế. Nếu SV chưa đạt chuẩn thì phải học thêm và trường có quyền xây dựng khung học phí.

Cao, thấp vào chung một "rọ"

Có một thực tế là hiện nay ở nhiều trường ĐH là SV ở mọi trình độ đều được cho vào một "rọ", học cùng một chương trình.

Trong số 59 trường báo cáo với Bộ GD-ĐT về thực trạng dạy-học tiếng Anh, có tới 54% số trường không thực hiện kiểm tra trình độ đầu vào và không xếp lớp theo trình độ tiếng Anh của SV.

Ông Nguyễn Lương Ngọc, Trưởng khoa Ngoại ngữ, Trường ĐH Ngân hàng TP.HCM nhấn mạnh: "SV học 7 năm tiếng Anh ở phổ thông, vào ĐH phải học lại từ đầu là không công bằng và thiếu khoa học. Nhưng để thi xếp lớp đầu vào và đầu ra thì vấn đề chính là thiếu tiền vì học phí các trường công lập hiện rất thấp."

Hiện nay, có khoảng 70% trường đã có trang bị phòng lab học tiếng Anh nhưng SV chỉ được dành gần 10% tổng thời lượng học để luyện tập tại các phòng này.

Ông Trần Văn Duynh, Trưởng khoa Ngoại ngữ Trường ĐH Hải Phòng cho biết hiện trường có 1 phòng lab nhưng có tới 1.000 SV chuyên ngữ nên SV các ngành khác không có cơ hội sử dụng các thiết bị học tiếng Anh chuyên dụng.

Tỉ lệ giảng viên tiếng Anh cơ hữu trên SV là 1/200, trong số đó mới có 50% giảng viên có trình độ sau ĐH.

Bà Trần Thị Hà cho biết sắp tới Bộ GD-ĐT yêu cầu thành lập hội đồng hiệu trưởng các trường ĐH theo từng khối ngành. Hội đồng này sẽ có trách nhiệm xác định và công bố công khai về chuẩn năng lực tiếng Anh và năng lực sư phạm đối với giảng viên tiếng Anh và giảng viên dạy các môn khoa học bằng tiếng

Anh.

Bà Hà cũng đề nghị các trường tạo điều kiện cho giảng viên dạy tiếng Anh trong 2 năm tối thiểu đi bồi dưỡng, học tập trong môi trường sử dụng tiếng Anh hoặc các nước dùng tiếng Anh ít nhất 1 lần. Tuy nhiên, một đại biểu đến từ ĐH Quảng Nam cho rằng yêu cầu này rất khó vì các trường không có kinh phí.

Theo số liệu khảo sát gần 1.000 SV năm thứ nhất tại 13 trường ĐH của IIG Việt Nam, phổ điểm tiếng Anh chạy từ 50 đến 850 điểm TOEIC. Như vậy, có những SV hầu như không biết gì nhưng cũng có SV đạt trình độ rất giỏi, ngang với chuẩn của giáo viên tiếng Anh.

• Lan Hương

Chương 8 : NHỮNG LƯU Ý KHI VIẾT TIỂU LUẬN, LUẬN VĂN VÀ NCKH SINH VIÊN

Trong quá trình học tập, SV phải làm nhiều bài tập nhằm ứng dụng phần lý thuyết vào những trường hợp cụ thể. Các loại bài tập như sau [21]:

Tiểu luận hay bài tập lớn: thường được thực hiện sau khi học hoặc thực hiện song song với việc học lý thuyết của một môn học. Các đề tài thường được giáo viên chỉ định, cũng có khi do sinh viên tự chọn. Tiểu luận hay bài tập lớn thường chỉ đi vào một vấn đề cụ thể theo nội dung môn học. Mục đích nghiên cứu nhằm cho sinh viên hiểu sâu sắc hơn môn học và biết ứng dụng môn học đó cho một trường hợp cụ thể.

Khóa luận: là một nghiên cứu mang tính tổng hợp của một khóa học nào đó, thường là ngắn ngày nhằm tổng kết và đi sâu hơn vào nội dung môn học.

Đồ án môn học: sinh viên thực hiện một đề tài thiết kế, tính toán công nghệ cho một sản phẩm, cơ cấu, máy móc hoặc dây chuyền sản xuất theo nội dung của một môn học kỹ thuật nào đó.

Đồ án tốt nghiệp (thường dùng cho các ngành kỹ thuật): là công trình nghiên cứu một cách tổng hợp những ứng dụng theo chuyên ngành học đại học để thiết kế, cải tiến hoặc thực hiện một nhiệm vụ công nghệ cũng như kinh tế, kỹ thuật nào đó.

Luận văn tốt nghiệp: cũng có mục đích tương tự như đồ án tốt nghiệp nhưng thường dùng cho các ngành khoa học cơ bản, kinh tế và xã hội.

Đồ án hoặc luận văn tốt nghiệp thường được trao cho các

sinh viên có trình độ khá, giỏi trở lên. Sau khi bảo vệ đồ án tốt nghiệp thành công, sinh viên có thể nhận bằng kỹ sư hoặc cử nhân

Sinh viên nghiên cứu khoa học : Ngòai việc làm các bài tập theo chương trình thì nghiên cứu khoa học (NCKH) cũng là một trong hai nhiệm vụ của SV. Bản chất quá trình học tập của SV ở ĐH là quá trình nhận thức có tính chất nghiên cứu. Năng lực tự học tự nghiên cứu, năng lực sáng tạo của SV là đặc trưng quan trọng của chất lượng giáo dục ĐH. Phát triển năng lực NCKH là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong giáo dục hiện nay. Bên cạnh đó NCKH cũng là một "sân chơi" đầy thú vị cho những SV ham thích nghiên cứu, tìm tòi sáng tạo.

Cấu trúc nội dung của luận án, luận văn hoặc công trình NCKH SV

Mỗi đề tài NCKH có nội dung khác nhau nhưng cách trình bày vẫn chung các bước giống như cách trình bày của một luận văn tốt nghiệp . Các nội dung này sinh viên đã được học trong một môn riêng. Các em cũng có thể tham khảo thêm phần hướng dẫn theo một số websites của các trường ĐH trên Internet. Ở đây chúng tôi chỉ muốn nêu ra một số ý nhấn mạnh, bổ xung và nhắc nhở SV trong quá trình thực hiện nhiệm vụ này.

Phân biệt giữa tri thức khoa học và kiến thức thông thường :

Tri thức khoa học và kiến thức thông thường có đặc điểm chung là đều dựa vào các sự kiện khách quan,đều nhằm đạt được chân lý khách quan. Khoa học nẩy sinh từ những hiểu biết thông thường. Nhưng nó không phải là sự kế tục đơn giản của kiến thức thông thường mà là sự khác biệt của nó là tìm ra các sự kiện mới nhằm giải thích các hiểu biết này bằng các giả thiết, định luật hoặc đề ra các lý thuyết mới. Hơn nữa nó không dừng lại ở nhận thức tự nhiên mà còn tìm cách để chế

ngự được các qui luật tự nhiên và xã hội phục vụ cho lợi ích con người.

Một khác biệt quan trọng nữa giữa hai loại nhận thức này là ở đặc điểm của biện pháp và phương tiện tiếp cận các nhận thức. Kiến thức thông thường được nhận thức một cách trực tiếp, tư duy không có hệ thống, không có phương pháp. Tri thức khoa học chỉ đạt được khi thông qua những phương pháp nghiên cứu nhất định, dựa trên những qui luật nhất định của thế giới khách quan .

Ví dụ: Dân gian ta thường có câu ca dao:

En bay thấp, mưa ngập bờ ao
En bay cao mưa rào lại tạnh

Câu ca này thể hiện kinh nghiệm của người nông dân từ bao đời. Tuy nhiên người nông dân cũng chỉ nêu lên nhận xét mà không giải thích được tại sao và cũng chưa có ứng dụng gì trong rất nhiều năm dưới thời phong kiến cũ. Chỉ đến khi ngành khoa học khí tượng phát triển người ta mới giải thích được bản chất hiện tượng trên cơ sở đo lường nhiệt độ, áp suất của các luồng khí quyển trước khi mưa. Sự biến đổi này đã tác động lên một bộ phận rất nhậy cảm của loài chim này và giúp chim sử lý tình huống kịp thời. Từ việc giải thích được bản chất hiện tượng, khoa học đã ứng dụng cơ chế này vào việc chế tạo máy bay với các thiết bị cảm biến giúp phi công điều khiển máy trong những thời tiết khác nhau.

Lựa chọn đề tài :. Chọn đề tài là vấn đề cơ bản của một luận văn hay của người làm công tác NCKH. Đôi khi người ta nói rằng chọn đề tài đúng là thành công một nửa.

* Các xuất phát điểm để chọn đề tài:

- Sự đòi hỏi của thực tiễn: Trong khi đi thực tế, thực tập, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, trong quá trình đọc sách giảng dạy, chúng ta quan sát nghiền ngẫm, tìm ra những khiếm khuyết, những chỗ có vấn đề cần giải quyết.

Với con mắt tích cực, với tinh thần sáng tạo chúng ta sẽ tìm ra những gì mà người trước chưa thấy hoặc chưa thấy một cách đầy đủ. Chúng ta sẽ tự hỏi tại sao lại như thế, liệu có hướng giải quyết nào không? Nhiều khi chỉ là những ý tưởng lóe lên, đã có thể hình thành trong ta một đề tài để nghiên cứu.

Ví dụ năm 1888, vào một ngày hè, bác sĩ thú y Đoonglop dẫn cậu con trai vào công viên chơi bằng xe đạp bánh đặc. Đi trên sỏi chiếc xe nẩy lên làm cậu bé nẩy bật người lên vì sóc. Bác sĩ cúi xuống xoa cho con thì nhìn thấy chiếc vòi nước bằng cao su đang uốn qua uốn lại một cách mềm dẻo trên tay người gác vườn. Ong liền nẩy ra ý nghĩ: Tại sao không dùng ống tương tự thế này để bọc vào bánh xe cho êm?. Từ một ý nghĩ đơn lẻ ban đầu, ông đã thí nghiệm và tạo được loại săm lốp cho xe đạp vào năm 1892, sản xuất hàng loạt năm 1893

--Do yêu cầu của cơ quan, của ngành hay của đất nước

- Khi làm luận văn, nhiều khi còn dựa vào hướng đi của thầy hay khả năng của học viên.

Tổng quan: Nhiều luận văn hoặc đề tài NCKH thường hay quên phần này. Các tác giả chỉ chú ý đến mục đích của đề tài mà quên đi tính thừa kế tri thức trong khoa học.

Nội dung của phần này giới thiệu tình hình thực trạng của những vấn đề liên quan đến đề tài trên thế giới, ở Việt Nam, ở địa phương mình và những bức xúc cần giải quyết. Từ đó nêu lên lý do chọn đề tài, mục đích và phạm vi nghiên cứu, cũng như phương pháp nghiên cứu đề tài.

Trong phần này cũng có thể nêu lên những lý thuyết cơ bản liên quan đến đề tài. Tạo điều kiện để đề cập đến những vấn đề giải quyết cụ thể của đề tài.

Các phần (chương) chính

Đây là nội dung cơ bản của toàn bộ công trình. Nội dung nói chung thường gồm các phần sau :

Phần về thực trạng (cụ thể và chi tiết) tình hình xảy ra trước

khi nghiên cứu đề tài. Nhận xét ưu khuyết điểm và những vấn đề cần giải quyết.

Nếu là đề tài có thí nghiệm thì cũng phải mô tả các trang thiết bị, dụng cụ thí nghiệm kèm theo mức độ, khả năng và độ chính xác của nó.

Phần giải quyết vấn đề (bao gồm một vài chương) Cần mô tả lý thuyết, giả thuyết, phương pháp và kết quả nghiên cứu cụ thể, đầy đủ để người đọc có thể hiểu các bước nghiên cứu của tác giả. Nếu có yêu cầu phải chứng minh đầy đủ về mặt toán học hoặc mô tả cụ thể trình tự thí nghiệm thì phải trình bày trong phụ lục. Tất cả các minh họa và các bảng dùng để giải trình các nội dung chính cần đưa vào phần này.

Trong nội dung chính của báo cáo nên phản ánh:

(1) Sự chọn hướng nghiên cứu

(2) Nghiên cứu lý thuyết hoặc thực nghiệm

(3) Tổng quát hóa và đánh giá kết quả thu được

- Đánh giá đầy đủ các nhiệm vụ đã đặt ra và đề nghị các hướng công việc tiếp theo

- Đánh giá độ tin cậy các kết quả thu được (các đặc trưng, thông số, chỉ tiêu chất lượng) và so sánh chúng với các mẫu trong , ngoài nước

- Lập luận về sự cần thiết tiến hành các nghiên cứu bổ sung hoặc dừng hướng nghiên cứu này để tìm hướng nghiên cứu khác.

Kết luận và khuyến nghị: Trong phần kết luận cần trình bày rõ ràng và thận trọng các kết luận rút ra được sau khi xem xét đầy đủ toàn bộ công trình ở phần chính báo cáo. Nên chú ý khẳng định những kết quả đạt được, những đóng góp mới và những đề xuất mới, đồng thời tóm tắt lại những khuyến nghị quan trọng thông qua kết quả nghiên cứu của tác giả. Phần này cần trình bày ngắn gọn các kết quả của từng giai đoạn và

kết quả chung.

Phần khuyến nghị phải đề xuất việc sử dụng và áp dụng các kết quả đã nghiên cứu, đánh giá hiệu quả kinh tế kỹ thuật do áp dụng mang lại, chỉ ra giá trị của kết quả về mặt kinh tế quốc dân hoặc văn hóa xã hội.

Bảo đảm tính khách quan, tòan diện trong nghiên cứu khoa học:

- Tính khách quan.

Luôn chú ý đến các tính chất và quan hệ khách quan của các sự vật và hiện tượng thực. Việc quan sát này cho những kết quả không phụ thuộc vào đặc điểm của một cá nhân hoặc một chủ thể nào.

Để nâng cao tính khách quan trong quan sát, người ta dùng thêm các dụng cụ như máy ảnh, máy quay phim, máy ghi âm...

- Tính tòan diện:

Khi quan sát ta đi sâu vào từng khía cạnh những phải có cách nhìn tòan diện và tòan cục. Thời phong kiến, dân gian VN thương nói chuyện bốn anh mù đi sờ voi. Anh thứ nhất sờ vào tai voi nói rằng con voi giống cái quạt. Anh thứ 2 sờ vào chân voi rồi nói rằng con voi giống cái cột đình. Anh thứ 3 sờ vào vòi voi và quả quyết là con voi giống con đỉa nhưng to hơn. Anh thứ 4 sờ vào lưng voi và lại nhất định cho rằng con voi giống tấm phản. Bốn người cãi nhau mãi mà vẫn không ai chịu ai. Câu chuyện ngụ ngôn này muốn ám chỉ những người làm khoa học mà không chỉ ĩ tính tòan diện thì cũng chỉ giống như những người mù.

Các thể loại NCKH cho SV

- Các đề tài nghiên cứu độc lập do SV tự đề xuất và tìm giảng viên hướng dẫn

- Đề tài nghiên cứu của SV nằm trong đề tài NCKH của giảng viên. SV có thể nghiên cứu một vấn đề nào đó theo sự

phân công của giảng viên. SV cũng có thể là trợ lý cho thầy trong một đề tài nghiên cứu của thầy.

- SV tham gia viết những bài báo KH cùng với thầy giáo hoặc độc lập hoặc hợp tác trong một nhóm SV.

- Báo cáo KH trong một hội thảo chuyên đề, hội nghị NCKH SV,...

- SV tham gia một số giải pháp kỹ thuật trong các hợp đồng KH hoặc lao động sản xuất của nhà trường.

Khi nào xuất hiện "vấn đề" để nghiên cứu cho SV?

- Trong khi học, làm bài tập, đặc biệt khi đi thực tế, làm thí nghiệm thấy có những hiện tượng "lạ". Làm lại thí nghiệm hoặc đọc sách, suy nghĩ lý giải và phác thảo cách giải quyết "vấn đề".

- Trong các hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, lắng nghe các nhà khoa học tranh luận để phát hiện "vấn đề"

- Qua học nhóm, seminar, nghe thắc mắc của bạn bè cũng phát hiện ra "vấn đề"

- Đi chơi, đi hội chợ hoặc qua giao tiếp thường ngày, nghe phàn nàn của một số người, nhất là lời phàn nàn lặp lại bởi nhiều người mà chưa ai giải đáp, ta sẽ phát hiện ra "vấn đề"

- Khi xem tivi, xem báo, thấy nhiều dư luận bức xúc của nhân dân, cũng nên suy nghĩ để tìm ra "vấn đề"

- Do tính tò mò, luôn đặt câu hỏi "tại sao?" cũng tìm ra vấn đề

- Có nhiều suy tư về một chủ đề nào đó, rồi bất chợt lóe lên những ý tưởng và muyốn giải quyết "vấn đề" đó.

NCKH SV có lợi và bất lợi ở chỗ nào?

Các bạn tham gia NCKH không phải chỉ để hưởng ứng một phong trào mà cần hiểu rõ bạn sẽ nhận được cái gì và mất đi cái gì khi tự nguyện dấn thân vào công việc này.

Những cái được:

- Nâng cao trình độ và kiến thức đã học ở trường
- Biết cách ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn
- Biết cách giải quyết một vấn đề cụ thể
- Hình thành và phát triển năng lực tư duy sáng tạo, chuẩn bị tốt cho những yêu cầu về năng lực nghề nghiệp cho tương lai
- Linh hoạt năng động trong giải quyết vấn đề.

Những cái mất:

- Trước hết là rất mất thì giờ vì công việc nghiên cứu đòi hỏi bạn phải đọc nhiều sách vở, phải tìm hiểu thực tiễn ở nhiều nơi, phải bảo đảm rằng đề tài của mình không lặp lại những cái mà của người khác làm. Bạn phải nghĩ đến khả năng ứng dụng của đề tài. Đây là những ước mơ lãng mạn nhưng cũng rất thực tiễn. Có thể làm nghiên cứu sẽ ảnh hưởng đến thời gian học bài chính khóa cho nên nếu bạn không thể cân đối được thời gian hoặc chưa phải là một SV khá thì cũng nên cân nhắc khi nhận đề tài.
- Phải hy sinh nhiều: khi thực hiện đề tài, ngoài việc mất thời gian, có khi bạn phải mất thêm cả tiền bạc, vật tư, sức lực. Có bạn say mê quá mất luôn cả người yêu nếu như không phải là một người có thể cảm thông với bạn.

Giữa cái được và cái mất, bạn cần cân nhắc cái nào là chính, cái nào là sự nghiệp của cả cuộc đời mình. Người làm khoa học cũng cần có niềm say mê giống như nghệ sỹ mới có thể dẫn đến thành công.

Muốn làm luận văn hay nghiên cứu tốt cần có kế hoạch cụ thể

Lập kế hoạch nghiên cứu

Có nhiều cách để lập kế hoạch làm việc cụ thể. Sau đây là một ví dụ thường gặp:

Bảng 8:

CÔNG VIỆC	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần
1. Đi thư viện	✓	✓			
2. Tập hợp tài liệu	✓				
3. Gặp chuyên gia		✓			
4. Viết đề cương sơ bộ	✓	✓			
5. Gặp thầy hướng dẫn		✓	✓		
6. Thông qua đề cương chi tiết					
7. Thực hành quan sát			✓		
8. Tập hợp số liệu, dữ liệu				✓	
9. Xử lý số liệu				✓	
10 Viết sơ bộ				✓	
11 Chỉnh lý chương 1				✓	✓
12 Chỉnh lý chương 2					✓
13 Chỉnh lý chương 3					✓
14 Chỉnh lý chương 4					✓
15 Chỉnh lý chương 5					✓
16 Kiểm tra toàn bộ					✓
17 Đóng, nộp					✓
18 Chuẩn bị bảo vệ đề tài nghiên cứu					

TRÌNH BÀY KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KH–VIẾT LUẬN VĂN , LUẬN ÁN

Sau khi đã tập hợp đầy đủ các tài liệu, SV bắt đầu viết công trình hoặc luận văn. Thường ta chia làm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1:

Tập trung viết một mạch từ đầu đến cuối dựa vào dàn bài

chi tiết và các dữ liệu đã xử lý trong quá trình nghiên cứu. Giai đoạn này như là phần gia công sản phẩm thô nên không cần chú ý nhiều đến hình thức, lời văn, ...

Giai đoạn 2:

Hoàn chỉnh bản thảo cả nội dung lẫn hình thức. Đây là giai đoạn bổ sung, sửa chữa thêm hoặc bớt kiến thức, chau chuốt lời văn sao cho gọn gàng hợp lý và liên tục. Sửa chữa phần minh họa sao cho sạch đẹp, sáng rõ.

Hình thức và cấu trúc chung của một đề tài NCKH hay luận văn tốt nghiệp

Cách viết

Lời văn, lối viết văn chính là phản ảnh trình độ, khả năng của mỗi người. Phương tiện truyền đạt ngôn ngữ cũng chính là thông tin khoa học. Một số nguyên tắc chung về cách viết như sau:

(1) Chọn tiêu đề thích hợp cho mỗi đoạn văn: điều này giúp cho người đọc nắm bắt nhanh ý chính của những gì bạn sắp sửa trình bày. Nội dung trình bày của bạn có thể khá dài dòng để đề cập chi tiết, nhưng người đọc đã nắm được ý chính thì họ sẽ tập trung để theo dõi hơn.

(2) Chắt lọc cẩn thận các thông tin cần thiết để dẫn chứng: điều này sẽ giúp cho lập luận của bạn có sức thuyết phục cao. Muốn vậy thông tin do bạn thu thập phải được xử lý, phân tích và diễn giải một cách khoa học và có hệ thống.

(3) Kiểm soát ngữ pháp và chính tả: nhiều sinh viên, kể cả một số nhà khoa học thường quen dùng ngôn ngữ của địa phương mình vì vậy các từ ngữ không đúng tiêu chuẩn Việt Nam và làm cho mọi người không hiểu nổi. Ví dụ: Gò Vấp thì

viết là Gò Dấp, ổ lăn thì viết là bạc đạn, làm việc thì viết là nàm việc, ... về mặt cấu trúc câu cũng cần chọn đủ các thành phần cơ bản như chủ ngữ, vị ngữ, bổ ngữ mà không dài dòng.

Ngoài ra, cấu trúc tư duy của một đoạn văn có chiều sâu và sức thuyết phục cao còn tùy thuộc vào các quan hệ thuyết minh thông qua các bằng chứng, dẫn chứng, thí dụ, định nghĩa, khai triển và lý lẽ để giải thích một hiện tượng, một phán đoán hay một vấn đề cần xem xét.

Văn phong

Lối viết và giọng điệu trong một tiểu luận, báo cáo thực tập, luận văn tốt nghiệp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học của học viên không giống trong một bản ghi nhớ hay một hợp đồng kinh tế, càng khác biệt với lối diễn đạt và giọng điệu thuyết trình trước đám đông hoặc nói chuyện qua điện thoại với một người nào đó.

Văn chương trong một hợp đồng kinh tế hoặc một bản ghi nhớ thường chú trọng vào sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan. Với người thuyết trình hùng biện, những kỹ sảo trong ăn nói quyết định việc thuyết phục người nghe. Còn khi nói chuyện điện thoại người ta có thể vòng vo hoặc dùng tình cảm để thuyết phục. Nhưng trong một báo cáo khoa học phải chọn lối văn thuyết phục một cách súc tích và logic hơn. Trong các bản báo cáo khoa học cần tránh lối văn cầu kỳ, bay bướm. Cần tránh những thông tin không cần thiết, những lý lẽ phức tạp, những diễn đạt khó hiểu. Cũng cần hạn chế cả những ý kiến cá nhân, những dữ liệu thông tin không chính thức hoặc thiếu chính xác. Thực chất một tiểu luận, một báo cáo thực tập hay một luận văn tốt nghiệp chính là một tác phẩm khoa học nên người viết cũng cần dùng một lối văn khoa học.

Phương pháp trình bày và bảo vệ luận văn

- Trước khi bảo vệ cần đọc kỹ lại công trình nghiên cứu

hoặc luận án

- Viết một bản tóm tắt luận văn chừng từ ba đến năm trang đủ cho tác giả trình bày trong khỏang 15 đến 20 phút

- Chuẩn bị bản vẽ, bảng, biểu minh họa trên giấy lớn (A0) hoặc dùng overhead. Ngày nay nếu sử dụng được chương trình Power-point trên máy tính rồi chiếu lên màn hình thì tốt nhất. Phần thuyết minh phải phù hợp với phần minh họa.

- Tập trình bày bằng miệng vài ba lần có bấm giờ để bảo đảm đủ thời gian quy định.

- Tự đặt một số câu hỏi dự tính Hội đồng giám khảo có thể hỏi.

- Khi bảo vệ thật cần bình tĩnh, trình bầy mạch lạc. Sau khi trình bày xong cần chú ý lắng nghe những câu hỏi của Hội đồng giám khảo và trả lời tuần tự từng câu với thái độ tự tin nhưng khiêm tốn. Câu nào không trả lời được thì để lại sau cùng, có thể hỏi lại đề nghị Hội đồng giám khảo giải thích thêm hoặc xin cho qua để trả lời câu khác.

Thiết kế & trình chiếu tài liệu bằng chương trình Power-Point

Bước 1: Phần tài liệu được tóm tắt lại chia thành từng trang, mỗi trang phải dùng khổ chữ lớn: 36-45

Bước 2: Chọn hình dạng trình bày từng trang theo mẫu (Auto Layout)

Tùy theo nội dung của trang cần trình bày mà ta chọn kiểu mẫu sao cho việc trình bày là gọn gàng, dễ hiểu nhất.

Bước 3:

Trang trí nền (Design Template)

Vi du: bamboo (cây tre)

Blue Diagonal (chéo xanh)

Blends (pha màu)

Whirlpool (xoáy nước)

Bước 4: Đánh máy hoặc copy nội dung từ phần đã chuẩn

bị trước

Bước 5: Chọn kiểu chữ (Fond), màu sắc (Word Art) và kích thước chữ theo từng khối (theo Wind- Word)

Bước 6: Chọn cách hiển hiện chữ để chuẩn bị cho việc trình bày (click vao slide show- chọn Custom Animition- click vao Effects cho từng Timing)

Vidu: Appear: ló ra

Fly: bay

Dissolve: tan ra

Spiral: xoáy

Split: tách

Bước 7: Nhấn F5 thử trình chiếu (slide show)

Khi trình chiếu: máy tính được gắn với Projector để chiếu lên màn hình lớn. Người trình bày chỉ cần kích chuột hoặc ấn vào nút Page Down, các trang nội dung sẽ lần lượt hiện ra và phóng đại trên màn hình với phông cảnh và màu sắc đẹp mắt, hấp dẫn.

Bước 8: Thoát (Esc)

Ví dụ: Thiết kế một trang của bài giảng điện tử trong giáo trình này (Hình 7,8)

Có thể chọn Auto content wizard để chọn nhiều mẫu trình bày khác nhau một cách tự động

Khi cần chèn thêm hình vẽ: nhấn Insert- chọn Picture – chọn File có chứa hình định chọn.

Hình vẽ có thể giới hạn trong một khung vuông nào đó lấy ở cuối trang Microsoft Word

Hình 7: dạng trình bày

Hình8: một trang trình bày.

Điểm ghi nhớ: Đề tài khoa học cần gắn lý thuyết hàn lâm với yêu cầu thực tiễn

Suy ngẫm: Ta đã đọc ít nhất 10 tài liệu tham khảo khi viết tiểu luận, luận văn chưa?

Khoa học xa vời quá, liệu ta có làm được một đề tài cụ thể nào không?

Chương 9: LÀ SINH VIÊN THỜI ĐẠI @

Thời đại @ là một cách nói vui của SV về thời đại TOÀN CẦU HÓA hiện nay.

Ngày nay , khi mà cả thế giới đang trở thành "thế giới phẳng", các nền GD trên thế giới đang từng bước hòa đồng. Hội nhập thị trường GD thế giới là con đường đi không thể khác được của nền GDVN, nhất là GD đại học (ĐH). SV VN như những thuyền viên từ dòng song nhỏ theo con tàu VN bước ra biển lớn- Hội Nhập.

Hội nhập sẽ giúp nền GD VN vươn tới một nền GD tiên tiến. Hội nhập sẽ giúp SV có thêm những cơ hội việc làm không những ở VN mà cả ở nước ngòai.. Tuy nhiên giai đọan đầu tiên của hội nhập chúng ta còn khá nhiều bỡ ngỡ. Tôi xin kể lại một vài câu chuyện về SV QT mà chúng tôi gặp trong quá trình đi tham quan thực tập nước ngòai để chúng ta có thể rút ra một vài bài học trong quá trình hội nhập QT.

1. Đúng giờ giấc: Ở nước ngòai, khi tôi đi dự lớp vào đầu giờ, 7 giờ sáng ở châu Âu thường còn tối và rất lạnh, nhưng đến đúng giờ là thày cứ giảng và ít SV nào dám đến muộn. Giáo sư hẹn gặp lúc 9 giờ nhưng chỉ đến muộn 5 phút là GS đã làm việc khác. Họ không thích giờ "cao su "như ở VN. Nhưng ở ta, khó có lớp học nào vào học được đúng giờ .Nói chung, ý thức giờ giấc của người Việt Nam rất kém. Nhiều bạn đi du học ở các nước phát triển lúc đầu rất hay bị bỡ ngỡ. Họ dễ bị trễ tàu, lỗi hẹn. Khi đi thực tập trong các phân xưởng thường bị trừ gần hết tiền thưởng vì đi muộn. Nếu chúng ta không tập thói quen "kỷ luật lao động" thì VN không thể nào thành nhân viên của những

công ty, nhà máy công nghiệp hiện đại được.

2. Tác phong công nghiệp: VN là một nước nông nghiệp. SV ta phần lớn trưởng thành từ các gia đình nông dân vì thế thích cuộc sống tự do phóng túng. Tuy nhiên một nhà xã hội học Mỹ nói về nguồn gốc của cách làm việc tiểu nông như sau: "Anh nông dân sau khi gieo lúa xong có thể nhậu lai rai, ngủ dài dài và chờ đến thời điểm nhổ cỏ, bón phân mới làm tiếp. Mà việc này có làm muộn vài ngày cũng chẳng sao, không ảnh hưởng gì đến hoà bình thế giới. Nhưng một người công nhân đứng máy luôn luôn phải đúng giờ, có thao tác chính xác tuyệt đối và tinh thần kỷ luật cao. Một sơ suất nhỏ cũng có thể gây tác hại đến cả dây chuyền."

3. Tính tự lập: Phần lớn các em nhỏ ở châu Âu và Mỹ được ngủ phòng riêng từ lúc còn rất nhỏ. Đến 18 tuổi, các em phải đi làm thêm để trang trải chi phí học hành. Ở ký túc xá, các em phải tự giặt lấy quần áo, tự nấu cơm 1 bữa. Ra nhà ăn tập thể phải xếp hàng chọn món ăn rồi tự dọn bát đĩa của mình. Nhiều du học sinh VN nhất là các SV tự túc quen được chiều chuộng và có người giúp việc nên sang nước ngòai thường bị "shock", khác hẳn với thiên đường mà các bạn mơ ước. Có bạn đã phải về nước chỉ vì không hòa nhập được lối sống tự lập với SV quốc tế.

4. Tính tiết kiệm: Khi ăn ở quán ăn SV cùng các bạn SV Mỹ, tôi thấy họ thường ăn hết sạch cả đĩa, sau đó lại dùng mẩu bánh mì còn lại quét nốt phần nước sốt còn dính trên đĩa có nghĩa là họ tận dụng tối đa thức ăn. Trong khi đó một nhóm SV VN vừa ăn vừa ném bánh mì vào thùng rác, ăn chưa hết đã lấy thêm món khác. Phải chăng vì ta giầu hơn các gia đình Mỹ? Khi ra đường Sài gòn, gặp nhiều bạn SV ăn mặc lòe lẹet, đi xe máy đời mới, đeo điên thọai hàng "xịn" với một vẻ tự hào ra mặt tôi lại nghĩ đên khung cảnh ở sân trường ĐH Oregon, SV hầu như chỉ đi xe đạp và chạy pa-tanh. Mốt quần áo của họ là áo thun, quần zin, đi

giầy thể thao và sau lưng là chiếc ba lô sách vở. SV châu Âu và nhiều nước khác trên thế giới cũng đều có phong cách sống giản dị như vậy, chứ đâu phải cứ giầu sang là phô trương lãng phí.

5. Phong cách học chủ động và có óc phê phán: tôi đến dự 1 giờ của khoa du lịch. Mới ở ngòai lớp đã nghe tiếng ồn ào, tranh luận rất sôi nổi. Tôi tưởng lớp đang giờ giải lao. Thóang thấy tôi, thày giáo liền mời tôi vào lớp. Tôi thấy một SV đang thuyết trình về Kampuchia và bày lên bàn nào quần áo, nào trang sức,nào bản đồ Kampuchia. Một bạn đứng lên hỏi "Bạn có thấy quân chiếm đóng VN còn ở Pnompenh không?". Lập tức một SV người Việt đứng lên phản đối "Bạn phải thay từ chiếm đóng bằng từ cứu giúp, vì VN đã giúp Kampuchia thóat khỏi ách diệt chủng PonPot". Thế là cuộc tranh luận nóng lên tòan phòng và cuối cùng thì GV cũng kết luận theo hướng phát biểu của bạn SV VN. Vậy là tranh luận, phản biện đã giúp các SV tìm ra chân lý một cách tự nguyện và sâu sắc hơn, khác với những gì mà sách vở, báo chí Mỹ lúc đó tuyên truyền.

6. Bằng cấp không phải là tất cả: Ở Đức, lương thợ lò lại cao hơn lương kỹ sư rất nhiều. Ở Mỹ lương thợ sơn móng tay cao hơn lương cử nhân khoa học. Nếu bạn có sức khỏe và không thích lao động trí óc thì bạn vẫn có thể kiếm nhiều tiền bằng nhiều nghề khác nhau.

7. Trách nhiệm cá nhân rất rõ ràng: Nếu làm việc ở công ty nước ngòai ta không thể đùn đẩy trách nhiệm và cứ vin vào "tập thể" như ở VN. Các công ty nước ngòai đều coi trọng kỹ năng làm việc theo nhóm nhưng vẫn phân công trách nhiệm rất rõ ràng. Khi tuyển dụng lao động VN, nhiều công ty đa quốc gia phàn nàn về sự thiếu hụt "kỹ năng mềm" này của SV VN.

8. Quan tâm đến giữ gìn, bảo vệ môi trường: Ở Singapor, tôi nhìn thấy một nhóm nữ SV vừa đi vừa cười đùa và ăn kẹo. Một lúc tôi thấy một bạn cứ nhìn quanh, có lẽ bạn đang tìm thùng

rác. Rất lâu sau không tìm thấy thùng rác, các bạn tập trung giấy kẹo gói và cất vào giỏ của mình. Dù là một hành vi rất nhỏ, nhưng họ đã góp phần giữ gìn cho đường phố sạch, đẹp. Ở Oregon tôi cũng gặp những SV tình nguyện đi trồng lại vùng rừng bị cháy của bang. Ở VN ta, tuy đã được cảnh báo là một trong những nước chịu thảm họa môi trường mạnh nhất nhưng dường như nó vẫn là việc của ai đó, không phải trách nhiệm của mình.

9. Thể lực là quan trọng: Khi làm việc với các đồng nghiệp nước ngoài, mặc dù rất cố gắng nhưng người Việt trẻ vẫn rất hay bị hụt hơi và cảm thấy khó có thể theo được cường độ làm việc của họ. Một phần vì tố chất của người Đông Nam Á yếu hơn so với các vùng khác trên thế giới, nhưng một phần khác vì chúng ta ít chú ý rèn luyện sức khỏe thương xuyên nên chưa đủ cường độ và độ dẻo dai để đảm nhiệm công việc.

10. Biết nhiều ngọai ngữ: Tất nhiên muốn cùng làm việc với những người ở những quốc gia khác nhau thì trước hết phải có cùng tiếng nói. Chúng tôi đến một trường ĐH (Payap) ở Thái Lan gặp bà quét dọn cũng nói được tiếng Anh, còn với SV thì có thể trao đổi thỏai mái. Người VN đâu có dốt ngọai ngữ, chỉ vì chúng ta còn chưa thật để tâm đến nó mà thôi.

Điểm nghi nhớ : Để hội nhập với thế giới, cần giữ gìn bản sắc dân tộc nhưng cũng cần học tập bạn bè Quốc tế, khắc phục những yếu điểm cố hữu.

Suy ngẫm: Ta còn điều gì cần thay đổi để phù hợp với thời đại mới. Liệu khi tốt nghiệp ta có thể xin vào các công ty Đa quốc gia?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

Cơ hội "Săn" học bổng qua mạng

Lao Động số 219 Ngày 23/09/2008 Cập nhật: 8:35 AM, 23/09/2008

(LĐ) - Từ mạng internet, cộng với một chút mày mò, kiên nhẫn, không ít HS, SV đã nghiễm nhiên sở hữu những suất học bổng (HB) du học có giá trị hàng chục ngàn USD...

Từ google đến Cambridge

Dân "mọt sách" trường Quốc học Huế không ai là không biết đến Quỳnh Nga - cô bạn học giỏi có tiếng hiện đang sở hữu HB toàn phần ngành y tại Trinity College, ĐH Cambridge (Anh) trị giá hơn 23 nghìn bảng. Từ lớp 6, Nga quyết tâm du học ngành y mà mình yêu thích. Cùng với ôn luyện ngoại ngữ, Nga vào google.com với các từ khóa scholarship, bursary, finacial aid,... và dễ dàng tìm được cho mình những địa chỉ thích hợp. Suốt gần 4 năm mày mò, đầu năm lớp 10, dựa trên yêu cầu dự thi của tổ chức ISCU (thuộc ĐH Cambridge), Nga "bay" ra Hà Nội làm bài thi trắc nghiệm, phỏng vấn. Kết quả thật bất ngờ khi Nga nhận được HB bán phần dự bị đại học tại Cambridge trong hai năm. Sau đó, Nga tiếp tục thi vào Trinity College và giành được HB toàn phần.

Cũng giống như Nga, Thùy Linh (Vũng Tàu) có ý định du học từ bé, liên tục tìm kiếm thông tin du học trên báo, internet và các TT tư vấn du học. Một lần, Linh tìm được thông tin tại ĐH Quốc gia Singapore (NUS) và HB ASEAN qua quảng cáo của một TT tư vấn trên báo, dự hội thảo và nộp đơn tại website www.nus.edu.sg. HB ASEAN bao gồm toàn bộ học phí và sinh hoạt phí khoảng hơn 10.000USD Singapore/năm. Để đạt HB này, Linh nộp hồ sơ, phỏng vấn. Bây giờ thì Linh đã là sinh viên

năm thứ ba của trường NUS, chuyên ngành QTKD.

Không khó, nếu kiên nhẫn và tự tin!

Linh và Nga chỉ là một trong rất nhiều du học sinh VN may mắn săn được HB du học. Một đặc điểm khá nổi bật ở họ khi tiếp xúc là sự tự tin và nhẫn nại. Để có được suất HB tại Cambridge, Nga đã phải mất gần bốn năm vừa tích lũy tiếng Anh, vừa kiên trì tìm kiếm trên phương tiện truyền thông. Phước Long, một du học sinh cũng đến từ Cambridge, ngành khoa học máy tính, cho biết: "Việc tìm kiếm cơ hội HB không hề khó vì bây giờ rất nhiều trường quốc tế về VN mở hội thảo, quảng bá rầm rộ.

Quan trọng là phải có vốn ngoại ngữ chắc để luôn sẵn sàng dự thi, cơ hội luôn bất ngờ đến trong tay". Long kiên trì luyện tiếng Anh bằng cách xem phim, đọc sách song ngữ hoặc gặp gỡ người ngoại quốc để luyện giao tiếp. Suất HB bán phần về lĩnh vực máy tính mà bạn đang sở hữu chính là kết quả của quá trình "thăm dò", theo dõi mọi thông tin về du học trên internet và báo chí.

Theo kinh nghiệm của nhiều du học sinh, điều quan trọng để "săn" HB kiên trì, đặc biệt khi thi vòng phỏng vấn thì phải thật tự tin, thoải mái và thành thật với người tuyển dụng. Theo Linh, nên lấy thông tin từ nhiều nguồn, hỏi han người đi trước, kể cả những bạn không đi du học, thông tin có thể ở những nơi mà mình không để ý. "Một cách để đỡ mất thời gian lựa chọn nguồn HB, đó là trước hết xác định mình muốn theo học ngành nào, ở nước nào, sau đó vào google.com tìm website các trường đó để tìm thông tin. Ví dụ nếu muốn du học Anh, có thể lên google tìm danh sách các trường ở Anh theo ngành rồi theo đó chọn lọc. Ngoài ra một số tờ báo, TT tư vấn du học, các diễn đàn về du học cũng là nơi có nhiều thông tin" - Linh chia sẻ.

Nếu có ý định nghiêm túc về vấn đề săn HB du học, các bạn nên bắt tay vào trau dồi ngoại ngữ ngay từ lúc này. Một khi vốn ngoại ngữ đã sẵn sàng thì việc "săn" HB không hề khó chút

nào. Kinh nghiệm của nhiều du học sinh là: Hãy bắt đầu bằng google.com và kiên nhẫn tìm kiếm. Ngoài công cụ hữu hiệu này, một số website đáng tin cậy khác là www.fasweb.com (du học tại Mỹ), www.ctc.ac.uk..

.Dương Hà

Muốn vào ĐH Mỹ: Hãy chuẩn bị từ bây giờ
19/12/2005

(VietNamNet) - "Cuộc ma-ra-tông" vào các trường ĐH Mỹ sẽ có kết quả tốt hơn nếu khởi động ít nhất trong 3 năm. Bài viết chi tiết của bạn Phạm Khoa, sinh viên trường ĐH Bates (Mỹ) giới thiệu chi tiết sự chuẩn bị cho cuộc đua này.

Lớp 10: Khởi động

Hiện nay, nhu cầu du học Mỹ của HSVN ngày càng tăng cao khiến cuộc cạnh tranh vào các trường ĐH Mỹ trở nên khốc liệt. Đối với các bạn muốn giành một suất học bổng ĐH thật hậu hĩnh thì nhiệm vụ lại còn khó hơn gấp bội. Một phần vì nhiều trường tỏ ra cẩn thận hơn trong các khoản chi tiêu, bao gồm cả việc cung cấp học bổng cho SV quốc tế. Ngoài ra, HSVN còn phải đấu chọi với số lượng DHS ngày càng đông từ những quốc gia đang phát triển khác như Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ.

Để có thể vào được trường mơ ước, bạn cần phải vạch ra kế hoạch dài hạn cho việc apply càng sớm càng tốt. Tìm trường và tìm học bổng là một quá trình lâu dài đòi hỏi sự kiên trì, nhẫn nại tìm tòi và học hỏi. Không ai có thể bảo đảm cho bạn một suất học bổng toàn phần, và cũng không website nào có thể bán cho bạn một chiếc vé vào Harvard. Bạn có thể thu thập thông tin từ bạn bè, thầy cô hoặc là trả tiền để nhận được sự hỗ trợ từ

các website trên Internet, nhưng thành công cuối cùng vẫn phụ thuộc chủ yếu vào chính bản thân bạn.

Nếu bạn vẫn còn lưỡng lự hoặc chưa chắc chắn về kế hoạch tương lai của mình thì đây là thời điểm lý tưởng để cân nhắc trước khi bạn quyết định đầu tư thời gian, công sức và tiền bạc vào việc du học Mỹ.

Bạn có thể hỏi thăm các anh chị khóa trước đã và đang du học hoặc là tham khảo những tài liệu ở Viện Giáo dục Quốc tế (IIE) ở Hà Nội và TP.HCM về học tập cũng như cuộc sống ở Mỹ. Sau đó, đặt ra một số câu hỏi cho chính mình:

- Tại sao tôi muốn đi du học?
- Tại sao tôi lại chọn Mỹ?
- Khả năng học vấn và tiếng Anh của tôi phù hợp với những trường tầm cỡ nào?
- Gia đình có thể hỗ trợ tài chính cho tôi bao nhiêu?
- Sau khi học ở Mỹ xong thì tôi sẽ làm gì?

Nếu sau quá trình tìm hiểu bản thân, bạn nhận ra rằng du học Mỹ dường như không phải con đường thích hợp thì có lẽ bạn tập trung vào những mục tiêu sống khác của mình. Còn nếu bạn quyết tâm đi Mỹ thì hãy xắn áo quần, lên xe, đội mũ bảo hiểm để chuẩn bị bắt đầu tăng tốc cho cuộc đua đầy thú vị này.

Lớp 11: Tăng tốc

1. Tìm hiểu

Bắt đầu quá trình nghiên cứu về các trường ĐH Mỹ. Những yếu tố quan trọng cần lưu ý là: khả năng được cấp học bổng, vị trí và quy mô của trường, những môn học bạn dự định chính, các cơ hội học tập ở nước ngoài. Cố gắng lập ra một danh sách gồm khoảng 20 trường bạn yêu thích vào cuối mùa hè.

Ngoài ra, bạn nên theo dõi thường xuyên tin tức trên các tờ báo lớn cũng như các diễn đàn và websites để cập nhật thông tin mới nhất về công tác tuyển sinh và các cơ hội học bổng.

2. Lấy các kỳ thi

Học và tham gia các kỳ thi chuẩn hóa: TOEFL, SAT, ACT... Thi sớm vô cùng quan trọng vì bạn sẽ có thời gian để thi lại nếu như điểm thi lần đầu tiên không được như mong đợi.

3. Bắt đầu quá trình "networking"

Đây là lúc lý tưởng để bắt đầu liên lạc với những học sinh VN (bạn biết hoặc nghe nói đến) đang học ở những trường bạn dự định apply. Đầu tiên, hãy xem có ai ở trường của bạn không, sau đó mở rộng mối quan hệ đến những người mà bạn biết đến qua các diễn đàn hoặc các cuộc trò chuyện. Những người này sẽ cung cấp cho bạn những chỉ dẫn cực kỳ lợi hại mà chỉ có họ mới biết được thôi.

Ngoài việc truyền đạt cho bạn kinh nghiệm, những "tay trong" này còn có thể "đánh bóng" bạn với những người trong văn phòng tuyển sinh, giúp bạn phần nào có lợi thế hơn so với những bạn sinh viên khác. Lưu ý khi liên lạc với những sinh viên đại học này thì nhớ đeo bám đều đặn vì họ thường rất bận nên có thể vô tình quên đọc hay trả lời mail của bạn. Phải nhấn mạnh rằng networking là một yếu tố quan trọng có thể góp phần không nhỏ vào thành công của bạn.

4. Ngoại khóa

Nếu như chưa bao giờ quan tâm hoạt động ngoại khóa ở cấp 3 thì đây là thời điểm tốt nhất để bạn bắt đầu. Tích cực tham gia các hoạt động trong trường cũng như địa phương bạn cư ngụ. Ví dụ như viết báo tường, quản lý CLB Tiếng Anh, dạy học cho trẻ em nghèo...Ngoài thành tích học tập, nhân viên tuyển sinh còn chú ý không ít đến thành tích ngoại khóa trong trường và ngoài xã hội của bạn. Mỹ quan niệm rằng một nền giáo dục tốt là phải đào tạo con người xuất sắc toàn diện - đạt thành tích cao trong trường và hăng hái nhiệt tình trong các hoạt động xã hội.

5. Công việc học tập

"Tui có nhiều việc phải chuẩn bị quá nên chắc phải slack off ở trường một tí." Không bao giờ! Nên nhớ rằng, các trường

đại học sẽ nhìn vào bảng điểm của cả cấp 3 cho nên bạn không muốn bị điểm xấu vào bất kỳ năm nào. Đối với hầu hết các trường ĐH, thành tích trong những năm phổ thông là thước đo quan trọng nhất để xem liệu bạn có khả năng theo đuổi nổi giáo trình nặng nề ở bậc ĐH hay không.

Quan trọng hơn nữa, bạn sẽ cần xin thư giới thiệu của thầy cô khi nộp hồ sơ vào ĐH - một trong những yếu tố quyết định số phận của bạn. Do đó, nếu như công việc học tập của bạn xuống dốc và gây ấn tượng không tốt với thầy cô thì nhiều khả năng rằng những lá thư giới thiệu trong tương lai sẽ không tốt như mong muốn.

Lớp 12 - Học kỳ I: Nước rút

1. Rút ngắn danh sách các trường cần apply

Không ai cấm bạn apply 50 trường. Nhưng apply nhiều trường và không đầu tư đủ thời gian để chăm chút cho hồ sơ của từng trường thì khả năng đậu của bạn sẽ không cao.

Ngoài một tình trạng cá nhân chung, hầu hết mỗi trường đều yêu cầu bạn viết thêm từ một đến ba bài luận bổ sung và các bài luận thêm của từng trường khác nhau. Ngoài công đoạn tốn thời gian nhất là viết essay, bạn còn phải điền hàng loạt các đơn khác nhau, sau đó còn đeo bám với các nhân viên tuyển sinh.

Như đã nói nhiều lần, thi vào đại học Mỹ là một quá trình lâu dài và liên tục do đó bạn không nên xem nhẹ việc đầu tư thời gian. Bạn có thể yêu cầu các trường gửi bộ hồ sơ xin học trong dịp hè để khi vào năm học, sẵn sàng điền đơn và chuẩn bị những giấy tờ liên quan.

2. Tìm hiểu thêm về trường:

Nếu bạn có điều kiện (nhất là những bạn đang học high school ở Mỹ), nên đến thăm các trường sẽ apply hoặc là tham dự những buổi tiếp đón do trường tổ chức ở khu vực mình cư ngụ. Ngoài việc thu thập thêm thông tin, đây còn là một cách chứng minh niềm đam mê và nhiệt thành của bạn đối với trường.

Vào đầu năm học khi việc học tập chưa quá bận rộn, bạn tranh thủ thời gian tiến hành các buổi phỏng vấn với trường. Nếu đến tham quan trường thì có thể phỏng vấn ngay tại đó, còn nếu không thì trường có thể phỏng vấn bạn qua điện thoại.

3. Lấy lại các kỳ thi:

Nếu không hài lòng với điểm SAT và TOEFL lần đầu, bạn nên đăng ký thi lại. Cho dù bạn đã chuẩn bị và học rất nhiều cho lần đầu tiên, bạn vẫn cần ôn lại hoặc ít nhất là lướt qua những gì đã học để giúp 'refresh' kiến thức của bạn. Theo kinh nghiệm của nhiều người, điểm thi của lần hai, lần ba thường cao hơn so với lần đầu. Còn cao hơn bao nhiêu thì phụ thuộc nhiều yếu tố khác nữa.

Điểm những kỳ thi này, đặc biệt là SAT và ACT càng cao thì cơ hội nhận học bổng sẽ cao hơn.

4. Thư giới thiệu:

Các thầy cô thường rất bận rộn, nhất là ở những trường lớn. Cho nên, bạn cố gắng tiếp cận mục tiêu càng sớm càng tốt và cho mỗi người ít nhất một tuần để viết. Thông thường thì các trường yêu cầu 2 hoặc 3 thư giới thiệu.

Người viết thư giới thiệu nên là người thân quen và có cảm tình tốt với bạn. Vì ngoài các chi tiết về học hành, họ còn đánh giá và nêu lên cảm nghĩ về những khía cạnh khác của bạn như là tiềm năng lãnh đạo, cách ứng xử và quan hệ với bạn bè và thầy cô...

Deadline!!! Luôn chú ý đến hạn chót nộp hồ sơ cũng như lịch hẹn phỏng vấn. Cố gắng đừng chủ quan dẫn đến việc chậm trễ hồ sơ hoặc quên phỏng vấn. Các bạn ở VN lưu ý rằng bình thường gửi thư từ VN qua Mỹ mất khoảng 2 tuần, còn nếu sử dụng những dịch vụ chuyển phát nhanh như UPS, DHL, FedEx thì cũng mất tầm 3-5 ngày. Do đó, nên hoàn tất hồ sơ càng sớm càng tốt và nếu còn dư thời gian thì ngồi xem đi xem lại những chi tiết trong bộ hồ sơ để tránh những lỗi nhỏ đáng tiếc.

Lớp 12 - Học kỳ II: Về đích

Thông thường, bạn sẽ bắt đầu nhận được thư thông báo chấp nhận hoặc từ chối vào khoảng đầu tháng 4, và trễ nhất là trong tháng 5. Đây là lúc bạn phải quyết định chọn trường cho mình. Khi chọn trường, bạn nên cân nhắc nhiều yếu tố khác nhau vì bạn sẽ học ở đại học trong vòng 4 năm, một thời gian không ngắn. Một vài vấn đề bạn cần lưu tâm khi chọn trường là: mức hỗ trợ tài chính, giáo trình học, vị trí trường, các hoạt động ngoại khóa và thể thao... Bạn nên liên lạc với SVVN hoặc SV quốc tế đang học các trường đó để nghe ý kiến và kinh nghiệm của họ về môi trường học tập cũng như sinh hoạt. Qua trao đổi với những người có một kiến thức nền tương tự, bạn sẽ phần nào hình dung ra được viễn cảnh của các trường và từ đó bạn có thể cân nhắc xem bạn có thích hợp không.

Theo các thông kê không chính thức, trên 30% sinh viên ở Mỹ chuyển trường sau năm đầu tiên. Lý do chủ yếu là họ nhận ra rằng họ không thích hợp với trường đã chọn. Mặc dù rằng ưu tiên lớn nhất của SVVN chúng ta là tài chính nhưng tìm một trường phù hợp với bạn cũng quan trọng không kém vì đây là nơi bạn sẽ học tập và sinh sống cho bốn năm ý nghĩa nhất của đời bạn.

Sau khi quyết định chọn trường thì bạn sẽ gửi thư đồng ý và tiền đặt cọc cho trường. Đối với những trường bạn không chọn, hãy dành chút thời gian viết thư từ chối một cách lịch sự đồng thời cảm ơn trường.

Cuối cùng bạn chờ trường gửi bản I-20. Khi có I-20 trong tay rồi thì bạn sẽ bắt đầu tiến hành xin visa.

• Phạm Khoa (ĐH Bates)

Chương 10: CHUẨN BỊ BƯỚC VÀO ĐỜI

Sau khi bảo vệ luận văn, luận án hoặc thi môn cuối cùng, gấp sách lại người SV thường nghĩ đến tương lai của mình. Cánh cửa cuộc đời đang mở ra trước mắt các bạn. Hiện nay thường có ba hướng để lựa chọn:

- Đi học tiếp một khóa bổ túc nghề nghiệp, học thêm một Đại học nữa, học lên Cao học hoặc đi du học.
- Phỏng vấn xin việc làm
- Tự mở công ty hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh.

Học thêm cái gì?

- Việc học thêm thường dành cho các bạn gia đình có khả năng kinh tế. Tuy nhiên, học thêm cái gì cũng là vấn đề cần suy nghĩ. Có bạn học thêm vài ba bằng đại học nữa nhưng rồi khi tốt nghiệp cũng chẳng biết để làm gì. Bằng cấp coi như một mốt "thời trang". Tất nhiên nhiều người cũng biện luận rằng có kiến thức nhiều thì không bổ dọc cũng bổ ngang. Nhưng cuộc đời con người thật ra là ngắn ngủi mà kiến thức thì bao la, mỗi người cũng chỉ có thể chọn một, hai lĩnh vực nhỏ để phục vụ xã hội mà thôi. Vì vậy, nếu học thêm một đại học khác, bạn nên chọn những ngành bổ trợ cho chuyên ngành mà mình đã học. Ví dụ, đã học cơ khí có thể chọn thêm điện tử, đã học kinh tế học thêm luật kinh doanh,....Nếu bạn đủ tiêu chuẩn học lên cao học thì rất tuyệt vời. Nếu bạn có điều kiện du học, càng hay hơn nữa. Bạn nên tìm các du học có học bổng trên Internet. Cũng có trường hợp bạn chỉ cần có đủ tiền học cho một học kỳ rồi sau đó vừa làm vừa học ở xứ người. Bằng cách này nhiều bạn cũng rất thành công.

Phỏng vấn xin việc như thế nào cho hiệu quả?

Tìm việc làm là trường hợp đương nhiên của sinh viên sau khi tốt nghiệp Đại học. Sau bao năm nhận tiền ăn học từ cha-mẹ, bây giờ các bạn muốn làm việc gì đó để được độc lập, được giúp đỡ gia đình. Các bạn cũng muốn được thử thách, muốn tự khẳng định mình trước cuộc sống. Vậy là bạn làm hồ sơ và đi xin việc khắp nơi. Tại sao nhiều bạn mòn gót khắp các công ty từ sáng đến tối, ngày này qua tháng khác mà vẫn không xin được việc làm. Chúng tôi mong các bạn tham khảo một vài trường hợp như sau:

Định hướng nghề nghiệp không rõ ràng

Nhiều bạn đến khi tốt nghiệp rồi vẫn chưa biết rõ ngành học của mình có vị trí gì trong xã hội, không biết rõ mình có thể làm gì, ở đâu. Có bạn học quản trị kinh doanh, cứ tưởng rằng ra trường mình sẽ làm giám đốc nhưng rồi chờ mãi vẫn không thấy có ai mời. Một giám đốc nhân sự nước ngoài về dược phẩm nhận định: "Lao động trẻ của VN thiếu và yếu ngoại ngữ cũng như sự tự tin trong giao tiếp. Quan trọng hơn là họ chưa có định hướng nghề nghiệp rõ ràng. Đại đa số có tư tưởng xin việc vì quyền lợi bản thân chứ chưa nghĩ nhiều về công việc, chưa thật sự tâm huyết và sống chết vì nó ". Trong môi trường làm việc mà xu thế cạnh tranh đang ngày càng phát triển, nếu không có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, làm sao có thể gắn bó với công việc lâu dài được. Không có cơ quan và doanh nghiệp nào muốn tuyển một người mà không nhìn thấy niềm say mê và tâm huyết với công việc ở ứng viên.

Không biết cách tiếp cận trước khi nộp hồ sơ xin việc.

Đọc trên báo chí hoặc Internet, bạn thấy những quảng cáo tuyển người. Ngay lập tức bạn chuẩn bị một hồ sơ xin việc (CV) thật đầy đủ, có thể nói là "đẹp". Bạn nóng lòng chờ đợi trả lời. Nhưng rồi một hai tuần và sáu tuần trôi qua vẫn biệt âm vô tín. Nhiệt tình của bạn cứ giảm dần rồi tắt hẳn. Bạn cho rằng hồ sơ của mình không đạt yêu cầu. Thực ra có thể lý do

không hoàn toàn như vậy. Nhiều khi ứng viên bị loại cũng chỉ vì không biết cách dự tuyển. Bạn nên mạnh dạn gọi điện tiếp xúc với trưởng phòng nhân sự trước khi gửi hồ sơ đến. Khi gọi điện thoại nên trình bày ngắn gọn, bày tỏ mục đích và nhiệt tình của mình đối với công ty cũng như khả năng đóng góp nếu được tuyển dụng.

Chưa biết cách ứng xử, thiếu tự tin.

Thường các ứng viên chỉ nghĩ đến kiến thức mà quên đi phong cách và cách ứng xử. Những nhược điểm đáng tiếc mà các ứng cử viên dễ bị loại là trang phục không phù hợp (ăn mặc quá lố lăng hoặc không nghiêm túc), đến muộn giờ, mắt nhìn xuống thiếu tự tin, tay vân vê cổ áo khi trả lời câu hỏi. Nhiều bạn chưa lượng được sức mình, mới vào làm đã đòi vị trí cao hoặc lương cao quá khả năng của công ty.

Không hiểu rõ công ty làm cái gì và cần ứng viên vào vị trí nào.

Có bạn chỉ nghĩ rằng mình cần việc làm mà không hiểu cơ quan mình đến xin việc sẽ làm cái gì, mục đích và nhiệm vụ của cơ quan đó, cũng không hiểu rõ họ cần tìm người vào vị trí nào. Có bạn khi đến phỏng vấn lại hỏi nhà tuyển dụng "Công ty của ông chuyên làm cái gì? ". Nhà tuyển dụng sẽ rất bực mình và thắc mắc " Nếu cô không biết công ty chúng tôi kinh doanh cái gì thì cô định làm cái gì ở đây?" Bạn đã quên mất một lý thuyết có tính nguyên tắc của cơ chế thị trường " Người ta chỉ bán những thứ mà thị trường cần chứ không bán những thứ mà mình có". Cho nên trước khi đến tham dự tuyển dụng bạn cần tìm hiểu rõ cơ quan hoặc công ty đó. Nếu biết tên một vài người chủ chốt thì càng tốt.

Bộ hồ sơ không ấn tượng.

Một số ứng cử viên chỉ lo tô vẽ thành tích, khả năng của mình trong hồ sơ xin việc, thậm chí có người dùng bằng giả để lý lịch của mình thêm ấn tượng. Thực ra người tuyển dụng

chỉ muốn tìm đúng với vị trí mà họ đang cần. Đôi lúc họ "sợ" những lời huênh hoang tự đề cao mình trong sơ yếu lý lịch.

Ví dụ, một công ty của Khu chế xuất Tân Thuận khi cần tuyển nhân viên bốc xếp giao nhận và kiểm đếm hàng hóa, trước hết họ đã loại các hồ sơ có bằng đại học và nhiều bằng cấp bởi vì họ chỉ cần tuyển những người khỏe mạnh và siêng năng màkhông cần kiến thức cao.

Không biết cách nói về mình.

Ở một công ty nước ngoài, khi được hỏi câu " Tell me about yourself" (hãy nói về bản thân bạn), rất nhiều bạn trẻ rất thật thà trả lời về tên tuổi, quê quán, gia đình,...mà không nghĩ rằng thực chất nhà tuyển dụng đang muốn nghe về sở trường của bạn, những hoạt động mà bạn đã từng kinh qua .

Khi trả lời phỏng vấn cũng không nên đề cập quá nhiều những chuyện riêng tư. Ví dụ, có bạn tâm sự "Người yêu của tôi vừa bỏ đi với một cô gái khác, hiện tôi đang rất đau khổ". Người phỏng vấn không có thì giờ để chia sẻ với bạn và nói chung họ không khi nào hào hứng để có những nhân viên như vậy.

Có những bạn chỉ trong một năm đã thay đổi ba, bốn công ty. Khi đến phỏng vấn ở một công ty mới bạn phàn nàn, đôi khi trách cứ giám đốc công ty cũ là ngu ngốc. Điều này khiến nhà tuyển dụng mới phải dè chừng và ít ai có thể "dũng cảm" nhận một người như vậy.

Trong thời buổi kinh tế thị trường đầy cạnh tranh, bạn cũng cần thể hiện các ưu thế của mình trước các đối thủ khác. Ví dụ, tính nhạy bén, hoạt bát, dám nghĩ dám làm. Tuổi trẻ và sức khỏe cũng là một lợi thế mà bạn cần phát huy.

Có thể nói phỏng vấn xin việc cũng là cuộc thi vào đời của sinh viên, ngoài kiến thức trường trang bị, còn cần các khả năng như : xử lý tình huống, giao tiếp, phản xạ, kiến thức về xã hội về công việc,...

Bài kiểm tra phỏng vấn tuyển dụng của các công ty nước ngoài thường có một số chỉ số như sau :

- " Chỉ số thông minh" (IQ Test):

Nhằm đánh giá tổng quát năng lực của ứng viên về tất cả các mặt. Ngoài ra, dạng bài kiểm tra này còn kiểm tra ứng viên như sự nhanh trí, khả năng phân tích, khả năng tính toán,...Bài kiểm tra thường cho dưới dạng bài trắc nghiệm và bao gồm các câu hỏi về số học, toán học, ngữ pháp. Dạng bài này đòi hỏi bạn phải nhận biết được quy luật của vấn đề, hiểu biết về tính lôgic, biết các phương án của vấn đề. Chẳng hạn nhà tuyển dụng có thể hỏi bạn con số tiếp theo là số gì trong một dãy số đã cho hay chữ một dãy chữ cái,...

- "Chỉ số cảm xúc" (EQ Test):

Để nhà tuyển dụng đánh giá khả năng xử lý tình huống. Thông qua bài kiểm tra có thể đoán tính cách của bạn và quyết định xem bạn có phù hợp với vị trí hiện tại không. Những bài kiểm tra này là những tình huống cho sẵn và nhiệm vụ của bạn là chọn phương án giải quyết. Bạn nên đọc kỹ đề và trả lời trung thực để sau này nhà tuyển dụng có thể bố trí bạn vào những vị trí thích hợp.

- Tiếng Anh

Bài kiểm tra này tùy thuộc vào vị trí tuyển dụng mà đề bài dễ hoặc khó. Nội dung thường kiểm tra về từ vựng, văn phạm, đọc hiểu và viết luận. Dù công ty nước ngoài là của Nhật, Trung Quốc, Hàn Quốc,... thì tiếng Anh vẫn được coi là không thể thiếu. Vì đó chính là business language (ngôn ngữ kinh doanh).

- Kiến thức tổng quát

Công ty cần nhân viên có kiến thức tổng quát để giúp việc xử lý tình huống, giải quyết vấn đề và thậm chí cả trong giao tiếp. Bài kiểm tra này bao gồm các câu hỏi thuộc tất cả các lĩnh vực như: xã hội, văn hóa, thể thao, khoa học tự nhiên, môi

trường,.... Các câu hỏi này đòi hỏi các ứng viên phải thường xuyên cập nhật thông tin từ các nguồn khác nhau. Nên trả lời các câu hỏi dễ trước để chắc chắn có một số điểm nhất định.

Ngòai những kỹ năng kiến thức hay kỹ thuật, một số công ty còn rất quan tâm đến các kỹ năng "mềm" (soft skills) không liên quan gì đến những môn học ở trường mà chỉ phụ thuộc vào cá tính của từng người như: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, khả năng tập hợp quần chúng, tính tự tin, dám chịu trách nhiệm và khả năng giải quyết vấn đề, khả năng phân tích và tổng hợp các ý kiến, dám chấp nhận những ý kiến đối lập, có thể chịu được áp lực của công việc....

Kỹ năng mềm được nhà tuyển dụng coi trọng bởi nó ảnh hưởng đến thành công của công việc mà người đó đảm nhận.

Thực tế về nghề nghiệp nhiều khi không giống như bạn nghĩ.

- Bạn cho rằng những người giỏi nhất mới kiếm được việc làm và ngần ngại thiếu tự tin khi đi xin việc. Thực ra, có nhiều bạn học rất giỏi nhưng lại không thành công trong cuộc đời. Trong khi đó, có những bạn chỉ học trung bình khá nhưng chỉ sau một thời gian ngắn lại rất thành công trong công việc. Bạn Anh Thơ, SV Du Lịch ĐH DLVăn Lang, một SV chưa phải là xuất sắc, lại tốt nghiệp ở một trường Dân lập, nhưng với khả năng giao tiếp, tinh thần làm việc vì tập thể và sự cố gắng học hỏi, chỉ sau ba năm đã trở thành giám đốc Tiền sảnh của một khách sạn 5 sao lớn nhất thành phố thuộc một công ty đa quốc gia (KS. Soffitel).

- Không phải cứ học ngành nào thì ra trường nhất thiết phải làm việc ngành đó. Học đại học là chuẩn bị những kiến thức cơ bản nhất nhưng khi đi làm thì lại do nhu cầu của thị trường. Hiện nay có đến 75% SV ra trường làm không đúng nghề. Tuy nhiên, nếu bạn nào có kiến thức cơ bản tốt thì vẫn luôn luôn thích ứng mọi hoàn cảnh.

- Bằng tốt nghiệp loại ưu có thể tìm được công việc tuyệt vời. Thực ra, bằng cấp cũng chỉ là điều kiện cần chứ chưa phải đủ để tìm việc và thành công trong công việc.

- Tôi học giỏi, đạo đức tốt, ai cần thì phải đến tìm tôi. Cách này đã xưa rồi. Ngày nay, nếu bạn không chủ động đi tìm việc thì cứ ở nhà mà ăn bám bố mẹ[25].

- Gia đình và bạn bè sẽ giúp tôi chọn nghề và công việc. Thực ra, nếu bạn muốn tìm một công việc mà mình có thể yêu thích thì không ai có thể thay bạn được.

- Khi tôi có việc làm thì cơ quan hoặc công ty sẽ lo cho tôi mọi thứ. Nếu như ba mẹ bạn nói với bạn như vậy chỉ vì họ là những người của chế độ bao cấp. Bây giờ bạn là sản phẩm của cơ chế thị trường thì chẳng có công ty nào lo hết mọi việc trong sự nghiệp và những nhu cầu riêng tư của bạn .

- Trong cả cuộc đời tôi sẽ chỉ làm một việc hoặc một nghề. Ai mà chả mong như vậy. Nhưng bạn đừng tự khẳng định khi mà cuộc sống luôn luôn biến động. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự nghiệp của bạn luôn là các biến số. Bạn chỉ có thể cố gắng làm hết sức mình ở bất kỳ công việc nào. Thay đổi chỗ và vị trí công việc chẳng có gì là xấu nếu như bạn làm việc đó vì mình và cũng vì mọi người. Nói xa hơn là vì sự nghiệp của cả một đất nước.

Có thể tự mình lập công ty được không?

Nếu như bạn đã mỏi mệt đi xin việc khắp nơi mà không được. Nếu làm thuê không được thường nghĩ đến con đường làm chủ được chăng? Thực ra là khó đấy và có vẻ như "lội ngược dòng", nhưng không phải không có những trường hợp đã thành công.

Muốn lập công ty bạn phải trả lời một loạt câu hỏi: sản phẩm của công ty là gì, đặt ở đâu, liệu có khách hàng không, tiền vốn là bao nhiêu, vay ở đâu ra. Công ty sẽ kinh doanh như thế nào, liệu có lợi nhuận gì chăng?

Tất cả những câu hỏi này phải được trả lời trong một bản kế hoạch gọi là dự án đầu tư mà bạn phải chuẩn bị và nghiền ngẫm thật kỹ càng. Thứ tự các bước chuẩn bị đề án này là:

- Nghiên cứu thị trường: bạn hãy đi dạo quanh các chợ các phố xem dân cư của thành phố đang thích mua cái gì, dùng cái gì nhiều nhất. Bạn hãy tạm phác thảo những sản phẩm hoặc dịch vụ mà bạn có thể cung cấp cho thị trường. Bạn trao đổi sơ bộ với gia đình và bạn bè, nếu quyết tâm làm thì mới lập một đề án chi tiết. Nên nhớ rằng từ ý tưởng đến dự án thật sự là một khoảng cách khá xa. Có nhiều ý tưởng khác nhau nhưng hãy chọn lấy một phương án nào có vẻ thực thi nhất.

- Xây dựng phương án kinh doanh: bạn hãy phác thảo cửa hàng, điểm sản xuất hay công ty mà bạn định tạo dựng. Phải tính toán đến tiền vốn. Chắc chắn là bạn chưa có tiền. Hãy nghĩ đến nhiều phương án để giải quyết như: xin bố mẹ, hợp tác với anh em bạn bè hoặc đi vay. Vay tiền là một con dao hai lưỡi, nếu không thận trọng và tính toán thật kỹ thì nó sẽ đâm vào mạng sườn bạn bất kỳ lúc nào. Cách này cũng có thể dẫn đến phá sản và tù tội(!)

- Tính toán lời lỗ và thời gian thu hồi vốn: chính vì đồng tiền là khó kiếm và cũng dễ "bạc" nên mới phải tính toán kỹ càng trên cơ sở thực tế đã được khảo sát cẩn thận. Nếu thời gian thu hồi vốn quá lâu thì chẳng có ai muốn làm đối tác cùng với bạn. Thời gian đầu bạn nên chọn qui mô nhỏ để vừa làm vừa rút kinh nghiệm.

Điểm ghi nhớ: Học là để phục vụ cho đời
Suy ngẫm: Bước vào đời, ta chọn hướng nào đây?

.....

BÀI ĐỌC THÊM

Top những sai lầm thời đi học không nên lặp lại khi tìm việc

(Dân trí) - Vung vẩy trên tay tấm bằng đại học, bạn nhanh chóng lao vào tìm việc nhưng mãi không được. Rất có thể bạn vẫn chưa thoát khỏi sự đeo bám của những thói quen và sai lầm thời đi học - vốn là tảng đá cản đường bạn đến với công việc mơ ước.

Quá trình tìm việc không cho phép bạn phạm phải những sai lầm thiết tưởng chỉ có trong thời sinh viên dưới đây:

Nước đến chân mới nhảy

Bạn đã từng trắng đêm ngay trước ngày thi để học dồn học góp, tận dụng đêm dài và cà phê để viết cho xong bài tiểu luận. Thế nhưng, khi tìm việc, nếu bạn vẫn giữ câu nói thời đi học "Để mai tính" thì bạn đã tự cắt giảm cơ hội của chính mình.

Thông thường các bước chuẩn bị hồ sơ đòi hỏi nhiều thời gian, nhất là đối với các bạn ở tỉnh khi phải chứng thực hộ khẩu, lấy bảng điểm, đăng ký khám sức khỏe... Đó là chưa kể với một số công ty, hồ sơ đến trước thường được ưu tiên hơn, và bạn phải tạo sự khác biệt và điểm nhấn cho CV để gây ấn tượng với nhà tuyển dụng. Ý tưởng hoàn thành hồ sơ nhanh chóng trong một ngày chắc chắn bảo đảm suất "out" trong vòng sơ tuyển.

Tương tự với vòng phỏng vấn, chiến thuật "một thời hữu dụng" của bạn cũng hoàn toàn mất tác dụng vì bạn cần nhiều thời gian để tìm hiểu về công ty, ngành nghề và những kỹ năng cũng như kinh nghiệm nhà tuyển dụng đòi hỏi cho vị trí bạn đang ứng tuyển. Trì hoãn tức là bạn tự tước mất thời gian cần thiết cho phần chuẩn bị mang tính chất quyết định này.

Không kiểm tra lại bài trước khi nộp

Đó là lỗi thường gặp của học sinh - sinh viên. Bài tập làm xong tức là xong và bạn ít khi dành thời gian để xem lại trước khi nộp. Tuy nhiên, theo thống kê, 84% các giám đốc nhân sự rất dị ứng với các lỗi chính tả, đánh máy thường thấy trong CV và đơn việc. Nhiều trường hợp các ứng viên còn hồn nhiên mắc lỗi "râu ông này cắm cằm bà kia" khi ứng tuyển công ty A nhưng hồ sơ lại "chình ình" tên công ty B. Đó là những điểm thôi thúc nhà tuyển dụng thẳng tay loại bạn ngay từ vòng sơ khảo.

Một số ứng viên lại dùng đúng một mẫu CV và đơn xin việc cho mọi công việc. Thực chất, đối với mỗi vị trí ứng tuyển, bạn cần nhấn mạnh và làm nổi bật những điểm khác nhau về kỹ năng, kinh nghiệm, học vấn. Do đó, để đảm bảo thành công, mỗi lần nộp đơn bạn cần tỉa tót và kiểm tra lại hồ sơ xin việc của mình.

Lo ra

Chẳng có sinh viên nào chưa từng nhìn đồng hồ mong tiết học mau kết thúc, thỉnh thoảng lại lơ đãng ngó quanh hay mất tập trung tạm thời. Điều đó có thể gây chút khó chịu cho giảng viên nhưng với người phỏng vấn, kết quả sẽ là đánh rớt.

Nếu ứng viên không dành cho nhà tuyển dụng 100% sự chú ý, họ rất dễ nhận ra qua ánh mắt và cử chỉ của bạn. Có thể bạn thiếu tập trung vì đang suy nghĩ câu trả lời dù người phỏng vấn chưa kết thúc câu chuyện; hoặc bạn thoáng lơ đãng nhìn ra phía cửa khi có vài người đi ngang. Làm như vậy, bạn thể hiện sự thiếu chuyên nghiệp và rất dễ bị trừ điểm.

Một chuyên gia tư vấn cho biết, ông đã từng gặp trường hợp ứng viên mải lo trang điểm và nói chuyện điện thoại khiến người phỏng vấn phải chờ. Dù khoảng thời gian chờ đợi chỉ là ít phút ngắn ngủi nhưng ấn tượng cũng vì thế mà xấu đi.

Hoàng Vy Ân Theo MSN

LỜI KẾT

Cám ơn các bạn đã kiên nhẫn đọc hết quyển sách này.

Tuy nhiên đây không phải là một cuốn tiểu thuyết nên tôi không hy vọng bạn sẽ thích thú nó ngay. Tôi cũng không nghĩ rằng đọc xong một lần là bạn có thể áp dụng được ngay và lập tức từ một SV kém trở thành một SV giỏi.

Như bạn đã biết con đường đi đến thành công bao giờ cũng thấm đẫm mồ hôi và nước mắt. Bí quyết và kinh nghiệm cũng chỉ giúp bạn đi đúng đường và đi nhanh hơn tới chân trời mà bạn mơ ước. Tuyệt nhiên đây không phải cây đèn thần mà bạn đang tìm kiếm.

Một lần nữa, mong bạn hãy đọc lại từng chương, suy ngẫm và tự rút ra bài học cho chính mình.

Chúc bạn mau chóng thành công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ân Tâm-Đòan Trúc-Trà My(2006), Cử nhân ngọai ngữ câm, điếc www.vnn.vn
2. Bùi Văn Quân (2005) Nhận diện các phương thức học tập, tạp chí GD số 109
3. Kim Cúc (2006), Giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh, ĐH GTVT Tp.HCM
4. Lê Văn Ân (2006) Dạy ngọai ngữ không chuyên ở bậc đại học, tạp chí Giáo dục, số 133 (3/2006)
5. Lê Tử Thành (1996), Logic học, NXB trẻ
6. Lê minh Quốc (2002) Danh nhân khoa học Việt Nam, NXB Trẻ
7. Nguyễn Gia Cầu (2005) Để góp phần khắc phục trình trạng học vẹt học gạo của học sinh, Tạp chí Giáo dục số 125.
8. Nguyễn Văn Khôi, Nguyễn Thu Hà (2002), Những mẩu chuyện lý thú về lịch sử kỹ thuật, NXB Giáo dục
9. Nguyễn Đức (2006), Phương pháp học ngọai ngữ của chủ tịch HCM, www.edu.net.vn
10. Nguyễn Thị Mộng Oanh (2006), Cải tiến phương pháp dạy tiếng Anh chuyên ngành, ĐH GTVT Tp.HCM
11. Nguyễn Tấn Phước (1997), Nghiên cứu khoa học cho sinh viên ngành kinh tế, NXB Thống kê
12. Ngô xán Tân- Phạm Hồng Hải dịch (2004) Phương pháp động não tốt nhất, NXB Trẻ- Tp. HCM

13. Phạm Lan Hương (2002), Phương pháp nghiên cứu khoa học và chuẩn bị luận văn tốt nghiệp cho sinh viên đại học, NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM
14. Phạm Lan Hương (2004), Phương pháp nghiên cứu khoa học cho cao học, Trường ĐHGTVT_TP.HCM
15. Phạm Minh Hạc và tập thể (2002), Giáo dục Việt nam bước vào thế kỷ XXI, NXB Giáo dục
16. Thái Duy Tuyên (2005), Tổ chức dạy học trên lớp để giúp sinh viên tự học, tạp chí GD số 123
17. Trần Văn Nhung (2006) Sinh viên nghiên cứu khoa học- động lực chính để biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo, tạp chí GD số 130
20. Tony Buzan, Trần Việt Tuấn dịch (2003), Cái đầu thông tuệ. Đề tài KX 05-08, lưu hành nội bộ
21. Vũ Cao Đàm (2002), Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, NXB khoa học kỹ thuật.
22. Vũ Thị Lan Anh (2006) Mối liên hệ giữa giao tiếp và an toàn trên biển nhằm thiết kế tiếng Anh hàng hải phù hợp, ĐH GTVT Tp.HCM
23. Vương Liêm (2003), Hướng dẫn viết tiểu luận, luận văn, luận án, NXB trẻ
24. Tiểu luận của SV lớp DL04 ĐH HỒNGBÀNG
25. Các websites:

www.dantri.com.vn
www.tuoitre.com.vn
www.gdtd.com.vn
www.thanhnien.com.vn
www.nld.com.vn
www.vnn.vn
www.vnexpress.net

Tiếng Anh

26. Cantor, J.A. (1997), Experiental learning in Higher Education, George Washington University.

27. Carlson Thome (1997), Applied statiatical methods, Pretice Hall, New Jersey

28. David Royse (1998), Teaching tips for College and University Instructors, University of Kentucky.

29. Eric Jensen and Tomkerr (2003)Student success secrets, Barrons SePublicationan Hawitt –

30.John A and Lawrence, Jr (1998), Applied management science, john Wiley & sons, Inc, Newyork

31.Ronald L and Charlers E. Rosenberg, scientific enterprise in America, University of Chicago.

32. Robert M. Diamond (2003), Designing and assessing Courses and Curricula

vấn nghề nghiệp - Every 2nd Thursday) 9 kỹ năng mềm cơ bản (Theo Sean Hawitt - Chuyên gia tư vấn nghề nghiệp - Every 2nd Thursday)

Giá: 39.000 vnđ